THE INTERNATIONAL BESTSELLER

KISHIMI ICHIRO
và KOGA FUMITAKE

Dám hạnh phúc

Nguyễn Thanh Vân
dịch





nhã nam
NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

DÁM HẠNH PHÚC

Tác giả
KISHIMI ICHIRO
KOGA FUMITAKE

Người dịch
NGUYỄN THANH VÂN

Phát hành
NHÃ NAM

Nhà Xuất bản
LAO ĐỘNG

20-05-2020

Kishimi Ichiro

Nhà triết học, sinh năm 1956 tai Kyoto, hiện sống ở Kyoto. Năm 1989 ông bắt đầu chuyên tâm nghiên cứu triết học và tâm lý học Adler, từng dịch bộ ba tác phẩm ***Nhập môn tâm lý học Adler*** ra tiếng Nhật.

Koga Fumitake

Người viết tự do, sinh năm 1973. Sở trường là những tác phẩm đối thoại, vấn đáp. Dựa trên những cuộc đàm đạo với Kishimi Ichiro, anh đã vận dụng thể loại đối thoại trong triết học Hy Lạp cổ điển để viết nên cuốn sách này.

Tác phẩm chung:

- *Dám bị ghét*

- *Dám hạnh phúc*

Đây đáng lẽ sẽ là một chuyến thăm vui vẻ, tràn đầy tình thân. “Nếu lần tới có dịp, tôi sẽ không tới để phản bác gì hết mà chỉ tới với tư cách là một người bạn không thể thay thế.” Đúng là khi chia tay ngày hôm đó, chàng thanh niên đã nói những lời như vậy.* Tuy nhiên, giờ đây, sau ba năm, anh lại tới thăm thư phòng của triết gia với một mục đích hoàn toàn khác. Chàng thanh niên run rẩy trước sự thật lớn lao mà mình định giãi bày, không biết phải bắt đầu từ đâu.

Triết gia:
Nào, cậu sẽ nói cho tôi biết chứ?

Chàng thanh niên:
Vâng. Lý do tôi lại tới thư phòng này ấy mà, thật tiếc là không phải để hâm nóng tình bạn với thầy. Thầy hẳn rất bận rộn, tôi cũng không phải là người thừa thời gian. Đương nhiên, tôi tới đây vì chuyện cấp bách rồi.

Triết gia:
Hẳn là vậy.

Chàng thanh niên:
Tôi cũng đã suy nghĩ. Băn khoăn, trăn trở rất nhiều và rồi đã hiểu ra. Và hôm nay tôi tới đây để nói với thầy quyết định quan trọng mình đã đưa ra sau khi suy nghĩ kỹ. Tôi biết thầy bận nhưng xin thầy hãy dành thời gian cho tôi đêm nay. Bởi có lẽ đây sẽ là chuyến thăm cuối cùng của tôi.

Triết gia:

Đã xảy ra chuyện gì vậy?

Chàng thanh niên:

… Thầy còn chưa hiểu sao? Vấn đề mà tôi đã khổ sở đến thế mới quyết định được, đó là *có nên từ bỏ Adler hay không*.

Triết gia:

Ồ!

Chàng thanh niên:

Nếu đi từ kết luận thì tư tưởng của Adler là lừa lọc. Hết sức dối trá. Mà không, tôi buộc phải nói đó là tư tưởng nguy hiểm gây tổn hại cho con người. Tin tưởng ông ấy là quyền tự do của thầy, nhưng xin thầy hãy cố gắng im lặng khi tôi nói. Với suy nghĩ đó trong lòng, tôi đã quyết định đêm nay sẽ là chuyến thăm cuối cùng để tôi từ bỏ Adler ngay trước mặt thầy.

Triết gia:

Hẳn đã xảy ra chuyện gì đó mới khiến cậu quyết định như vậy nhỉ?

Chàng thanh niên:

Tôi sẽ bình tĩnh kể lại đầu đuôi. Trước hết, thầy còn nhớ cái ngày cuối cùng khi chúng ta chia tay nhau ba năm trước không?

Triết gia:

Tất nhiên là tôi nhớ chứ. Đó là một ngày mùa đông tuyết phủ trắng xóa.

Chàng thanh niên:

Đúng vậy. Một đêm trăng tròn, bầu trời trong xanh. Được tư tưởng Adler cảm hóa, ngày hôm đó, lần đầu tiên, tôi đã tiến một bước dài. Nghĩa là, tôi đã bỏ công việc ở thư viện trường đại học, nhận công việc dạy học tại trường trung học cơ sở trước đây mình từng học. Với mong muốn thực hành một chương trình giáo dục dựa trên tư tưởng của Adler, để mang ánh sáng tới cho càng nhiều trẻ em càng tốt.

Triết gia:

Đó quả là một quyết tâm tuyệt vời!

Chàng thanh niên:

Vâng. Hồi đó, tôi đã cháy hết mình cho lý tưởng. Không thể giữ riêng cho mình một tư tưởng tuyệt vời, một tư tưởng có thể thay đổi hẳn thế giới như thế này được. Phải chia sẻ với nhiều người hơn nữa. Vậy, tôi sẽ chia sẻ với ai đây...? Chỉ có kết luận duy nhất. Những người cần biết về Adler không phải là những người lớn đã bị vấy bẩn. Truyền đạt cho những đứa trẻ là chủ nhân của thế hệ tiếp theo sẽ giúp tư tưởng đó phát triển. Đó chính là sứ mệnh được giao phó cho mình... Tôi đã cháy đến suýt bị bỏng như thế đấy.

Triết gia:

Tôi thấy rồi. Cậu dùng thời quá khứ để nói về điều đó nhỉ?

Chàng thanh niên:

Đúng vậy, đó hoàn toàn là chuyện quá khứ. Không, xin thầy đừng hiểu lầm. Không phải là tôi thất vọng với các học trò của mình đâu.

Càng không phải tôi thất vọng với nền giáo dục mà từ bỏ. Tôi chỉ thất vọng với Adler, nghĩa là thất vọng với thầy thôi.

Triết gia:

Tại sao thế?

Chàng thanh niên:

Trời, thầy hãy đặt tay lên trái tim rồi tự hỏi điều đó ấy! Tư tưởng của Adler chỉ là lý thuyết suông trên giấy, chẳng giúp ích được gì trong xã hội hiện đại cả! Đặc biệt là phương châm giáo dục "không được khen ngợi cũng không được mắng mỏ". Tôi phải nói trước là tôi đã rất tôn trọng phương châm đó. Tôi không hề khen ngợi, cũng chẳng mắng mỏ. Dù học trò có đạt điểm thi tối đa, dọn dẹp lớp học sạch sẽ, tôi cũng không khen ngợi. Học trò quên làm bài tập, làm ồn trong lớp, tôi cũng không mắng mỏ. Thầy nghĩ, kết quả chuyện gì đã xảy ra?

Triết gia:

… Lớp học trở nên náo loạn phải không?

Chàng thanh niên:

Chính xác! Thực ra, giờ nghĩ lại thì điều đó là hiển nhiên thôi. Tôi thật ngốc khi mắc phải cái bẫy lừa dối rẻ tiền.

Triết gia:

Thế rồi cậu làm gì?

Chàng thanh niên:

Khỏi phải nói. Tôi đã chọn cách phê bình nghiêm khắc những học sinh quậy phá. Tất nhiên thầy sẽ coi thường và khẳng định đó là cách giải quyết ngu ngốc. Nhung tôi không phải người mải mê với triết học, chìm đắm trong ảo tưởng. Tôi là một nhà sư phạm sống trong thế giới hiện thực, có trách nhiệm với giáo dục học đường, có trách nhiệm với sinh mệnh và cuộc đời của các học trò. Hơn nữa, "hiện thực" trước mắt cứ từng khắc, từng khắc trôi đi, không hề đợi ai dù chỉ một giây! Không thể khoanh tay đứng nhìn được!

Triết gia:

Thế có hiệu quả không?

Chàng thanh niên:

Tất nhiên, để đến nước đó mới mắng mỏ thì cũng chẳng ích gì. Vì bọn trẻ đã nhờn, coi tôi là "kẻ yếu đuối"... Thực lòng mà nói, thậm chí có lúc tôi thấy ghen tị với những giáo viên ở cái thời được phép dùng hình phạt lên thân thể đấy.

Triết gia:

Cậu có vẻ mất bình tĩnh!

Chàng thanh niên:

Tôi xin nói thêm để thầy không hiểu nhầm, tôi không hề "tức giận" vì bị dồn ép cảm xúc quá mức. Tôi chỉ "mắng" theo lý trí vì coi đó là biện pháp giáo dục cuối cùng thôi. Nói cách khác, tôi đang sử dụng loại kháng sinh có tên là mắng mỏ.

Triết gia:

Cậu nói là vì thế mà cậu muốn từ bỏ Adler?

Chàng thanh niên:

Đây chỉ là một ví dụ dễ hiểu thôi. Đúng là tư tưởng Adler tuyệt vời thật. Nó đã làm nhân sinh quan của tôi dao động, khiến tôi cảm thấy bầu trời âm u mở ra và cuộc đời tôi thay đổi. Thậm chí tôi còn nghĩ đó là chân lý không thể phủ nhận của thế giới… Tuy nhiên, điều đó chỉ đúng *trong thư phòng này thôi!* Khi mở cánh cửa này, bước ra ngoài thế giới hiện thực, tư tưởng của Adler lại quá ngây ngô. Đó không phải là quan điểm có thể đối diện với thực tại mà chỉ là lý tưởng sáo rỗng. Thầy chỉ đang chìm đắm trong ảo tưởng, nhào nặn ra một thế giới phù hợp với mình trong thư phòng này thôi. Thầy chẳng biết gì về thế giới thực sự, một thế giới muôn hình vạn trạng cả!

Triết gia:

Tôi hiểu… Rồi sao nữa?

Chàng thanh niên:

Kiểu giáo dục không khen ngợi cũng chẳng mắng mỏ, bỏ mặc học trò của mình dưới danh nghĩa tính tự chủ, chẳng qua chỉ là bỏ bê công việc trong vai trò của một nhà sư phạm thôi! Từ giờ trở đi, tôi sẽ đối diện với bọn trẻ theo một cách khác hẳn với Adler. Không cần biết như thế có "đúng" hay không. Nhưng tôi buộc phải làm vậy. Tôi sẽ khen ngợi cũng như sẽ mắng mỏ. Đương nhiên, cũng có khi buộc phải đưa ra những hình phạt nghiêm khắc.

Triết gia:

Vậy cậu sẽ không từ bỏ nghề giáo?

Chàng thanh niên:

Tất nhiên rồi! Chắc chắn không có chuyện tôi từ bỏ con đường dạy học. Bởi đó là con đường tôi đã chọn và đó là *lối sống* chứ không phải nghề nghiệp.

Triết gia:

Nghe cậu nói vậy là tôi yên tâm rồi.

Chàng thanh niên:

Thầy coi đây không phải chuyện của mình sao?! Nếu tiếp tục theo nghề giáo, tôi buộc phải từ bỏ Adler tại đây! Nếu không, sẽ thành ra rũ bỏ trách nhiệm của giáo viên, bỏ mặc học trò của mình… Nào, đây chính là lưỡi dao kề cổ họng thầy. Thầy sẽ trả lời sao đây?

MỌI NGƯỜI ĐỀU HIỂU NHẦM TƯ TƯỞNG CỦA ADLER

Triết gia:

Trước hết, cho phép tôi đính chính một chút. Lúc nãy, cậu đã dùng từ "chân lý". Tuy nhiên, tôi không nói đến Adler như một chân lý tuyệt đối, bất biến. Tóm lại, nó giống như là *đeo kính* vậy. Có lẽ có nhiều người nhìn rõ hơn nhờ cặp kính này. Trong khi đó, có lẽ cũng có người lại thấy mắt mờ hơn. Tôi không định ép cả những người như thế sử dụng cặp kính của tư tưởng Adler.

Chàng thanh niên:

Ồ, thầy đang lảng tránh sao?

Triết gia:

Không hề. Để tôi trả lời thế này. *Không có một tư tưởng nào khó hiểu, dễ gây hiểu nhầm như tâm lý học của Adler.* Hầu hết những người tự nhận rằng "tôi hiểu Adler" đều đang hiểu nhầm tư tưởng của ông. Đó là vì họ không có can đảm đến gần với sự thấu hiểu thực sự, không có ý định đối diện với viễn cảnh trải rộng phía bên kia của tư tưởng.

Chàng thanh niên:

Mọi người đều hiểu nhầm Adler?

Triết gia:

Đúng vậy. *Người mới chạm đến tư tưởng của Adler đã ngay lập tức tỏ ra cảm kích và tuyên bố "Cuộc sống đã trở nên dễ dàng hơn", là kẻ hiểu nhầm nghiêm trọng về tư tưởng của Adler.* Vì chắc chắn nếu hiểu thực sự những điều Adler đòi hỏi ở chúng ta, ai cũng phải run rẩy trước sự khắc nghiệt đó.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là thầy nói rằng tôi cũng đang hiểu nhầm Adler?

Triết gia:

Theo những gì tôi nghe được cho đến giờ thì đúng là vậy. Nhưng đây không phải vấn đề của riêng cậu. Nhiều nhà thực hành tâm lý Adler lấy sự hiểu lầm làm cánh cửa để bước tiếp vào con đường nhận thức.

Chắc chắn cậu chỉ chưa tìm được con đường cần phải đi tiếp theo thôi. Tôi hồi trẻ cũng đâu có tìm thấy ngay được.

Chàng thanh niên:
Ồ, vậy là thầy cũng đã từng có lúc bị lạc lối?

Triết gia:
Vâng, đã từng.

Chàng thanh niên:
Vậy, thầy hãy cho tôi biết, con đường để đi tới được sự nhận thức đó ở đâu nào? Mà con đường là cái gì cơ chứ? Thầy tìm thấy nó ở đâu?

Triết gia:
Tôi thật may mắn vì đã biết đến Adler đúng vào thời kỳ nuôi con nhỏ.

Chàng thanh niên:
Thầy nói vậy là sao?

Triết gia:
Tôi học về Adler qua con mình, cùng con mình thực hành, hiểu kỹ hơn về Adler và có được bằng chứng xác thực.

Chàng thanh niên:
Thì tôi đang hỏi là thầy học được điều gì, có được bằng chứng xác thực gì đây!

Triết gia:

Gói gọn trong một từ thì đó là tình yêu!

Chàng thanh niên:

Sao cơ?

Triết gia:

… Tôi không cần phải nhắc lại đâu nhỉ?

Chàng thanh niên:

Ha ha ha, thật nực cười! Sao thầy lại nói vớ vẩn vậy. Tình yêu ư? Thầy bảo rằng nếu muốn thực sự hiểu về Adler thì hãy hiểu về tình yêu sao?

Triết gia:

Cậu cười cợt khi nhắc đến từ này, chứng tỏ chưa hiểu về tình yêu rồi. Không có vấn đề gì khó khăn và thử thách lòng can đảm như tình yêu mà Adler đề cập đến.

Chàng thanh niên:

Hừ!! Hẳn là thầy lại nói đến tình yêu dành cho những người xung quanh sặc mùi giáo điều chứ gì. Tôi chẳng muốn nghe đâu!

Triết gia:

Hiện giờ cậu đang bế tắc trong cách dạy học nên tỏ ra nghi ngờ Adler. Không chỉ có vậy, cậu còn tỏ ra dứt khoát đến mức "tôi sẽ từ bỏ Adler, ông đừng nói gì thêm nữa". Tại sao cậu lại phẫn nộ đến như vậy? Chắc chắn là vì cậu đã cảm thấy tư tưởng của Adler giống như

một phép mầu, chỉ cần vung đũa phép lên là mọi điều ước sẽ thành hiện thực ngay lập tức.

Nếu vậy, cậu cần từ bỏ Adler ngay lập tức. *Cậu phải từ bỏ hình tượng Adler sai lệch mà mình vẫn mang trong lòng để hiểu về một Adler thật sự.*

Chàng thanh niên:

Không đúng! Thứ nhất, tôi không hề kỳ vọng phép mầu trong tư tưởng của Adler. Thứ hai, trước đây, thầy đã từng nói *"Ai cũng có thể hạnh phúc ngay từ giây phút này"* còn gì.

Triết gia:

Vâng, đúng là tôi đã nói vậy.

Chàng thanh niên:

Chẳng phải chính những lời nói đó là phép thuật hay sao? Một mặt, thầy cảnh báo tôi "đừng bị tiền giả đánh lừa", mặt khác lại buộc tôi phải cầm một tờ tiền giả khác. Một thủ đoạn lừa đảo điển hình!

Triết gia:

Ai cũng có thể hạnh phúc ngay từ giây phút này. Đây không phải phép thuật gì cả mà là một sự thật hiển nhiên. Cả cậu lẫn bất kỳ ai khác đều có thể tiến tới hạnh phúc. *Chỉ có điều, chúng ta không thể hưởng thụ hạnh phúc nếu chỉ đứng yên tại chỗ. Cần phải tiếp tục tiến bước trên con đường mình đã đặt chân lên.* Ở đây, tôi thấy cần phải nói rõ hơn.

Cậu đã tiến một bước đầu tiên. Đã tiến một bước dài. Tuy nhiên, cậu đang nhụt chí, định thoái lui chứ không chỉ dừng lại. Cậu có biết tại

sao không?

Chàng thanh niên:

Thầy bảo tôi không có khả năng chịu đựng?

Triết gia:

Không hề. Cậu chỉ chưa *đưa ra được “lựa chọn lớn nhất của cuộc đời”* thôi.

Chàng thanh niên:

Lựa chọn lớn nhất của cuộc đời? Thầy bảo tôi lựa chọn gì cơ?

Triết gia:

Tôi nói vừa nãy rồi đấy. Là “tình yêu”.

Chàng thanh niên:

Trời, một từ đó thì làm sao mà tôi hiểu được! Đừng nói một cách trừu tượng để tránh né nữa!!

Triết gia:

Tôi nghiêm túc mà. Những vướng mắc trong lòng cậu bây giờ đều được gói gọn trong một từ “tình yêu”. Cả vướng mắc về việc dạy học lẫn vướng mắc về cuộc đời cậu cần phải sống.

Chàng thanh niên:

... Được rồi. Điều này có vẻ đáng để phản biện đây. Vậy thì trước khi bước vào tranh luận chính thức, tôi chỉ xin nói điều này. Tôi coi thầy

là “Sokrates hiện đại”. Nhưng không phải ở mặt tư tưởng mà ở phần “tội lỗi”.

Triết gia:
Tội lỗi?

Chàng thanh niên:
Sokrates đã bị kết án tử hình vì tội lôi kéo, làm bại hoại tư tưởng các thanh niên thành Athenai của Hy Lạp cổ đại còn gì? Và ông đã ngăn các đệ tử lên kế hoạch vượt ngục, tự kết liễu cuộc đời bằng thuốc độc… Thật thú vị phải không? Tôi xin nói rằng, thầy, người thuyết giáo về tư tưởng của Adler ở Kyoto này cũng phạm tội lỗi hệt như vậy. Nghĩa là lôi kéo, làm băng hoại tư tưởng những thanh niên thiếu hiểu biết bằng những lời lẽ đường mật.

Triết gia:
Cậu nói rằng mình chịu ảnh hưởng của Adler và tư tưởng trở nên băng hoại?

Chàng thanh niên:
Chính vì thế nên tôi mới quyết tâm tới gặp thầy để nói lời chia tay như thế này. Tôi không muốn có thêm nạn nhân nữa. Tôi cần phải ngăn chặn thầy.

Triết gia:
… Sẽ là một đêm dài đây.

Chàng thanh niên:

Nhưng, chúng ta hãy giải quyết chuyện này trong đêm nay, từ giờ cho tới bình minh. Tôi sẽ không tới đây nữa. Tôi sẽ đi tiếp trên con đường nhận thức, hoặc phá luôn con đường quan trọng đó của thầy và từ bỏ Adler. Tôi sẽ chọn một trong hai chứ không thể lửng lơ mãi được.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Có lẽ đây sẽ là cuộc đối thoại cuối cùng. Không... mà cần phải là cuộc đối thoại cuối cùng.

PHẦN THỨ NHẤT

NGƯỜI KHÁC XẤU XA, TA TỘI NGHIỆP

Thư phòng của triết gia hầu như không thay đổi sau chuyến thăm cách đây ba năm. Trên chiếc bàn được sử dụng thường xuyên là chồng bản thảo đang viết dở. Chiếc bút máy cũ mạ vàng tinh xảo chặn bên trên để giấy không bị gió thổi bay. Một không gian thân thương, thậm chí khiến chàng thanh niên cảm thấy như chính căn phòng của mình. Mình cũng có cuốn sách đó, cuốn kia mình mới đọc tuần trước. Nhíu mày nhìn vào giá sách kê kín cả một mặt tường, chàng thanh niên thở dài. Mình không thể sống yên bình ở nơi đây. Mình cần phải bước đi.

TÂM LÝ HỌC ADLER CÓ PHẢI LÀ TÔN GIÁO?

Chàng thanh niên:

Tôi đã suy nghĩ rất nghiêm túc trước khi đưa ra quyết định đến thăm thầy lần này, nghĩa là trước khi củng cố quyết tâm từ bỏ Adler. Tôi đã khổ sở hơn thầy hình dung đấy. Vì tư tưởng của Adler có sức hấp dẫn đến thế cơ mà. Nhưng đồng thời, từ hồi ấy tôi cũng đã thấy nghi ngờ rồi, nghi ngờ đó liên quan tới chính tên gọi "Tâm lý học Adler".

Triết gia:

Chà, cậu giải thích rõ hơn xem nào!

Chàng thanh niên:

Đúng như tên gọi "tâm lý học Adler", tư tưởng của Adler được coi là tâm lý học. Và theo như tôi biết, tâm lý học chắc chắn là một môn khoa học. Nhưng, những điều Adler khởi xướng lại thật khó để coi là mang tính khoa học được. Tất nhiên tôi hiểu, vì là môn học thuật nghiên cứu về "tâm trí" nên không thể thể hiện tất cả bằng công thức được. Tuy nhiên, cái khó là *Adler lại quá "lý tưởng hóa" khi bàn luận về con người*. Ví dụ thuyết giáo những lời như "hãy yêu người thân cận", giống như điều răn Thiên Chúa giáo. Giờ là câu hỏi đầu tiên cho thầy. Thầy có cho rằng tâm lý học Adler là "khoa học" không?

Triết gia:

Nếu nói đến khoa học theo nghĩa nghiêm ngặt, nghĩa là khoa học có khả năng phản biện, thì không phải. Adler đã nói rõ tâm lý học của mình là "khoa học", nhưng khi ông bắt đầu đưa ra khái niệm "cảm thức cộng đồng", nhiều người ủng hộ trước đó đã rời bỏ ông. Họ khăng khăng "thứ này không phải khoa học", giống như cậu ấy.

Chàng thanh niên:

Vâng, đó là phản ứng hiển nhiên của những người hướng tới tâm lý học như một môn khoa học.

Triết gia:

Chúng ta sẽ tiếp tục thảo luận về điều này, nhưng sự thật là cả tâm phân học của Freud, tâm lý học phân tích của Jung và tâm lý học cá nhân của Adler đều mâu thuẫn với định nghĩa của khoa học nếu xét đến khía cạnh ý nghĩa "không có khả năng phản biện".

Chàng thanh niên:

Ra là vậy. Hôm nay tôi có mang sổ ghi chép nên sẽ ghi lại đầy đủ. Thầy đã nói là… không thể gọi là khoa học theo nghĩa nghiêm ngặt. Vì vậy mà ba năm trước, thầy đã dùng cụm từ "một triết học khác" nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Tôi cho rằng tâm lý học của Adler *là một tư tưởng ngang hàng với triết học Hy Lạp và chính là triết học*, bản thân Adler cũng vậy. Trước khi là một nhà tâm lý học, ông vốn là một nhà triết học, nhà triết học đã ứng dụng những hiểu biết của mình vào lâm sàng. Đây là quan điểm của tôi.

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu rồi. Vậy thì bây giờ tôi sẽ vào phần chính. Tôi đã suy nghĩ, thực hành tư tưởng của Adler. Không phải tôi phản bác vì nghi ngờ. Trái lại, tôi đã tin tưởng hết mình giống như người bị mê sảng vậy. Tuy nhiên, khi thực hành tư tưởng của Adler tại trường học, tôi đã vấp phải nhiều sự phản đối đến bất ngờ. Không chỉ các học trò mà cả các đồng nghiệp cũng phản đối. Nghĩ lại thì cũng chẳng có gì lạ. Bởi tôi đã đưa ra và thực hành một quan điểm giáo dục hoàn toàn khác với nhân sinh quan của họ. Và bất giác tôi nhớ đến hình ảnh của những người này, đặt mình vào hoàn cảnh của họ... Thầy có biết là những người nào không?

Triết gia:

Tôi chịu. Là ai vậy?

Chàng thanh niên:

Những nhà truyền giáo đạo Thiên Chúa đã đến đất nước của những tín đồ khác tôn giáo trong thời đại Khám phá!

Triết gia:

Chà.

Chàng thanh niên:

Châu Phi, châu Á, rồi châu Mỹ. Họ đã tới những quốc gia khác biệt về ngôn ngữ, văn hóa và cả tôn giáo, để thuyết giảng những điều mình tin tưởng. Giống như tôi làm công việc dạy học để truyền bá tư tưởng của Adler. Những nhà truyền giáo đó, có khi truyền giáo thành công,

cũng có khi bị đàn áp, phải chịu những hình phạt tàn nhẫn. Không, nếu nghĩ theo lẽ thường thì bị phủ định mới là chuyện bình thường.

Vậy làm thế nào mà những nhà truyền giáo có thể thuyết phục người dân bản xứ từ bỏ tín ngưỡng xa xưa của họ, rao giảng về một "vị chúa" mới? Đây hẳn là một con đường tương đối gian nan. Mong muốn tìm được câu trả lời, tôi đã chạy ngay đến thư viện.

Triết gia:

Thật là…

Chàng thanh niên:

Ấy, câu chuyện vẫn chưa kết thúc đâu. Bởi vì, trong lúc tìm đọc tài liệu liên quan đến những nhà truyền giáo thời đại Khám phá, tôi lại nhận ra một điều thú vị. Rằng: *Triết học Adler rốt cuộc chẳng phải là tôn giáo ư?*

Triết gia:

…Ra vậy.

Chàng thanh niên:

Thì đúng là thế mà. Lý tưởng Adler đưa ra không phải khoa học. Một khi đã không phải khoa học thì sẽ dẫn tới câu chuyện "tin hay không tin". Và tôi nghĩ thế này: Đúng là dưới con mắt của chúng ta, những người không biết đến Adler là kẻ hoang dã chưa được khai hóa, tin vào những vị thần hư cấu. Chúng ta cảm thấy phải nhanh chóng cứu rỗi họ, dạy cho họ về "chân lý" thực sự. Nhưng, về phần họ, có khi lại coi chúng ta là những kẻ chưa được khai hóa, trung thành với ác thần,

cho rằng chính chúng ta mới là những kẻ cần được cứu rỗi. Không phải vậy sao?

Triết gia:

Cậu nói đúng!

Chàng thanh niên:

Vậy, xin thầy hãy nói cho tôi, triết học Adler khác gì tôn giáo?

Triết gia:

Khác biệt giữa tôn giáo và triết học là một chủ đề rất quan trọng. Nếu chúng ta dứt khoát loại bỏ sự tồn tại của "Chúa" thì sẽ dễ hiểu hơn.

Chàng thanh niên:

Ồ… Xin thầy hãy giải thích rõ hơn.

Triết gia:

Cả tôn giáo lẫn triết học và khoa học đều có cùng một xuất phát điểm. Chúng ta từ đâu tới? Chúng ta đang ở đâu? Và chúng ta nên sống như thế nào? *Chính là bắt nguồn từ các câu hỏi đó mà sinh ra tôn giáo, triết học và khoa học*. Thời Hy Lạp cổ đại không có sự phân biệt giữa triết học và khoa học. Từ *scientia* trong tiếng Latin, nguồn gốc của từ "khoa học" (science) trong nhiều thứ tiếng châu Âu, chỉ đơn giản mang nghĩa là "tri thức".

Chàng thanh niên:

Thì khoa học thời đó có lẽ chỉ ở mức độ đó thôi. Nhưng, vấn đề là triết học và tôn giáo. Triết học và tôn giáo khác nhau ở điểm nào?

Triết gia:

Có lẽ trước đó chúng ta nên làm rõ những điểm chung của chúng đã. Khác với khoa học chỉ dừng ở nhận định sự thực mang tính khách quan, triết học và tôn giáo đề cập đến cả "chân" "thiện" "mỹ" của con người. Đây là một điểm rất quan trọng.

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu. Bước cả vào "tâm trí" của con người chính là triết học, là tôn giáo. Thế còn sự khác biệt, ranh giới giữa chúng ở đâu? Chỉ có một điểm duy nhất là "Chúa tồn tại hay không tồn tại" sao?

Triết gia:

Không. Có lẽ *khác nhau lớn nhất là có hay không có "câu chuyện"*. Tôn giáo giải thích thế giới qua câu chuyện. Nói cách khác, Chúa chính là nhân vật chính của câu chuyện lớn giải thích về thế giới. Ngược lại, triết học tránh những câu chuyện và cố gắng giải thích về thế giới bằng những khái niệm trừu tượng không có nhân vật chính.

Chàng thanh niên:

… Triết học tránh những câu chuyện?

Triết gia:

Hoặc, hãy nghĩ như thế này. Để tìm kiếm thế giới, chúng ta đang đi trên một cây sào vươn dài vào sâu thẳm bóng tối. Nghi ngờ lẽ thường, không ngừng tự đặt câu hỏi rồi lại tự trả lời, chuyên tâm bước đi trên cây sào kéo dài không biết đến đâu. Trong quá trình đó, đôi lúc, chúng ta nghe thấy tiếng nói nội tâm phát ra từ trong bóng tối. Rằng "có đi tiếp cũng chẳng còn gì đâu. Đây là chân lý rồi".

Chàng thanh niên:

Chà.

Triết gia:

Và có người sẽ nghe theo tiếng nói nội tâm mà dừng lại, không bước tiếp nữa. Nhảy xuống khỏi cây sào. Liệu ở đó có chân lý chua? Tôi không biết. Có thể có, cũng có thể không. Chỉ có điều, tôi gọi hành động dừng bước, nhảy khỏi cây sào ở giữa chừng đó là "tôn giáo". Triết học nghĩa là tiếp tục đi mãi. Chẳng cần biết ở đó có Chúa hay không.

Chàng thanh niên:

Vậy là không có câu trả lời cho triết học tiếp tục đi mãi sao?

Triết gia:

Triết học (*philosophy*) có nguồn gốc từ từ philosophia trong tiếng Hy Lạp cổ đại, có nghĩa là *"tình yêu đối với sự thông thái"*. Cũng có nghĩa triết học là một *"môn học thuật yêu tri thức" và triết gia là "người yêu tri thức"*. Nói cách khác, nếu một người là "nhà tri thức" hoàn toàn, hiểu rõ tất cả các tri thức thì lại không phải là người yêu tri thức (triết gia). Kant, người khổng lồ của triết học cận đại đã nói "chúng ta không thể học triết học. Mà chỉ học cách làm triết học mà thôi".

Chàng thanh niên:

Làm triết học?

Triết gia:

Đúng vậy. *Hơn cả một bộ môn học thuật, triết học là một "thái độ" sống*. Có lẽ tôn giáo thuyết giảng "mọi điều" dưới danh nghĩa Chúa. Thuyết giảng về đức Chúa toàn tri toàn năng và những lời răn của vị Chúa đó. Đây là quan điểm khác hẳn triết học về bản chất.

Và nếu có những người cho rằng "mình biết tất cả", dừng việc tìm tòi hiểu biết và suy nghĩ thì có nghĩa là họ đang bước chân vào "tôn giáo" cho dù Chúa có tồn tại hay không, tín ngưỡng có tồn tại hay không. Đấy là quan điểm của tôi.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là thầy vẫn "chưa biết" câu trả lời?

Triết gia:

Tôi chưa biết. Vào khoảnh khắc cho rằng mình "biết" về đối tượng đó, chúng ta sẽ không còn muốn tìm hiểu thêm nữa. Tôi sẽ luôn tiếp tục suy nghĩ về bản thân, suy nghĩ về người khác, suy nghĩ về thế giới. Vì lẽ đó, *tôi vĩnh viễn "chưa biết"*.

Chàng thanh niên:

Ha ha ha. Lại là một câu trả lời mang tính triết học.

Triết gia:

Thông qua cuộc đối thoại với các nhà ngụy biện, những người tự xưng là nhà thông thái (sophist), Sokrates đã đi đến một kết luận: Tôi (Sokrates) biết "tri thức của mình còn chưa trọn vẹn". Tôi biết mình thiếu hiểu biết. Nhưng, họ, những người tự cho là mình thông thái, tưởng mình biết "tất cả", lại chẳng biết gì về sự thiếu hiểu biết của mình. Về điều này, tức là về việc *"biết sự thiếu hiểu biết của mình"*

thì tôi lại hiểu biết hơn họ… Đây chính là câu nói nổi tiếng “Hiểu biết đích thực là biết rằng mình không biết gì cả”.

Chàng thanh niên:

Vậy thì một người không biết câu trả lời, không biết gì cả như thầy muốn dạy bảo tôi điều gì?

Triết gia:

Tôi không dạy bảo gì cả. Chúng ta hãy cùng nhau suy nghĩ, cùng nhau bước đi.

Chàng thanh niên:

Ồ, đi đến đầu cây sào? Mà không hề nhảy xuống?

Triết gia:

Vâng. Tiếp tục đặt câu hỏi, tiếp tục bước đi đến bất cứ đâu.

Chàng thanh niên:

Thầy tự tin thật đấy. Dù tôi không chấp nhận ngụy biện nữa. Được thôi. Tôi sẽ rung cây sào để thầy rơi xuống!

MỤC TIÊU CỦA GIÁO DỤC LÀ "TỰ LẬP"

Triết gia:

Nào, chúng ta sẽ đi từ đâu bây giờ?

Chàng thanh niên:

Vấn đề cấp bách tôi đang gặp phải lúc này là giáo dục. Chúng ta hãy làm rõ mâu thuẫn của Adler xoay quanh giáo dục. Bởi về căn bản, tư tưởng của Adler có những nội dung trái ngược với mọi quan điểm được gọi là "giáo dục".

Triết gia:

Nghe có vẻ thú vị đây.

Chàng thanh niên:

Trong tâm lý học Adler có quan điểm "phân chia nhiệm vụ" nhỉ? *Quan điểm phân chia rõ ràng "nhiệm vụ của mình", "nhiệm vụ của người khác"* ở tất cả các hoạt động của cuộc đời thông qua câu hỏi "đây là nhiệm vụ của ai?". Chẳng hạn, tôi bị sếp ghét. Tất nhiên, tôi không dễ chịu gì. Và thường thì sẽ nỗ lực để được yêu mến, được thừa nhận. Tuy nhiên, Adler lại khẳng định làm như vậy là sai. Người khác (sếp) đánh giá lời nói hành động hay đánh giá con người tôi như thế nào là nhiệm vụ của người sếp đó, không phải điều mà tôi có thể kiểm soát được. Cho dù tôi có nỗ lực đến thế nào để được yêu mến thì có thể sếp vẫn ghét tôi.

Vì vậy nên Adler mới nói *“Không phải anh sống để đáp ứng mong đợi của người khác”*. Và *“người khác cũng không sống để đáp ứng mong đợi của anh”*. Không e ngại ánh mắt của người khác, không bận tâm đến đánh giá của người khác, cũng không đòi hỏi người khác thừa nhận mình. Chỉ lựa chọn con đường tốt nhất mà mình tin tưởng. Thêm nữa, không được can thiệp vào nhiệm vụ của người khác, cũng không được để người khác can thiệp vào nhiệm vụ của mình. Đối với những người lần đầu tiếp xúc với tâm lý học Adler, đây là một khái niệm gây tác động lớn.

Triết gia:
Vâng. Nếu có thể “phân chia nhiệm vụ” được, những phiền muộn trong mối quan hệ giữa người với người sẽ giảm đi khá nhiều.

Chàng thanh niên:
Thầy còn nói thế này. Cách phân biệt nhiệm vụ của ai đơn giản lắm. Chỉ cần nghĩ *“Ai là người cuối cùng thụ hưởng kết quả do lựa chọn đó mang lại?”* là được. Tôi nói không sai phải không ạ?

Triết gia:
Không hề sai.

Chàng thanh niên:
Dẫn chứng thầy đưa ra lúc đó là việc học của trẻ. Trẻ không chịu học. Lo lắng cho tương lai của con nên bố mẹ bắt trẻ phải học. Tuy nhiên, ở đây, ai là người cuối cùng phải chịu hậu quả của việc “không học” mang lại - nghĩa là không vào được trường theo đúng nguyện vọng, khó xin việc? Đó là bản thân trẻ chứ không phải là bố mẹ. Nghĩa là

việc học là "nhiệm vụ của trẻ", không phải vấn đề bố mẹ cần can thiệp. Tôi nói không sai nhỉ?

Triết gia:
Vâng.

Chàng thanh niên:
Ở đây xuất hiện một nghi vấn lớn. Việc học là nhiệm vụ của trẻ. Không được can thiệp vào nhiệm vụ của trẻ. Nếu vậy thì "giáo dục" sẽ là gì? Những người làm công việc giáo dục như chúng tôi là làm nghề gì vậy? Nếu cứ theo lý lẽ của thầy thì, những nhà giáo thúc đẩy việc học như chúng tôi là những kẻ xâm nhập trái phép, giẫm chân vào nhiệm vụ của trẻ! Ha ha, sao nào, thầy có trả lời được không?

Triết gia:
Tôi hiểu rồi. Đôi lúc cũng xuất hiện câu hỏi này trong các cuộc trò chuyện về Adler với những nhà giáo. Đúng là việc học là nhiệm vụ của trẻ. Kể cả cha mẹ cũng không được phép can thiệp. Nếu tiếp nhận một chiều "phân chia nhiệm vụ" do Adler đề xướng thì mọi hình thức giáo dục đều trở thành can thiệp vào nhiệm vụ của người khác, là hành vi cần phủ định. Tuy nhiên, vào thời Adler, không có một nhà tâm lý nào lại đóng góp nhiều cho giáo dục như ông. *Giáo dục đối với Adler không chỉ là một nhiệm vụ trọng tâm mà còn là mong mỏi lớn nhất*.

Chàng thanh niên:
Ồ, xin thầy hãy nói cụ thể hơn.

Triết gia:

Chẳng hạn, tâm lý học Adler không coi tư vấn (counseling) là "trị liệu" mà là để *"giáo dục lại"*.

Chàng thanh niên:

Giáo dục lại ư?

Triết gia:

Vâng. Cả tư vấn lẫn giáo dục trẻ về bản chất đều giống nhau. Chuyên gia tư vấn là nhà giáo dục, nhà giáo dục là chuyên gia tư vấn.

Chàng thanh niên:

Ha ha. Tôi không hề biết đấy. Không ngờ tôi lại là chuyên gia tư vấn! Thầy nói vậy nghĩa là sao?

Triết gia:

Đây là một vấn đề quan trọng. Tôi sẽ nói một cách có hệ thống. Trước hết, mục đích của giáo dục ở gia đình và nhà trường là gì? Cậu có thể cho tôi biết ý kiến của mình không?

Chàng thanh niên:

… Không thể nói hết trong một câu được. Đó là thông qua việc học tập để tiếp thu kiến thức, học hỏi tính xã hội, trưởng thành thành người biết lẽ phải, có một thân thể lẫn tâm hồn lành mạnh…

Triết gia:

Vâng. Mục đích nào cũng quan trọng cả, nhưng chúng ta hãy suy nghĩ đến một mục đích lớn hơn. Cậu mong muốn trẻ sẽ trở nên như thế

nào nhờ vào giáo dục?

Chàng thanh niên:
… Muốn trẻ trở thành một người lớn độc lập, chăng?

Triết gia:
Đúng vậy. Mục đích của giáo dục, nói ngắn gọn là *"tự lập"*.

Chàng thanh niên:
Tự lập… Ừm, cũng có thể nói như vậy.

Triết gia:
Tâm lý học Adler cho rằng con người là những tồn tại có nhu cầu thoát khỏi tình trạng bất lực của bản thân, mong muốn tiến bộ hơn, nghĩa là *"theo đuổi sự vượt trội"*. Em bé thoạt đầu là bước đi chập chững, sau đó tự mình đứng vững trên hai chân, học nói rồi có thể chuyện trò được với những người xung quanh. Nghĩa là con người, ai cũng mưu cầu "tự do", mong muốn "tự lập", thoát ra khỏi tình trạng bất lực, thiếu tự do. Đây là nhu cầu căn bản.

Chàng thanh niên:
Thầy nói rằng chính giáo dục thúc đẩy sự tự lập đó?

Triết gia:
Đúng vậy. Và không chỉ trong quá trình trưởng thành thể chất mà cả trong quá trình "tự lập" về mặt xã hội, trẻ cũng cần biết thêm nhiều điều. Cả tính xã hội hay lẽ phải và tri thức mà cậu nói nữa. Tất nhiên, với những điều trẻ chưa biết thì những người biết sẽ phải dạy trẻ,

những người xung quanh sẽ phải hỗ trợ. *Giáo dục không phải “can thiệp” mà là “hỗ trợ” để trẻ tự lập.*

Chàng thanh niên:

Ha, sao tôi nghe như những lời chống chế tuyệt vọng thế nhỉ!

Triết gia:

Chẳng hạn, nếu cứ để mặc trẻ ra ngoài xã hội khi chưa biết về các luật lệ giao thông, chưa biết về ý nghĩa của tín hiệu đèn đỏ, đèn xanh, thì sẽ thế nào? Hoặc có thể để cho một người chưa biết gì về kỹ thuật lái xe ngồi vào ghế lái không? Đương nhiên là có những luật lệ cần phải nhớ, có những kỹ thuật cần phải học. Đây là những vấn đề ảnh hưởng tới tính mạng của bản thân, thậm chí có thể gây nguy hiểm cho cả tính mạng người khác. Nói một cách khác, nếu trên trái đất này không có bất cứ ai khác mà chỉ có một mình mình thì sẽ chẳng cần biết gì cũng chẳng cần đến giáo dục. Ở đó không cần đến “tri thức”.

Chàng thanh niên:

Thầy muốn nói rằng vì có người khác, có xã hội nên mới có “tri thức” cần học?

Triết gia:

Đúng vậy. “Tri thức” ở đây không chỉ là học vấn mà còn bao gồm cả những *“hiểu biết” để con người sống hạnh phúc với tư cách là một con người*. Nghĩa là, cần phải sống như thế nào trong một tập thể? Cần phải tiếp xúc với những người khác như thế nào? Làm thế nào để tìm được chỗ đứng của mình trong tập thể đó? Là biết “mình”, biết “người”. Là biết được bản chất của con người, hiểu được cách tồn tại

với tư cách một con người. Adler gọi những tri thức đó là *"tri thức về người"*.

Chàng thanh niên:
"Tri thức về người"? Lần đầu tiên tôi nghe đến từ đó.

Triết gia:
Có lẽ là vậy. Những "tri thức về người" này không phải kiến thức thu được qua sách vở mà là những tri thức chỉ có thể học được từ thực tế mối quan hệ giữa người với người. Với ý nghĩa đó, có thể nói trường học với rất nhiều người khác xung quanh là một môi trường giáo dục có ý nghĩa lớn hơn gia đình.

Chàng thanh niên:
Thầy nói rằng, chìa khóa của giáo dục nằm ở cái gọi là "tri thức về người" sao?

Triết gia:
Vâng. Việc tư vấn cũng như vậy. Chuyên gia tư vấn, hỗ trợ để người tới trao đổi có thể "tự lập". Và cùng suy nghĩ về "tri thức về người" cần thiết để "tự lập"… Phải rồi, cậu còn nhớ mục tiêu tâm lý học Adler đưa ra mà tôi đã nói lần trước không? Mục tiêu hành động và mục tiêu tâm lý ấy.

Chàng thanh niên:
Vâng, tôi vẫn nhớ. Mục tiêu hành động gồm hai nội dung là:

1. Tự lập
2. Sống hài hòa với xã hội

Và mục tiêu tâm lý chi phối hành động này là:

1. Ý thức rằng mình có năng lực
2. Ý thức rằng mọi người đều là bạn mình

Tóm lại, thầy cho rằng 4 mục tiêu này sẽ trở nên quan trọng không chỉ trong tư vấn mà cả trong giáo dục học đường, đúng không?

Triết gia:

Không chỉ có thế, chúng quan trọng đối với cả những người lớn cảm thấy khó sống như chúng ta. Bởi vì có rất nhiều người lớn không đạt được những mục tiêu đó và đang khổ sở vì cuộc sống xã hội.

Nếu bỏ lại mục tiêu “tự lập” thì giáo dục và tư vấn hoặc chỉ dẫn công việc cũng sẽ ngay lập tức biến thành ép buộc.

Chúng ta cần phải tự giác thực hiện vai trò của mình. Giáo dục có rơi vào “can thiệp” một cách ép buộc hay dừng lại ở “hỗ trợ” thúc đẩy tự lập, điều đó phụ thuộc vào thái độ của những người làm công tác giáo dục, những chuyên gia tư vấn, người hướng dẫn.

Chàng thanh niên:

Có lẽ đúng vậy! Tôi hiểu rồi. Tôi tán thành lý tưởng cao đẹp đó. Tuy nhiên, tôi phải nói rằng, thầy dùng mãi một cách sẽ không ăn thua đâu! Nói chuyện với thầy, lúc nào cũng đi tới lý tưởng mang tính trừu tượng. Nghe những lời lẽ ru ngủ lớn lao, tôi lại “cứ tưởng mình hiểu rồi”.

Nhưng vấn đề không hề trừu tượng mà rất cụ thể. Hãy cho tôi nghe lý lẽ thực tế, xác thực chứ không phải lý thuyết sáo rỗng. Cụ thể, nhà giáo cần phải bước một bước như thế nào? Thầy cứ lảng tránh câu hỏi đó mãi. Hãy nói cho tôi cái bước cụ thể, quan trọng đó. Đừng vòng vo

nữa. Thầy lúc nào cũng toàn nói về những quang cảnh xa lắc xa lơ mà chẳng chịu nhìn đám bùn ở ngay dưới chân mình!

Ba năm trước, chàng thanh niên đã ngạc nhiên, nghi ngờ và phản đối một cách cảm tính tư tưởng của Adler qua lời triết gia. Nhưng lần này lại khác. Anh đã hiểu rõ về những nội dung chính của tâm lý học Adler và tích lũy được kinh nghiệm thực tiễn trong xã hội hiện thực. Thậm chí anh có thể nói rằng, xét về kinh nghiệm thực tiễn thì mình còn học được nhiều điều hơn. Lần này, kế hoạch của chàng thanh niên rất rõ ràng. Anh muốn nói đến những vấn đề cụ thể chứ không phải trừu tượng. Những vấn đề thực tiễn chứ không phải lý luận. Và những vấn đề hiện thực chứ không phải lý tưởng. Đó là những điều anh muốn biết và điểm yếu của Adler cũng nằm ở đó.

TÔN TRỌNG NGHĨA LÀ “NHÌN NHẬN NGƯỜI ĐÓ NHƯ CHÍNH HỌ”

Triết gia:

Cụ thể nên bắt đầu từ đâu? Khi giáo dục, tư vấn, hỗ trợ đưa ra mục tiêu là “tự lập”, xuất phát điểm của chúng ở đâu? Đúng là một điều nan giải… Tuy nhiên, ở đây có kim chỉ nam rõ ràng.

Chàng thanh niên:

Tôi đang nghe thầy đây.

Triết gia:

Câu trả lời duy nhất, đó là *“tôn trọng”*.

Chàng thanh niên:

Tôn trọng?

Triết gia:

Đúng vậy. Xuất phát điểm của giáo dục không thể là gì khác ngoài tôn trọng.

Chàng thanh niên:

Lại một câu trả lời bất ngờ! Ý thầy bảo là hãy tôn trọng cha mẹ, tôn trọng giáo viên, tôn trọng cấp trên?

Triết gia:

Không phải. Chẳng hạn, nếu là ở lớp học thì trước hết, *cậu* phải tôn trọng những học trò của mình. Tất cả bắt đầu từ đó.

Chàng thanh niên:

Tôi ư? Tôi phải tôn trọng những đứa trẻ không thể im lặng lấy 5 phút để nghe người khác nói sao?

Triết gia:

Đúng vậy. Điều này cũng đúng với những mối quan hệ giữa người với người khác cho dù là quan hệ cha mẹ và con cái hay quan hệ trong công ty. Trước tiên là cha mẹ phải tôn trọng con cái, cấp trên phải tôn trọng cấp dưới. *Xét trên phương diện trách nhiệm, thì những người đứng ở "vị trí dạy dỗ" tôn trọng những người ở "vị trí được dạy dỗ"*. Thiếu sự tôn trọng sẽ không hình thành được mối quan hệ tốt và nếu không có được mối quan hệ tốt sẽ không thể truyền đạt những điều mình muốn.

Chàng thanh niên:

Thầy bảo tôi hãy tôn trọng cả học sinh cá biệt?

Triết gia:

Vâng. Bởi vì *"sự tôn trọng đối với con người"* là khởi nguồn. Không phải là tôn trọng một người cụ thể nào đó mà là tôn trọng mọi người từ những người trong gia đình, bạn bè, những người lạ đi ngang qua trên đường, rồi cả những người ở nước khác mà có lẽ suốt đời chưa một lần gặp mặt.

Chàng thanh niên:

Ôi trời, thầy lại thuyết giáo về đạo đức! Nếu không phải thế thì là tôn giáo. Nhân thầy đề cập đến vấn đề này tôi cũng xin nói luôn. Đúng là môn đạo đức cũng nằm trong chương trình và giữ một vị trí quan trọng cả trong giáo dục học đường. Tôi thừa nhận là nhiều người tin vào giá trị của nó.

Tuy nhiên, hãy thử nghĩ mà xem. Tại sao lại phải mất công giảng cho bọn trẻ về đạo đức? Đó là vì trẻ con vốn là những cá thể vô đạo đức, nghĩa là con người là những tồn tại vô đạo đức! Hừ, cái gì mà "sự tôn trọng đối với con người" chứ! Mùi thối rữa của sự vô đạo đức đáng kinh tởm đang lẩn quất dưới đáy sâu tâm hồn của cả tôi lẫn thầy!

Thầy khuyên một kẻ vô đạo đức rằng hãy trở nên có đạo đức. Thầy đòi hỏi tôi phải có đạo đức. Đó chính là can thiệp, là ép buộc chứ không phải gì khác. Những điều thầy nói đầy mâu thuẫn! Tôi xin nhắc lại là thuyết lý tưởng của thầy chẳng ích gì trong thực tế. Hơn nữa, thầy bảo tôi làm thế nào để tôn trọng những học sinh cá biệt đó cơ chứ!!

Triết gia:

Vậy thì tôi cũng xin nhắc lại là tôi không hề thuyết giảng đạo đức. Và thêm một điều nữa, chính những người như cậu cần biết đến sự tôn trọng và thực hành điều đó.

Chàng thanh niên:

Tôi xin kiếu! Tôi chẳng muốn nghe mớ lý thuyết sáo rỗng sặc mùi tôn giáo đó đâu. Tôi đang hỏi thầy những điều cụ thể, có thể thực hành được ngay trong ngày mai kia!

Triết gia:

Tôn trọng là gì? Để tôi giới thiệu với cậu câu này *"Tôn trọng là khả năng nhìn nhận người đó như chính họ, nhận biết người đó là tồn tại độc lập và độc nhất vô nhị"*. Đây là câu nói của Erich Fromm, nhà tâm lý học xã hội người Đức cùng thời với Adler, người đã phải rời bỏ Đức chạy sang Mỹ để tránh sự đàn áp của chủ nghĩa phát xít.

Chàng thanh niên:

"Khả năng nhận biết người đó là tồn tại độc lập và độc nhất vô nhị"?

Triết gia:

Đúng vậy. Nhìn nhận "người đó", người duy nhất, người không thể thiếu được trên thế giới này, như chính họ. Fromm còn nói thêm rằng *"Tôn trọng là quan tâm để người đó có thể trưởng thành, phát triển vì chính bản thân họ"*.

Chàng thanh niên:

Tôi chưa rõ lắm.

Triết gia:

Không định làm gì để thay đổi người ở trước mặt mình, công nhận người đó "như họ vốn vậy" chứ không đặt ra bất cứ điều kiện nào cả. Không có sự tôn trọng nào vượt qua được điều này. Và nếu như được ai đó thừa nhận "bản thân như mình vốn có" thì có lẽ người đó sẽ có thêm lòng can đảm lớn lao. Sự tôn trọng, nói cách khác là xuất phát điểm của "khích lệ lòng can đảm".

Chàng thanh niên:

Không đúng! Đó không phải là sự tôn trọng mà tôi biết. Tôn trọng là chỉ thứ tình cảm giống với sự ngưỡng mộ, kiểu như mong muốn mình cũng được như vậy!

Triết gia:

Không. Đó không phải tôn trọng mà là sợ hãi, là phục tùng, là mê tín. Đó chỉ là sợ hãi quyền lực và uy quyền, sùng bái thần tượng chứ không phải là nhìn nhận chính bản thân người đó.

Trong từ *respicio* của tiếng Latin, nguồn gốc của từ lòng tôn trọng (respect), có bao hàm cả ý "nhìn". Trước hết là nhìn nhận người đó như chính bản thân họ. Cậu chưa hề nhìn nhận và cũng không hề có ý định nhìn nhận. Không áp đặt giá trị quan của bản thân mình mà để người đó tự hình thành và phát triển *giá trị quan của người đó*. Tiếp đến là hỗ trợ cho sự hình thành và phát triển ấy. Đó chính là sự tôn trọng. Còn thái độ điều khiển, điều chỉnh người khác thì không hề có gì là sự tôn trọng cả.

Chàng thanh niên:

… Nếu tôi công nhận những học sinh cá biệt như chúng vốn là thế thì liệu chúng có thay đổi không?

Triết gia:

Đó không phải là việc cậu có thể kiểm soát được. Có thể chúng sẽ thay đổi, có thể không. Tuy nhiên, với sự tôn trọng của cậu, từng đứa trẻ sẽ chấp nhận "mình là chính mình" và lấy lại được can đảm để tự lập. Chắc chắn là vậy. Còn việc có sử dụng lòng can đảm mà mình đã lấy lại được hay không lại tùy thuộc vào bọn trẻ.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng đó là "sự phân chia nhiệm vụ"?

Triết gia:

Đúng vậy. *Có thể dẫn con ngựa tới dòng nước nhưng không thể bắt nó uống nước*. Dù cậu có là một nhà sư phạm kiệt xuất đến thế nào thì cũng chẳng có gì bảo đảm chúng sẽ thay đổi. Nhưng, chính vì không có sự bảo đảm nên đó là sự tôn trọng vô điều kiện. Trước hết, cậu cần phải bắt đầu. *Người đi bước đầu tiên* mà không đặt ra bất cứ điều kiện nào, bất chấp kết quả nào đang đợi phía trước, *đó chính là cậu*.

Chàng thanh niên:

Nhưng, làm thế cũng chẳng thay đổi được gì!

Triết gia:

Trên đời này, có hai thứ mà một người quyền lực đến đâu cũng không thể ép buộc được.

Chàng thanh niên:

Đó là gì vậy?

Triết gia:

"Tôn trọng" và "tình yêu". Giả sử, người đứng đầu công ty là một kẻ độc tài chuyên quyền. Đúng là các nhân viên dưới quyền sẽ tuân theo mọi mệnh lệnh, tỏ ra phục tùng trong mọi việc.

Nhưng, đó là sự phục tùng do sợ hãi, không hề có một chút "tôn trọng" ở đó. Dù có hét lên "hãy tôn trọng tôi" cũng chẳng ai nghe

theo mà chỉ khiến mọi người xa lánh anh ta hơn thôi.

Chàng thanh niên:

Đúng là thế thật!

Triết gia:

Hơn nữa, nếu giữa hai bên không tồn tại sự tôn trọng thì có lẽ cũng không tồn tại "mối quan hệ" giữa người với người. Một tổ chức như thế chẳng qua chỉ là tập hợp của những con người có "chức năng" giống như ốc vít, lò xo, bánh răng. Dù thuần thục "thao tác" như máy móc nhưng không ai có thể làm được "công việc" trong vai trò là con người.

Chàng thanh niên:

Chà, xin thầy đừng nói lòng vòng nữa! Tóm lại, thầy nói rằng tôi không được học trò tôn trọng nên lớp học mới loạn hết cả lên, phải không?

Triết gia:

Có lẽ có sự sợ hãi nhất thời nhưng không có sự tôn trọng. Lớp học ồn ào, rối loạn là chuyện hiển nhiên thôi. Và cậu, sau khi khoanh tay đứng nhìn lại đưa ra một biện pháp độc đoán: Dùng sức mạnh buộc bọn trẻ phải sợ hãi mà nghe lời. Đúng là có lẽ nhất thời sẽ có hiệu quả. Có lẽ cậu sẽ thấy an lòng vì học trò đã nghe lời mình. Nhưng…

Chàng thanh niên:

… Chúng không hề.

Triết gia:

Đúng vậy. Bọn trẻ chỉ phục tùng "quyền lực" chứ không phải "cậu". Chúng chẳng mảy may có ý định hiểu "cậu" mà chỉ bịt tai, nhắm mắt, chờ cơn thịnh nộ qua đi.

Chàng thanh niên:

Ha ha ha. Thầy nói quả không sai.

Triết gia:

Cậu rơi vào cái vòng luẩn quẩn đó cũng bởi vì cậu không đi bước đầu tiên là tôn trọng học trò của mình, tôn trọng một cách vô điều kiện.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là vì không bước một bước đó mà tôi làm gì cũng chẳng hiệu quả, phải không?

Triết gia:

Vâng. Cậu đã quát tháo ở một nơi chẳng có ai. Chắc chắn chẳng ai nghe thấy rồi.

Chàng thanh niên:

Được rồi! Tôi còn cả núi những điều cần phải phản biện nhưng tạm thời chấp nhận thế đi. Vậy, nếu giả sử thầy nói đúng, nghĩa là coi sự tôn trọng là xuất phát điểm để tạo dựng mối quan hệ thì làm thế nào để thể hiện sự tôn trọng? Không phải thầy bảo tôi mỉm cười hòa nhã nói "thầy tôn trọng các em" đấy chứ?

Triết gia:

Sự tôn trọng không phải là điều có thể diễn đạt bằng lời. Hơn nữa, trẻ sẽ nhạy cảm nhận ra ngay sự "dối trá" "tính toán" của những người lớn tiếp cận kiểu đó. Sự tôn trọng sẽ mất đi ngay khi trẻ nhận ra "người này đang nói dối".

Chàng thanh niên:

Vâng, vâng. Điều này thì thầy cũng đúng. Nhưng, thầy bảo tôi phải làm sao đây? Thầy đang nói những điều đầy mâu thuẫn về "sự tôn trọng" đấy.

Triết gia:

Ồ, mâu thuẫn như thế nào vậy?

Triết gia nói hãy bắt đầu từ sự tôn trọng. Rằng không riêng gì giáo dục, nền tảng của mọi mối quan hệ đều được xây dựng từ sự tôn trọng. Đúng là con người không để lọt tai những lời nói của người mà mình không thể tôn trọng. Quan điểm của triết gia có những phần có thể hiểu được. Nhưng mình kiên quyết phản đối quan điểm "hãy tôn trọng tất cả những người khác, cả những học sinh cá biệt trong lớp lẫn những kẻ xấu đầy rẫy trong xã hội". Hơn nữa, người này đã tự đào mồ chôn mình. Ông ấy đã nói ra những điều mâu thuẫn không thể bỏ qua. Quả nhiên, điều mình cần phải làm là đây. Tống tiễn vị Sokrates trong hang đá này. Chàng thanh niên khẽ liếm môi rồi đứng bật dậy.

HÃY QUAN TÂM TỚI "NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI KHÁC QUAN TÂM"

Chàng thanh niên:

Thầy đã nhận ra chưa? Lúc nãy, thầy đã nói thế này "Sự tôn trọng là điều không thể ép buộc được". Đúng là vậy. Tôi hoàn toàn đồng ý. Nhưng, ngay khi vừa dứt lời, thầy lại bảo tôi "hãy tôn trọng học trò". Ha ha ha, thật buồn cười! Bản thân thầy đang ép tôi làm điều không thể ép buộc được! Điều này mà không gọi là mâu thuẫn thì điều gì mới là mâu thuẫn đây?!

Triết gia:

Đúng là nếu cậu chỉ bắt được câu đó thì nghe có vẻ mâu thuẫn rồi. Nhưng, hãy hiểu như thế này. Quả bóng tôn trọng chỉ quay trở lại với người tự mình ném nó đi. Giống như ném bóng vào tường vậy. Nếu cậu ném, cũng có khi bóng quay trở lại. Nhưng hét lên bảo bức tường "ném bóng lại đây" thì chẳng có chuyện gì xảy ra đâu.

Chàng thanh niên:

Không, không, thầy không được đánh lạc hướng bằng phép ẩn dụ tùy tiện đó. Thầy hãy trả lời cho rõ ràng. Thế người ném bóng là "tôi" đây lấy đâu ra sự tôn trọng chứ? Bóng đâu thể bỗng dưng sinh ra được?!

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Đây là điểm mấu chốt trong quá trình hiểu và thực hành tâm lý học Adler. Cậu còn nhớ cụm từ “cảm thức cộng đồng” không?

Chàng thanh niên:
Tất nhiên là tôi nhớ. Mặc dù chưa hẳn đã hiểu được hết.

Triết gia:
Vâng, đó là một khái niệm rất khó hiểu mà. Chúng ta hãy dành thêm thời gian để suy nghĩ. Lý do tôi muốn cậu nhớ lại khái niệm đó vào lúc này là vì khi dịch cụm từ “cảm thức cộng đồng” từ tiếng Đức sang tiếng Anh, Adler đã dùng cụm từ “social interest”. Có nghĩa là “quan tâm đến xã hội”, hay nói một cách rõ ràng hơn thì là *quan tâm tới “người khác”, những người hình thành nên xã hội*.

Chàng thanh niên:
Khác nghĩa với tiếng Đức đúng không?

Triết gia:
Đúng vậy. Trong tiếng Đức, ông dùng cụm từ “gemeinschaftsgefühl” với đúng nghĩa là “cảm thức cộng đồng”, kết hợp giữa “gemeinschaft” có nghĩa là cộng đồng với “gefühl” có nghĩa là cảm thức. Nếu trực dịch từ tiếng Đức sang tiếng Anh thì có thể đã thành “community feeling” hay “community sense” rồi.

Chàng thanh niên:
Tôi không hẳn muốn nghe những điều mang tính học thuật như vậy, nhưng điều đó thì có liên quan gì?

Triết gia:

Cậu hãy thử nghĩ mà xem. Khi giới thiệu “cảm thức cộng đồng” cho cộng đồng sử dụng tiếng Anh, tại sao Adler lại chọn từ “social interest” chứ không phải cụm từ “community feeling” trung thực với tiếng Đức? Có một lý do lớn ở đây.

Tôi đã nói là mới đầu khi Adler khởi xướng khái niệm “cảm thức cộng đồng” ở Vienna, nhiều người đã từ bỏ lý thuyết của ông rồi nhỉ? Chuyện mọi người phản ứng rằng đó không phải là khoa học, rằng Adler đã đưa vấn đề “giá trị” vào tâm lý học - vốn là một môn khoa học, khiến ông mất đi nhiều người ủng hộ ấy?

Chàng thanh niên:

Vâng, tôi đã nghe rồi.

Triết gia:

Chắc chắn, qua trải nghiệm này, Adler cũng đã hiểu rõ mức độ khó khăn để mọi người hiểu được “cảm thức cộng đồng”. Chính vì thế, khi giới thiệu tới cộng đồng sử dụng tiếng Anh, ông đã biến khái niệm “cảm thức cộng đồng” thành phương châm hành động phù hợp với thực tiễn hơn. Biến trừu tượng thành cụ thể. Phương châm hành động cụ thể đó chính là “quan tâm tới người khác”.

Chàng thanh niên:

Phương châm hành động?

Triết gia:

Vâng. Đó là thoát khỏi việc chỉ cố chấp vào bản thân, chuyển sang quan tâm đến người khác. Nếu thực hiện theo đúng phương châm

hành động này sẽ tự nhiên đạt được "cảm thức cộng đồng".

Chàng thanh niên:

Ôi, tôi chẳng hiểu gì cả! Bản thân cái luận điểm đó đã trừu tượng rồi! Cái phương châm hành động quan tâm tới người khác ấy. Cụ thể thì tôi phải làm gì và làm như thế nào?!

Triết gia:

Vậy thì cậu hãy nhớ lại một lần nữa câu nói của Fromm "Tôn trọng là quan tâm để người đó có thể trưởng thành, phát triển vì chính bản thân họ" … Không phủ định bất cứ điều gì, không ép buộc bất cứ điều gì, chấp nhận, coi trọng "chính bản thân người đó" như họ vốn có. Nghĩa là vừa giữ được phẩm giá của người đó vừa thể hiện sự quan tâm. Giờ thì cậu đã hiểu bước đầu tiên cụ thể đó nằm ở đâu rồi chứ?

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?

Triết gia:

Đây là một kết luận rất logic. Là *thể hiện sự quan tâm tới "những điều người khác quan tâm"*.

Chàng thanh niên:

Những điều người khác quan tâm?

Triết gia:

Chẳng hạn, bọn trẻ hào hứng với những trò chơi mà cậu khó có thể hiểu được. Say sưa với những món đồ chơi ngớ ngẩn dành cho trẻ

con. Có khi lại đọc những loại sách báo không phù hợp với khuôn phép, nghiện trò chơi điện tử… Cậu có nghĩ ra học trò nào như vậy không?

Chàng thanh niên:

Có chứ. Đó là cảnh tôi chứng kiến hằng ngày.

Triết gia:

Rất nhiều cha mẹ và giáo viên cau mày, muốn cho bọn trẻ "những điều có ích hơn" "những điều có giá trị hơn". Họ cấm đoán những hành vi đó, tịch thu sách báo, chỉ cho trẻ làm và đọc những thứ mà mình công nhận giá trị.

Tất nhiên, cha mẹ "lo cho con cái" nên mới làm như vậy. Nhưng đó là hành vi thiếu "tôn trọng", chỉ khiến con thêm xa cách mình. Bởi vì họ đang phủ định mối quan tâm tự nhiên của trẻ.

Chàng thanh niên:

Vậy thầy bảo tôi hãy khuyến khích chúng chơi những trò tầm thường sao?

Triết gia:

Chúng ta không khuyến khích trẻ làm gì cả. Chỉ tỏ ra quan tâm tới "những điều trẻ quan tâm". Dù trong mắt cậu, đó là những trò chơi tầm thường đến mức nào thì trước hết hãy cố gắng hiểu đó là trò gì. Cậu cũng chơi thử xem, có khi cùng chơi với trẻ luôn. Không phải "chơi vì chúng" mà bản thân cũng phải tận hưởng trò chơi đó. Khi đó, có lẽ trẻ mới cảm thấy mình được công nhận, không bị coi là trẻ con, được "tôn trọng" như một con người.

Chàng thanh niên:

Nhưng, điều đó thật…

Triết gia:

Không chỉ riêng đối với trẻ con đâu. Đây là *bước đầu tiên của sự tôn trọng cần thiết trong mọi mối quan hệ giữa người với người.* Cả trong những mối quan hệ tại nơi làm việc, mối quan hệ với người yêu, hay các mối quan hệ quốc tế, chúng ta cũng cần quan tâm hơn nữa tới "những điều người khác quan tâm".

Chàng thanh niên:

Không thể nào! Thầy không biết rồi, những điều bọn trẻ đó quan tâm bao gồm cả những điều thấp kém. Cả những điều tục tĩu, lố bịch, xấu xa! Chính vì thế mà trách nhiệm của người lớn chúng ta là điều chỉnh cho chúng đi đúng hướng!

Triết gia:

Không phải. Khi nói về cảm thức cộng đồng, Adler rất thích sử dụng cách nói này. Điều chúng ta cần là *"Nhìn bằng mắt người khác, nghe bằng tai người khác và cảm nhận bằng tâm hồn của người khác".*

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?

Triết gia:

Lúc này cậu đang nhìn bằng mắt mình, nghe bằng tai mình và cảm nhận bằng tâm hồn mình. Chính vì thế mới phát ra những từ như

“thấp kém”, “xấu xa” khi nói về những điều trẻ quan tâm. Trẻ không nghĩ đó là thấp kém. Vậy chúng đang thấy gì? Trước hết, phải bắt đầu từ việc hiểu được điều đó.

Chàng thanh niên:
Không, vô ích thôi! Tôi không thể làm điều đó được!

Triết gia:
Tại sao?

NẾU CÓ "CÙNG MỘT TRÁI TIM VÀ CÙNG MỘT CUỘC ĐỜI"

Chàng thanh niên:

Hẳn là thầy đã quên nhưng tôi thì nhớ rõ lắm. Ba năm trước, ngay từ đầu, thầy đã quả quyết thế này. *Con người không sống trong thế giới khách quan mà sống trong thế giới chủ quan do chính mình tạo ra.* Điều chúng ta cần quan tâm không phải "thế giới như thế nào" mà là "chúng ta đang nhìn thế giới như thế nào". Chúng ta không thể thoát khỏi suy nghĩ chủ quan.

Triết gia:

Vâng, đúng là như vậy.

Chàng thanh niên:

Vậy, tôi xin hỏi. Chúng ta, những người không thể thoát khỏi những suy nghĩ chủ quan làm thế nào có "đôi mắt của người khác", "đôi tai của người khác" và thậm chí là cả "tâm hồn của người khác" được?! Xin thầy đừng chơi chữ nữa!

Triết gia:

Chỗ này rất quan trọng. Đúng là chúng ta không thể thoát khỏi những suy nghĩ chủ quan. Và tất nhiên, cũng không thể trở thành người

khác. Nhưng chúng ta có thể hình dung những gì phản chiếu trong mắt người khác cũng như những âm thanh họ nghe thấy.

Adler đã đề xuất thế này. *Trước hết, hãy nghĩ "nếu mình có cùng một tâm hồn, một cuộc đời như người này".* Làm như thế chắc chắn sẽ hiểu được "có lẽ bản thân mình cũng sẽ đối diện với cùng một vấn đề như người này". Rồi tiếp đó, chắc chắn sẽ hình dung "mình cũng sẽ giải quyết giống như cách của người này".

Chàng thanh niên:

Cùng một tâm hồn và một cuộc đời?

Triết gia:

Giả sử, có một học trò hoàn toàn không chịu học. Nếu vặn hỏi "tại sao lại không học" thì cậu đã tỏ một thái độ hoàn toàn thiếu tôn trọng. Đừng làm vậy mà trước hết hãy nghĩ "nếu mình có cùng một tâm hồn, một cuộc đời như cậu bé thì sao?". Nghĩa là, hãy nghĩ rằng nếu mình ở cùng độ tuổi với cậu bé, sống trong cùng gia đình với cậu bé, có cùng những người bạn như cậu bé, cùng sở thích và mối quan tâm giống cậu bé thì sẽ thế nào. Làm vậy chắc chắn cậu có thể hình dung được "bản thân mình như thế" sẽ có thái độ như thế nào trước việc học, tại sao lại không chịu học… Cậu có biết thái độ này gọi là gì không?

Chàng thanh niên:

… Khả năng tưởng tượng chăng?

Triết gia:

Không. Đây chính là *"thấu cảm"*.

Chàng thanh niên:

Thấu cảm?!… Nghĩ rằng nếu có cùng một tâm hồn, một cuộc đời thì sẽ thế nào ấy á?

Triết gia:

Đúng vậy. Sự đồng cảm mà mọi người vẫn nói đến, nghĩa là đồng tình với ý kiến của người khác, "tôi cũng có chung cảm giác", chỉ đơn giản là sự tán đồng chứ không phải thấu cảm. Thấu cảm là kỹ năng, thái độ khi tiếp cận người khác.

Chàng thanh niên:

Kỹ năng! Thấu cảm là kỹ năng sao?

Triết gia:

Đúng vậy. *Và đã là kỹ năng thì cậu cũng có thể học được.*

Chàng thanh niên:

Chà chà, thú vị đây. Vậy thầy hãy giải thích như một kỹ năng cho tôi nghe nào. Làm thế nào để biết được "tâm hồn và cuộc đời" của đối phương? Thầy bảo tôi phải ngồi tiếp chuyện từng người sao? Hừ, tôi làm sao mà hiểu nổi cái thứ đó chứ!

Triết gia:

Chính vì thế mới cần quan tâm tới "những điều người khác quan tâm". Không thể chỉ đứng nhìn từ xa được, phải tự mình lao vào. Cậu không lao vào mà chỉ đứng trên cao, phê phán "như thế kia không được", "có những rào cản như thế này" thì không thể có được sự tôn trọng cũng như thấu cảm.

Chàng thanh niên:

Không phải! Hoàn toàn không phải!

Triết gia:

Không phải gì nào?

LÒNG CAN ĐẢM DỄ LÂY, SỰ TÔN TRỌNG CŨNG DỄ LÂY

Chàng thanh niên:

Thế nếu tôi đuổi theo một quả bóng cùng với học trò của mình thì liệu chúng có quý trọng tôi không? Có thể chúng cảm thấy yêu mến, gần gũi. Nhưng nếu trở thành bạn của lũ trẻ đó thì việc dạy dỗ sẽ còn khó khăn hơn!

Đáng tiếc là trẻ con không phải thiên thần. Chúng là những tên tiểu quỷ, chỉ cần ta tỏ ra dễ dãi một chút là chúng được thể lấn tới, khiến ta không thể làm gì được nữa. Thầy đang đùa với những thiên thần hư cấu, không tồn tại trong cuộc đời thật đấy.

Triết gia:

Tôi cũng đã nuôi hai con. Và rất nhiều người trẻ tuổi, không hợp với giáo dục học đường đã tới thư phòng này để xin tư vấn. Đúng như cậu nói, trẻ con không phải thiên thần, mà là con người. Tuy nhiên, chính vì trẻ là một con người nên phải tôn trọng ở mức độ cao nhất. *Tiếp xúc với trẻ như một tồn tại bình đẳng,* không coi thường, không tôn sùng cũng chẳng quỵ lụy. Đồng thời cũng thể hiện sự thấu cảm với những điều trẻ hứng thú, quan tâm.

Chàng thanh niên:

Không, tôi chẳng thể chấp nhận được cái lý do phải tôn trọng đó. Tóm lại là thầy bảo tôi xoa dịu lòng tự tôn của chúng bằng việc tỏ ra tôn trọng chúng chứ gì? Đó mới chính là suy nghĩ coi thường bọn trẻ!

Triết gia:

Có lẽ cậu mới chỉ hiểu một nửa những điều tôi nói thôi. Tôi không yêu cầu cậu "sự tôn trọng" từ một phía. Mà tôi *muốn cậu dạy học trò mình "sự tôn trọng".*

Chàng thanh niên:

Dạy sự tôn trọng?

Triết gia:

Đúng vậy. Bằng việc tự mình thực hành, cậu sẽ cho thấy sự tôn trọng nghĩa là gì. Cậu sẽ cho trẻ thấy được cách thể hiện sự tôn trọng, nền tảng của mối quan hệ giữa người với người, cho trẻ biết được cách thức vốn có của mối quan hệ dựa trên sự tôn trọng.

Adler từng nói. *"Bệnh nhút nhát dễ lây. Và lòng can đảm cũng dễ lây".* Tất nhiên, "sự tôn trọng" cũng sẽ lây.

Chàng thanh niên:

Dễ lây?! Cả lòng can đảm lẫn sự tôn trọng sao?

Triết gia:

Đúng vậy. Người bắt đầu là cậu. Dù không có người hiểu, không có người ủng hộ thì trước hết, cậu phải là người châm lửa bó đuốc, thể hiện lòng can đảm, sự tôn trọng. Bó đuốc đó chỉ phát sáng được trong vòng bán kính khoảng vài mét. Có lẽ cậu hình dung ra con đường

đêm chỉ có mình mình, không một bóng người. Nhưng, ngọn lửa cậu châm sẽ rọi tới đôi mắt của ai đó ở cách xa hàng vài trăm mét. Người đó sẽ nghĩ rằng, ở đó có người, ở đó có ánh sáng, nếu tới đó sẽ có đường đi. Chẳng mấy chốc, xung quanh cậu sẽ tập trung hàng chục hàng trăm đốm sáng. Những ánh sáng đó sẽ chiếu rọi tới hàng chục hàng trăm người khác.

Chàng thanh niên:

… Hừ, lại truyện ngụ ngôn gì thế này! Nghĩa là, thầy nói rằng vai trò được giao phó cho những nhà giáo chúng ta là tôn trọng bọn trẻ, chỉ cho chúng thấy tôn trọng là gì, dạy chúng biết tôn trọng, đúng không?

Triết gia:

Vâng. Không chỉ trong giáo dục mà *bước đầu tiên của mọi mối quan hệ giữa người với người đều nằm ở đó.*

Chàng thanh niên:

Không, không. Tôi không biết thầy đã nuôi mấy người con, tư vấn cho bao nhiêu người, nhưng thầy là một triết gia ru rú giam mình trong thư phòng. Thầy chẳng biết gì về xã hội và trường học hiện đại trong thực tế cả!

Thầy nghe này, yêu cầu được đặt ra cho giáo dục học đường và điều mà xã hội tư bản chủ nghĩa đòi hỏi không phải nhân cách hay "tri thức về người" chung chung. Người giám hộ và xã hội đòi hỏi con số có thể nhìn thấy được. Nếu ở môi trường giáo dục thì là nâng cao học lực!

Triết gia:

Vâng, đúng là như vậy.

Chàng thanh niên:

Một giáo viên dù có làm mọi cách để được học trò quý trọng mà lại không nâng cao được trình độ học vấn của cả lớp thì không có tư cách làm giáo viên. Và những giáo viên sẵn sàng gò ép để giúp học sinh nâng cao trình độ học vấn sẽ tắm mình trong tiếng vỗ tay tán thưởng.

Không chỉ có vậy, vấn đề còn là sau đó. Thậm chí cả những học trò bị mắng mỏ suốt sau này cũng sẽ biết ơn "Cảm ơn thầy cô đã nghiêm khắc với con lúc đó!" Họ công nhận, thậm chí biết ơn vì nhờ thầy cô nghiêm khắc mà họ mới có thể tiếp tục học và đó là thương cho roi cho vọt! Thầy giải thích thế nào về thực tại đó?

Triết gia:

Đương nhiên, tôi nghĩ rằng đó là chuyện có thể xảy ra. Có thể nói đây đúng là một dẫn chứng tốt để học lại quan điểm của tâm lý học Adler.

Chàng thanh niên:

Ha ha, thầy nói rằng mình có thể giải thích được sao?

Triết gia:

Chúng ta hãy ôn lại những luận điểm đã trao đổi ba năm trước rồi đi vào thảo luận sâu hơn một chút nữa tâm lý học Adler. Chắc chắn cậu sẽ nhận ra nhiều điều.

“Cảm thức cộng đồng”, khái niệm mấu chốt và khó hiểu nhất của tâm lý học Adler, theo triết gia là “nhìn bằng mắt người khác, nghe bằng tai người khác, cảm nhận bằng tâm hồn người khác”. Rằng điều đó cần kỹ năng thấu cảm và bước đầu tiên của thấu cảm là thể hiện sự quan tâm tới “những điều người khác quan tâm”, về mặt lý thuyết thì có thể hiểu được. Nhưng trở thành người thấu hiểu con trẻ có phải là công việc của nhà giáo không? Rốt cuộc, đó có phải là một cách chơi chữ của triết gia không? Chàng thanh niên liếc một cái sắc lẻm về phía triết gia vừa thốt lên từ “học lại”.

LÝ DO THỰC SỰ CỦA VIỆC “KHÔNG THỂ THAY ĐỔI”

Chàng thanh niên:

Tôi nghe đây. Tôi sẽ học lại cái gì của Adler vậy?

Triết gia:

Khi xác định lời nói hành động của bản thân hay người khác, hãy *nghĩ tới “mục đích” ẩn chứa trong đó.*

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu rồi, *“thuyết mục đích”* phải không.

Triết gia:

Liệu cậu có thể giải thích một cách đơn giản cho tôi không?

Chàng thanh niên:

Tôi sẽ thử. Cho dù có chuyện gì xảy ra trong quá khứ thì điều đó cũng chẳng quyết định gì cả. Có hay không có sang chấn tâm lý trong quá khứ cũng chẳng ảnh hưởng gì. Bởi vì *con người không phải là một tồn tại bị “nguyên nhân” trong quá khứ điều khiển, mà đang sống theo “mục đích” hiện tại.* Chẳng hạn, có người than thở “do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên tính cách khép kín”, đây là *lời nói dối cuộc đời.* Thực ra là người đó có mục đích “không muốn bị tổn

thương trong mối quan hệ với người khác" trước và để đạt được mục đích đó, mới chọn "tính cách khép kín" không giao thiệp với ai. Nhằm bao biện cho việc lựa chọn tính cách đó, người đó đưa ra lý do "hoàn cảnh gia đình trước đây khó khăn" … Là như vậy nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Cậu nói tiếp đi.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là, chúng ta không phải là những tồn tại được tạo nên bởi những sự kiện trong quá khứ, mà chúng ta tự quyết định cuộc đời mình bằng cách "gán ý nghĩa" cho những sự kiện đó.

Triết gia:

Đúng vậy.

Chàng thanh niên:

Và lúc đó, thầy đã nói thế này: "Cho dù phần đời từ trước tới nay có xảy ra chuyện gì chăng nữa cũng không ảnh hưởng đến cuộc sống của phần đời từ nay trở đi. *Người quyết định cuộc sống của cậu chính là bản thân cậu đang sống ở ngay tại đây, vào lúc này."* Tôi hiểu như vậy có gì sai không?

Triết gia:

Cảm ơn cậu. Không hề sai. Chúng ta không phải là những tồn tại yếu đuối đến mức bị sang chấn tâm lý trong quá khứ chi phối. Tư tưởng của Adler dựa trên niềm tin mạnh mẽ vào phẩm cách và năng lực của

con người, rằng *"Con người là một tồn tại luôn có thể tự quyết định được".*

Chàng thanh niên:

Vâng. Tôi hiểu. Chỉ có điều tôi vẫn chưa vứt bỏ hết được sức mạnh của "nguyên nhân". Thật khó khi chỉ dùng "mục đích" để giải thích mọi chuyện. Bởi vì giả sử, nếu có mục đích là "không muốn dính dáng đến người khác" đi chăng nữa thì chắc chắn "nguyên nhân" sinh ra mục đích đó phải nằm ở đâu đó. Đối với tôi, thuyết mục đích dù có là một quan điểm mang tính bước ngoặt thì cũng không phải chân lý cho tất cả.

Triết gia:

Như vậy cũng được thôi. Qua buổi đối thoại đêm nay, có thể sẽ có gì đó thay đổi, cũng có thể không. Vì người quyết định là cậu nên tôi không ép. Cậu hãy nghe coi như để tham khảo thêm một quan điểm nhé.

Chúng ta là những tồn tại luôn có thể tự quyết định. Là những tồn tại có thể lựa chọn một bản thân mới mẻ. Dẫu vậy, chúng ta mãi không thay đổi được bản thân, dù có mong muốn tha thiết. Tại sao lại như vậy?... Ý kiến của cậu thế nào?

Chàng thanh niên:

Vì không thực sự muốn thay đổi.

Triết gia:

Chính là nó đấy. Điều này gắn liền với câu hỏi "thay đổi là gì?". Nếu nói một cách cực đoan thì *thay đổi chính là chết.*

Chàng thanh niên:

Thay đổi là chết?

Triết gia:

Chẳng hạn, cậu buồn phiền về cuộc đời mình. Cậu muốn thay đổi bản thân. Nhưng, thay đổi bản thân nghĩa là chối bỏ, là phủ nhận "bản thân từ trước đến giờ", muốn "bản thân từ trước đến giờ" không bao giờ xuất hiện, hay nói một cách khác là chôn vùi dưới mộ đá. Bởi vì làm như vậy mới tái sinh thành một "bản thân mới mẻ".

Vậy nên, dù có bất mãn với hiện tại đến mấy, liệu cậu có thể chọn "cái chết" hay không? Cậu có thể ném mình vào bóng tối không nhìn thấy đáy không?... Việc này không hề đơn giản.

Chàng thanh niên:

Hừm.

Triết gia:

Vậy, cậu nghĩ rằng, khi tích cực khẳng định "bản thân của hiện tại", quá khứ của người đó sẽ được nhuộm bằng tông màu gì?

Chàng thanh niên:

À, nghĩa là...

Triết gia:

Câu trả lời chỉ có một. Nghĩa là khái quát rằng "đã có nhiều chuyện xảy ra nhưng thế này là tốt rồi".

Chàng thanh niên:

... Khẳng định "quá khứ" bất hạnh để khẳng định "hiện tại".

Triết gia:

Đúng vậy. Những người bày tỏ lòng biết ơn "Con cảm ơn thầy cô đã dạy bảo nghiêm khắc" mà cậu nói lúc nãy ấy, họ đang tích cực khẳng định "bản thân của hiện tại". Kết quả là tất cả quá khứ đều trở thành những kỷ niệm đẹp. Không thể dùng những lời cảm ơn được nói ra vì lý do đó để thừa nhận một nền giáo dục độc đoán được.

Chàng thanh niên:

Vì muốn nghĩ rằng "thế này là tốt rồi" nên quá khứ trở thành những kỷ niệm đẹp... Chà, thú vị thật! Quả là lập luận vô cùng thú vị so với tâm lý học trên bàn giấy đấy. Nhưng, tôi không thể đồng ý với cách giải thích đó. Tại sao ư? Tôi chính là bằng chứng đây. Tôi hoàn toàn không giống với những điều thầy vừa nói. Tôi vẫn còn bất mãn với những giáo viên nghiêm khắc, vô lý hồi trung học và dù nói ra thật không phải nhưng tôi cũng chẳng thấy biết ơn gì cả. Không thể có chuyện cuộc sống thời đi học giống như địa ngục đó lại thành những kỷ niệm đẹp được!

Triết gia:

Đó là vì cậu *đang không hài lòng với "bản thân của hiện tại".*

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao?

Triết gia:

Nói trắng ra thì để hợp thức hóa "bản thân của hiện tại" còn xa với lý tưởng, cậu đã tô màu xám lên quá khứ. *Và đang sống trong khả năng "nếu được gặp những giáo viên lý tưởng trong một ngôi trường lý tưởng thì mình đâu có thành ra thế này".*

Chàng thanh niên:

Hừm, thầy thô lỗ quá! Căn cứ vào đâu mà thầy đưa ra suy luận tiêu cực đó?

Triết gia:

Liệu có thể khẳng định là suy luận tiêu cực không? Bởi vì vấn đề không phải đã xảy ra chuyện gì trong quá khứ mà là "bản thân của hiện tại" gán cho quá khứ đó ý nghĩa như thế nào.

Chàng thanh niên:

Thầy hãy rút lại những lời mình vừa nói đi! Thầy thì hiểu gì về tôi chứ!

Triết gia:

Nghe này, *trong thế giới của chúng ta*, *không hề tồn tại "quá khứ" thực sự.* Chỉ có đủ cách diễn giải khác nhau được nhuộm màu theo những "hiện tại" khác nhau của mỗi người.

Chàng thanh niên:

… Không tồn tại quá khứ trên thế giới này?

Triết gia:

Đúng vậy. Quá khứ không phải là thứ ta không thể lấy lại mà là *chỉ đơn thuần là "không tồn tại".* Chỉ cần không dính dáng đến nó sẽ không

bị bản chất của thuyết mục đích tác động.

Chàng thanh niên:

Hừ, tôi bực rồi đấy! Hết suy luận tiêu cực giờ thầy lại nói "quá khứ không hề tồn tại" sao?! Thầy đưa ra những lời dối trá đầy mâu thuẫn rồi định dùng nó đánh lạc hướng tôi à!! Được thôi, tôi sẽ chỉ ra từng mâu thuẫn một!!

"HIỆN TẠI" CỦA CẬU SẼ QUYẾT ĐỊNH QUÁ KHỨ

Triết gia:

Thật ra đây là một quan điểm khó chấp nhận. Nhưng, nếu cứ bình tĩnh nêu ra các sự thật thì chắc chắn cậu sẽ đồng ý thôi. Vì cậu không còn lựa chọn nào khác.

Chàng thanh niên:

Có vẻ như sức nóng của tư tưởng đã khiến thầy không còn minh mẫn nữa rồi! Nếu quá khứ không tồn tại thì "lịch sử" là gì nào? Thầy nói rằng cả Sokrates và Platon vô cùng yêu quý của mình cũng không tồn tại sao? Vậy thì thầy sẽ bị nhạo báng là phi khoa học đó!

Triết gia:

Lịch sử là câu chuyện dài, liên tục bị những kẻ nắm quyền qua các thời đại bóp méo một cách khéo léo dựa vào lý lẽ "Ta chính là chính nghĩa". Mọi niên biểu và sách lịch sử đều là những tài liệu giả được biên soạn để chứng minh cho tính hợp pháp của những kẻ nắm quyền lực.

Trong lịch sử, "hiện tại" thường chính xác nhất, nếu một thế lực nào đó bị lật đổ thì một chính khách mới sẽ viết lại quá khứ, chỉ để chứng minh cho tính hợp pháp của bản thân. Ở đó không tồn tại "quá khứ" với ý nghĩa vốn có của nó.

Chàng thanh niên:

Nhưng…

Triết gia:

Giả sử, một tổ chức vũ trang ở một nước nọ lên kế hoạch đảo chính. Trong trường hợp bị trấn áp, đảo chính thất bại, hẳn họ sẽ phải gánh chịu ô danh phản nghịch trong lịch sử. Ngược lại, nếu đảo chính thành công, chính phủ đương thời bị lật đổ, họ sẽ được lưu danh trong lịch sử như những anh hùng đã chống lại áp bức.

Chàng thanh niên:

… Bởi vì lịch sử luôn do người thắng cuộc viết lại?

Triết gia:

Mỗi cá nhân chúng ta cũng vậy. *Con người ai cũng là nhà biên tập câu chuyện đời "tôi" và quá khứ được thoải mái viết lại để chứng minh cho sự hợp lý của "tôi hiện tại".*

Chàng thanh niên:

Không đúng! Trường hợp cá nhân thì không phải như vậy! Quá khứ, rồi ký ức của mỗi cá nhân nữa, là lĩnh vực của khoa học về nghiên cứu não bộ. Thầy hãy rút lui đi!! Đây không phải lĩnh vực dành cho triết gia lỗi thời như thầy!

Triết gia:

Về ký ức thì hãy nghĩ như thế này. Từ rất nhiều sự kiện xảy ra trong quá khứ, con người chỉ chọn những sự kiện phù hợp với "mục đích" của hiện tại, gán ý nghĩa cho nó rồi coi đó là ký ức của mình. Nói

cách khác là *loại bỏ những sự kiện đi ngược với "mục đích" hiện tại.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?!

Triết gia:

Tôi xin giới thiệu một trường hợp tôi đã tư vấn. Khi tôi tư vấn cho một người đàn ông, anh ấy nhớ lại thời thơ ấu của mình và kể rằng "tôi từng bị chó cắn". Theo lời anh ấy thì ngày nào mẹ cũng dặn "nếu thấy chó hoang phải đứng im, bỏ chạy là nó sẽ đuổi theo", vì hồi xưa nhiều chó hoang lắm. Rồi một ngày, anh ấy gặp một con chó hoang trên đường. Đám bạn đi cùng đều bỏ chạy nhưng anh ấy nghe lời mẹ dặn nên chỉ đứng yên tại chỗ. Vậy mà con chó đó đã tấn công, cắn vào chân anh ấy.

Chàng thanh niên:

Thầy cho rằng ký ức đó là giả tạo?

Triết gia:

Không phải giả tạo. Việc anh ấy bị cắn là sự thật. Tuy nhiên, câu chuyện đó chắc chắn sẽ còn đoạn tiếp theo. Sau nhiều lần tư vấn, anh ấy mới nhớ lại được rằng, trong lúc bị chó cắn chưa đứng lên được, một người đàn ông đi xe đạp đã đỡ anh ấy dậy rồi đưa vào bệnh viện.

Hồi mới đến tư vấn, anh ấy mang lối sống (thế giới quan) cho rằng "thế giới là nơi nguy hiểm, con người là kẻ thù của tôi". Đối với anh ấy, ký ức bị chó cắn là sự kiện tượng trưng cho việc thế giới này nguy hiểm. Nhưng khi dần dà thấy rằng, "thế giới là một nơi an toàn, mọi

người là bạn của mình", anh ấy đã tìm lại được câu chuyện minh chứng cho điều đó.

Chàng thanh niên:
Ừm.

Triết gia:
Mình đã bị chó cắn? Hay đã được người khác giúp đỡ? Lý do tâm lý học Adler được coi là *"tâm lý học ứng dụng"* nằm ở quan điểm "có thể lựa chọn cuộc đời của mình" này. Không phải quá khứ quyết định "hiện tại" mà là *"hiện tại" của cậu đang quyết định quá khứ.*

NGƯỜI KHÁC XẤU XA, TA TỘI NGHIỆP

Chàng thanh niên:

… Thầy nói rằng chúng ta tự quyết định cuộc đời mình, tự lựa chọn quá khứ?

Triết gia:

Đúng vậy. Không phải người nào cũng có một cuộc đời thuận buồm xuôi gió. Ai cũng có những trải nghiệm buồn, những chán nản, gặp những chuyện khó chịu đến mức phải nghiến răng ken két. Vậy thì tại sao, trong khi có người coi những bi kịch xảy ra trong quá khứ như một "bài học" hay "kỷ niệm" thì lại có người vẫn bị sự kiện đó chi phối, coi đó là sang chấn tâm lý bất khả xâm phạm?

Đây không phải là bị quá khứ chi phối mà là *bản thân người đó cần một quá khứ nhuốm màu bất hạnh.* Nếu nói một cách gay gắt thì người đó định chìm đắm trong thứ rượu rẻ tiền mang tên bi kịch để quên đi nỗi cay đắng của "hiện tại" không may mắn.

Chàng thanh niên:

Thầy nên cẩn thận với những phát ngôn của mình! Cái gì mà thứ rượu rẻ tiền mang tên bi kịch chứ! Những điều thầy nói chẳng qua chỉ là lý lẽ của kẻ mạnh, của kẻ thắng cuộc! Thầy đâu có hiểu được nỗi đau của những người bị ngược đãi. Thầy đang xúc phạm những người bị ngược đãi!

Triết gia:

Không phải đâu. Chính vì *tin vào khả năng của con người nên tôi mới phủ định việc chìm đắm trong bi kịch.*

Chàng thanh niên:

Không, tôi không có ý định hỏi thầy đã sống cuộc đời như thế nào nhưng tôi có cảm giác cuối cùng thì mình đã hiểu. Tóm lại là thầy đã bước chân vào thế giới triết học giống như đưa tay bắt lấy những đám mây mà chẳng có tổn thương gì to tát, chẳng gặp sự vô lý đáng kể nào. Chính vì thế thầy mới có thể vứt bỏ vết thương lòng của mọi người như thế. Thầy quả là một kẻ may mắn!

Triết gia:

… Có vẻ cậu vẫn chưa chấp nhận được nhỉ. Vậy, chúng ta hãy thử cái này xem sao. Lăng trụ tam giác thỉnh thoảng chúng tôi sử dụng trong tư vấn.

Chàng thanh niên:

Ồ, có vẻ thú vị đây. Đó là gì vậy?

Triết gia:

Lăng trụ tam giác này thể hiện tâm hồn của chúng ta. Từ vị trí ngồi lúc này, cậu chỉ có thể nhìn thấy hai trong ba mặt. Mỗi mặt đó viết gì vậy?

Chàng thanh niên:

Một mặt là *"người khác xấu xa"*, còn một mặt là *"ta tội nghiệp"*.

Triết gia:

Đúng vậy. Những người đến tư vấn hầu hết đều dành thời gian để nói đến một trong hai vấn đề này. Vừa khóc vừa than thở về bất hạnh giáng xuống cuộc đời mình. Hoặc tỏ ra hằn học với người đã trách cứ mình, tới xã hội đã cuốn mình vào.

Không chỉ khi đi tư vấn mà cả khi trò chuyện với gia đình, bạn bè, hoặc khi tâm sự, thật khó nhận ra bản thân mình bây giờ đang nói gì. Nhưng khi trực quan hóa như thế này, sẽ hiểu rõ rằng *rốt cuộc mọi người chỉ nói đến hai vấn đề này.* Chắc cậu cũng nhận ra chứ?

Chàng thanh niên:

… Phê phán "người khác xấu xa" hoặc than vãn về "ta tội nghiệp". Thì cũng có thể nói như vậy thôi…

Triết gia:

Nhưng điều chúng ta cần trao đổi lại không nằm ở đây. Cho dù cậu ra sức tìm kiếm sự đồng tình về "người khác xấu xa", than thở về "ta tội nghiệp" thế nào, dù có người lắng nghe cậu, dù có được sự an ủi nhất thời thì cũng không giải quyết về bản chất được.

Chàng thanh niên:

Vậy tôi phải làm thế nào?

Triết gia:

Một mặt của lăng trụ tam giác đã bị khuất. Cậu đoán trên đó ghi gì?

Chàng thanh niên:

Thôi, thầy đừng làm mất thời gian nữa, hãy cho tôi xem đi!

Triết gia:

Được rồi. Cậu hãy đọc to lên xem trên đó ghi gì nào!

Triết gia đưa ra tờ giấy gấp thành hình lăng trụ tam giác. Từ vị trí của chàng thanh niên chỉ có thể nhìn thấy được hai trong ba mặt. Trên mỗi mặt đó có ghi "người khác xấu xa" và "ta tội nghiệp". Theo lời triết gia, rốt cuộc những người đau khổ luôn nói đến một trong hai điều này. Và triết gia dùng ngón tay gầy guộc từ từ xoay lăng trụ tam giác, cho chàng thanh niên thấy những từ được ghi trên mặt thứ ba. Những từ như đang xoáy vào tim chàng thanh niên.

KHÔNG CÓ "PHÉP MẦU" TRONG TÂM LÝ HỌC ADLER

Chàng thanh niên:

…!!

Triết gia:

Cậu hãy đọc to lên đi.

Chàng thanh niên:

… "Giờ phải làm gì?"

Triết gia:

Đúng vậy, điều chúng ta cần trao đổi chính là "giờ phải làm gì?". Không phải "người khác xấu xa". Cũng chẳng phải "ta tội nghiệp". Dù cậu có lớn tiếng than thở thì tôi cũng không để ý đâu!

Chàng thanh niên:

Thầy đúng là lạnh lùng mà!

Triết gia:

Không phải tôi lạnh lùng. *Mà ở đó không tồn tại điều chúng ta cần trao đổi nên tôi không để ý.* Đúng là khi nghe chuyện về "người khác xấu xa", chuyện về "ta tội nghiệp", nếu tôi tỏ ra cảm thông "thế thì

khổ sở thật" hay "cậu chẳng có lỗi gì cả", cậu sẽ cảm thấy được an ủi tạm thời. Có lẽ cậu sẽ cảm thấy hài lòng, thấy thật tốt vì mình đã đi tư vấn, thật tốt vì mình đã tâm sự với người này.

Nhưng, như thế thì cuộc sống hằng ngày của cậu kể từ hôm sau sẽ thay đổi như thế nào? Chẳng phải là lại muốn được an ủi khi bị tổn thương sao? Rốt cuộc đó chẳng phải là "ỷ lại" sao?... Chính vì vậy mà trong tâm lý học Adler, mọi người trao đổi về việc "giờ phải làm gì?".

Chàng thanh niên:

Nhưng, nếu nghiêm túc nghĩ cho "tương lai" của tôi thì trước hết cần phải biết được "những gì xảy ra từ trước đến giờ", tức tiền đề của tương lai đó chứ!

Triết gia:

Không, lúc này cậu đang ở ngay trước mắt tôi. *Chỉ cần biết "cậu ở ngay trước mắt" là đủ và về nguyên tắc thì tôi không thể biết được "cậu của quá khứ".* Tôi xin nhắc lại là không hề tồn tại quá khứ. Quá khứ mà cậu nói đến chẳng qua chỉ là câu chuyện đã được biên soạn kỹ lưỡng bởi "cậu của hiện tại". Cậu phải hiểu điều đó.

Chàng thanh niên:

Không phải! Thầy chỉ đang đưa ra lý lẽ tùy tiện, trách móc tôi "hãy thôi khóc lóc đi"! Thầy chỉ đang áp đặt lý lẽ của kẻ mạnh ngạo mạn không thừa nhận sự yếu đuối của con người, không chịu gần gũi với sự yếu đuối của con người!

Triết gia:

Không đúng. Cũng có khi những nhà tư vấn tâm lý chúng tôi đưa cho người đến tư vấn cái lăng trụ tam giác này. Chúng tôi yêu cầu họ "Bạn có thể nói về bất cứ điều gì, nên hãy xoay mặt có nội dung mình sẽ nói ra trước". Khi đó, *nhiều người đã tự chọn "giờ phải làm gì" và bắt đầu nghĩ về nó.*

Chàng thanh niên:

Tự chọn sao?

Triết gia:

Mặt khác, trong những buổi tư vấn của trường phái khác, không ít trường hợp chuyên gia tư vấn chọn phương pháp trị liệu gây sốc như buộc bệnh nhân bộc lộ cảm xúc bằng cách quay trở lại với những câu chuyện quá khứ dài dằng dặc. Tuy nhiên, điều đó là không cần thiết.

Chúng tôi không phải là những ảo thuật gia cũng không phải pháp sư. Tôi xin nhắc lại là, không có "phép mầu" trong tâm lý học Adler. Đó là bộ môn *tâm lý học xoay quanh tri thức về người, mang tính khoa học, mang tính xây dựng dựa trên lòng tôn trọng đối với con người* chứ không phải là phép mầu bí ẩn.

Chàng thanh niên:

… Ha ha ha, thầy lại dùng từ "mang tính khoa học" nhỉ?

Triết gia:

Vâng.

Chàng thanh niên:

Được thôi. Tôi chấp nhận. Lúc này thì tôi chấp nhận từ đó. Giờ thì chúng ta hãy cùng trao đổi về vấn đề lớn nhất đối với tôi, đó là "tương lai", tương lai trong vai trò một nhà giáo!

PHẦN THỨ HAI

TẠI SAO LẠI PHỦ ĐỊNH "THƯỞNG PHẠT"?

Cuộc đối thoại với triết gia không dễ dàng đạt được sự đồng thuận. Chàng thanh niên cũng hiểu điều đó. Đặc biệt khi những lý lẽ trừu tượng được đưa ra thì ngài Sokrates này đáng sợ đến mức anh phải nghiến răng nghiến lợi. Nhưng, đúng là chàng thanh niên đã có cơ hội chiến thắng. Mau chóng rời khỏi thư phòng này, áp dụng những gì đã thảo luận vào trong lớp học. Chứng tỏ hiện thực của thế giới trần tục. Không phải mình phê phán Adler một cách vô căn cứ, mà vì đó là một quan điểm như ở trên mây, tách rời hiện thực nên mình muốn kéo nó xuống mặt đất nơi con người đang sống. Chàng thanh niên kéo ghế, hít một hơi thật mạnh.

LỚP HỌC LÀ QUỐC GIA DÂN CHỦ

Chàng thanh niên:

Quá khứ không hề tồn tại trên thế giới này. Không được chìm đắm trong thứ rượu rẻ tiền mang tên bi kịch. Điều chúng ta cần thảo luận chỉ là "giờ phải làm gì". Được thôi, tôi quyết định sẽ tiếp tục dựa trên tiền đề này. Vấn đề "tương lai" được đặt ra cho tôi là thực hành phương pháp giáo dục nào ở trường học. Chúng ta đi vào thảo luận luôn được không?

Triết gia:

Tất nhiên rồi.

Chàng thanh niên:

Lúc nãy thầy đã nói "hãy bắt đầu từ sự tôn trọng" như một bước cụ thể đầu tiên nhỉ? Vậy nên tôi xin hỏi, thầy cho rằng chỉ cần đưa sự tôn trọng vào lớp học là sẽ giải quyết được tất cả sao? Nghĩa là bọn trẻ sẽ không gây ra chuyện gì nữa.

Triết gia:

Nếu chỉ thế thôi thì không được. Sẽ xảy ra chuyện.

Chàng thanh niên:

Vậy thì quả nhiên là phải mắng mỏ rồi, đúng không? Tại sao ư? Bởi vì chúng làm việc xấu, gây phiền phức cho các học sinh khác.

Triết gia:

Không. Không được mắng.

Chàng thanh niên:

Vậy, thầy bảo tôi thấy việc xấu trước mắt cũng cứ bỏ qua sao? Điều đó cũng giống như tuyên bố không được bắt kẻ trộm, không được xử phạt kẻ trộm còn gì? Adler lại công nhận khu vực ngoài vòng pháp luật như vậy sao?

Triết gia:

Quan điểm của Adler không phải là bất chấp pháp luật và luật lệ. Chỉ có điều, *luật lệ phải được đưa ra theo cách thức dân chủ*. Đây là một điểm rất quan trọng đối với toàn xã hội cũng như đối với việc quản lý một lớp học.

Chàng thanh niên:

Cách thức dân chủ à?

Triết gia:

Vâng. Hãy coi lớp học của cậu là một quốc gia dân chủ.

Chàng thanh niên:

Ồ, nghĩa là sao cơ?

Triết gia:

"Chủ quyền" của quốc gia dân chủ nằm ở người dân phải không nào? Theo nguyên tắc "chủ quyền nhân dân" hay "chủ quyền tại dân",

chính nhân dân, những người nắm chủ quyền sẽ đặt ra những quy định dựa trên sự thống nhất ý kiến và những quy định đó được áp dụng bình đẳng với mọi người dân. Chính vì thế mà mọi người có thể gìn giữ được quy định. Không phải *tuân thủ* quy định mà có thể chủ động *gìn giữ* "quy định của chúng ta".

Mặt khác, nếu quy định do một ai đó độc đoán đặt ra chứ không phải dựa trên sự thống nhất ý kiến của người dân, và còn bị thực thi thiếu bình đẳng thì sẽ như thế nào?

Chàng thanh niên:

Thế thì người dân cũng sẽ không im lặng đâu.

Triết gia:

Để trấn áp sự phản kháng, chính khách chỉ còn cách sử dụng "sức mạnh" vô hình hay hữu hình. Điều này không chỉ giới hạn ở quốc gia mà cả trong doanh nghiệp và gia đình nữa. Một tổ chức có ai đó bị sức mạnh đàn áp, là một tổ chức có "sự bất hợp lý" từ gốc rễ.

Chàng thanh niên:

Hừm, thầy nói có lý.

Triết gia:

Lớp học cũng vậy. *Người nắm chủ quyền của quốc gia gọi là lớp học không phải giáo viên mà là học sinh.* Và quy định của lớp học phải được quyết định dựa trên sự thống nhất của các học sinh, những người nắm chủ quyền. Trước hết, cần bắt đầu từ nguyên tắc này.

Chàng thanh niên:

Thầy vẫn lằng nhằng như mọi khi. Tóm lại, thầy bảo tôi hãy công nhận quyền tự trị của học sinh đúng không nào? Tất nhiên là trường học có chế độ tự trị nhất định như ban cán sự học sinh chẳng hạn.

Triết gia:
Không, đây là vấn đề căn bản nhất. Giả sử, nếu coi lớp học là một quốc gia thì học sinh chính là "người dân". Vậy thì giáo viên sẽ thành người có vị trí gì?

Chàng thanh niên:
Chà, nếu học sinh là người dân thì giáo viên sẽ là người lãnh đạo, dẫn dắt tất cả, kiểu như thủ tướng hay tổng thống ấy.

Triết gia:
Như thế thì kỳ cục quá. Cậu được học sinh bầu à? Nếu tự xưng là tổng thống mà không qua bầu cử thì đó đâu còn là quốc gia dân chủ nữa, chỉ là một quốc gia độc tài thôi.

Chàng thanh niên:
Về lý thuyết thì là vậy.

Triết gia:
Tôi không nói lý thuyết mà đang nói đến hiện thực. Lớp học không phải quốc gia độc tài do giáo viên thống trị. Mà là một quốc gia dân chủ do học sinh nắm chủ quyền. Những giáo viên quên mất nguyên tắc đó, sẽ dần dần thể hiện sự độc tài.

Chàng thanh niên:

Ha ha, thầy bảo tôi đang nhuốm màu chủ nghĩa phát xít sao?

Triết gia:

Nói một cách cực đoan thì là vậy. Lớp học của cậu loạn hết cả lên không phải là vấn đề của cá nhân học sinh. Cũng không phải cậu thiếu tư chất của một giáo viên. Mà chỉ vì đó là một quốc gia độc tài mục rữa nên mới rối loạn. Tổ chức do kẻ độc tài cầm quyền sẽ không tránh khỏi sự mục rữa.

Chàng thanh niên:

Thầy đừng nói mò nữa! Căn cứ vào đâu mà thầy lại phê phán như thế?!

Triết gia:

Căn cứ rõ ràng mà. Chính là chế độ *"thưởng phạt"* mà cậu vẫn nhắc đi nhắc lại về sự cần thiết của nó ấy.

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?

Triết gia:

Cậu muốn nói đến chuyện đó phải không? Chuyện khen ngợi và mắng mỏ ấy.

Chàng thanh niên:

… Được lắm. Không ngờ thầy lại tuyên chiến với tôi đấy! Về giáo dục, đặc biệt là về lớp học, tôi cũng có đủ kinh nghiệm thực tế rồi. Tôi sẽ buộc thầy phải rút lại những lời lẽ võ đoán, thất lễ đó!

Triết gia:

Vâng, vậy chúng ta hãy cùng trao đổi thật thoải mái nhé.

KHÔNG ĐƯỢC KHEN NGỢI CŨNG KHÔNG ĐƯỢC MẮNG MỎ

Chàng thanh niên:

Adler cấm thưởng phạt. Khẳng định *không được khen ngợi cũng không được mắng mỏ.* Tại sao ông ấy lại có quan điểm vô lý đến vậy? Liệu Adler có biết giữa lý tưởng và hiện thực khác biệt đến mức nào không? Đó là điều tôi muốn biết.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Tôi xin xác nhận lại là cậu cho rằng cả mắng mỏ và khen ngợi đều cần thiết, đúng không?

Chàng thanh niên:

Đương nhiên rồi. Cho dù vì thế mà bị học sinh ghét đi nữa thì cũng vẫn phải mắng. Cần phải sửa những gì sai. Vâng, trước hết, tôi xin nghe ý kiến thầy về cái hay cái dở của "mắng mỏ".

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Tại sao không được mắng người khác? Điều này cần phải suy nghĩ theo từng trường hợp. Trước hết, bọn trẻ phạm phải điều gì đó không tốt như làm những việc nguy hiểm, những việc gây nguy hại đến người khác hay những việc gần với phạm tội. Tại sao trẻ lại làm

những việc đó? Có một lý do là có khả năng *"trẻ không biết đó là việc không tốt"*.

Chàng thanh niên:
Không biết?

Triết gia:
Vâng. Để tôi kể cậu nghe câu chuyện của bản thân tôi. Hồi nhỏ, đi đâu tôi cũng mang theo kính soi côn trùng. Cứ thấy côn trùng hay thực vật là dùng kính soi. Tôi ngắm nhìn thế giới mắt thường không nhìn thấy bằng tất cả tâm hồn. Tôi dành cả ngày để quan sát giống như tiến sĩ côn trùng vậy.

Chàng thanh niên:
Thật tuyệt nhỉ! Tôi cũng có thời như vậy.

Triết gia:
Nhưng một thời gian sau, tôi biết đến một cách sử dụng kính soi côn trùng hoàn toàn khác. Nếu chiếu tiêu điểm ánh sáng lên tờ giấy đen, tờ giấy sẽ bốc khói rồi bắt đầu cháy. Tôi bị kích động trước sức mạnh khoa học giống như ảo thuật đó và kính soi côn trùng không còn là kính lúp nữa.

Chàng thanh niên:
Quả là một phát hiện lớn còn gì. Tôi thích thế hơn bò trên mặt đất ngắm côn trùng nhiều. Lấy kính soi côn trùng làm khởi điểm để suy nghĩ về sức mạnh của mặt trời, suy nghĩ về vũ trụ. Bước đi đầu tiên của một nhà khoa học thiếu niên.

Triết gia:

Chuyện xảy ra vào một ngày hè nóng bức, khi tôi tiếp tục chơi trò chơi đốt giấy như vậy. Như mọi lần, lúc tôi đặt tờ giấy đen lên mặt đất, dùng kính soi côn trùng để tập trung ánh sáng thì liếc thấy một con kiến bò ngang qua. Đó là một con kiến to, khoác trên mình lớp vỏ đen, cứng cáp. Bắt đầu chán với trò đốt giấy, tôi đã dùng kính soi côn trùng làm gì chú kiến đen đó? Hẳn là tôi không cần giải thích thêm phải không.

Chàng thanh niên:

… Tôi hiểu. Trẻ con có thể làm chuyện tàn nhẫn như thế.

Triết gia:

Vâng. Trẻ con thường hay thể hiện bản tính tàn nhẫn như kiểu vô tâm giết chết côn trùng. Nhưng, liệu có đúng là trẻ tàn nhẫn không? Chẳng hạn, liệu trong chúng có tiềm ẩn một kiểu bản năng giống như "bản năng gây hấn" mà Freud nói không? Tôi không nghĩ như vậy. Trẻ không tàn nhẫn mà chỉ *"không biết"* thôi. Không biết giá trị của sinh mạng cũng như nỗi đau của người khác.

Vậy thì người lớn cần phải làm một việc. Nếu trẻ không biết thì dạy. Và khi dạy dỗ thì không cần trách mắng. Xin đừng quên nguyên tắc này. Bởi vì đứa trẻ đó không phải đang làm việc xấu mà chỉ là không biết thôi.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng tội lỗi do không biết chứ không phải do bản tính tàn nhẫn hay thích gây hấn?

Triết gia:

Có thể những đứa trẻ chơi trên đường tàu không hề biết việc đó nguy hiểm. Có thể những đứa trẻ la hét ở nơi công cộng không hề biết như thế là làm phiền người khác. Dù là bất kỳ chuyện gì thì chúng ta ai cũng bắt đầu từ vạch xuất phát "không biết". Cậu không nghĩ rằng, mắng mỏ gay gắt một kẻ "không biết" thì thật vô lý à?

Chàng thanh niên:

Đấy là nếu chúng thực sự không biết.

Triết gia:

Điều người lớn chúng ta cần làm không phải mắng mỏ mà là dạy dỗ. Bằng những lời lẽ lý trí chứ không phải cảm tính, không to tiếng. Chắc chắn không phải là cậu không làm được điều đó.

Chàng thanh niên:

Nếu chỉ xét riêng trường hợp vừa rồi thì đúng là thế thật. Bởi bản thân thầy cũng không thể công nhận chính sự tàn nhẫn của thầy đã giết con kiến! Nhưng tôi không hoàn toàn đồng ý đâu. Cứ như những giọt si rô mạch nha mắc trong cuống họng ấy. Hiểu biết về con người của thầy quá đơn giản.

Triết gia:

Quá đơn giản nghĩa là sao?

Chàng thanh niên:

Những đứa trẻ học mẫu giáo thì không nói làm gì nhưng đến tiểu học, rồi trung học cơ sở, tất cả chúng đều "biết" mà vẫn làm. Chúng biết từ

lâu là cái gì bị cấm, cái gì là thiếu đạo đức. *Bọn chúng gây chuyện như những tội phạm cuồng tín.* Đối với những tội như thế thì phải xử phạt nghiêm chứ. Xin thầy hãy bỏ ngay thói lẩm cẩm của người già lúc nào cũng khoác cho trẻ con bộ cánh thiên thần trong trắng đi!

Triết gia:
Quả thực có nhiều trẻ biết là không tốt nhưng vẫn gây chuyện. Thậm chí, hơn một nửa những trò quậy phá của trẻ là như vậy. Nhưng cậu không thấy lạ sao? Trẻ biết như thế là "không tốt", nếu làm vậy sẽ bị cha mẹ và thầy cô mắng mà vẫn cứ làm. Phi lý quá phải không!

Chàng thanh niên:
Chẳng qua là nông nổi thôi. Đáng lẽ bình tĩnh suy nghĩ thì sẽ hiểu ra ngay nhưng chúng không làm được.

Triết gia:
Liệu có phải như vậy không? Cậu không nghĩ rằng *nguyên nhân sâu xa hơn là do một hiệu ứng tâm lý khác* sao?

Chàng thanh niên:
Thầy muốn nói rằng chúng biết là sẽ bị mắng mà vẫn làm? Có đứa bị mắng một chút đã khóc òa lên đấy?

Triết gia:
Nghĩ đến khả năng đó cũng không thừa đâu. *Tâm lý học Adler hiện đại đã chia diễn biến tâm lý đằng sau những hành động quậy phá của con người làm năm giai đoạn.*

Chàng thanh niên:

Chà, cuối cùng thì cuộc thảo luận cũng mang màu sắc tâm lý học rồi.

Triết gia:

Nếu cậu hiểu được "Năm giai đoạn của hành động quậy phá" này, chắc chắn sẽ thấy câu trả lời cho chuyện mắng mỏ.

Chàng thanh niên:

Tôi sẵn sàng nghe đây. Tôi sẽ đánh giá xem thầy hiểu bọn trẻ đến mức nào, hiểu công việc giáo dục trên thực tế đến mức nào!

Lý lẽ của triết gia thật thiếu logic! Chàng thanh niên cảm thấy phẫn nộ. Lớp học là một quốc gia dân chủ. Và người nắm chủ quyền của lớp học là các học sinh. Đến đoạn đó thì còn được. Nhưng, tại sao lại "không cần thưởng phạt"? Chẳng phải nếu lớp học là một quốc gia, thì cũng cần luật pháp sao? Chẳng phải nếu có người vi phạm luật, phạm tội thì cần phải xử phạt sao? Chàng thanh niên viết vào sổ tay cụm từ "Năm giai đoạn của hành động quậy phá" rồi mỉm cười. Mình sẽ đánh giá xem tâm lý học Adler là một môn khoa học phù hợp với thực tế hay chỉ là lý luận suông trên bàn giấy.

MỤC ĐÍCH CỦA HÀNH ĐỘNG QUẬY PHÁ LÀ GÌ?

Triết gia:

Tại sao trẻ lại có những hành động quậy phá? Tâm lý học Adler chú ý tới *"mục đích" ẩn sau hành động đó.* Nghĩa là, chia làm năm giai đoạn để suy nghĩ vì mục đích gì mà trẻ con - điều này không chỉ xảy ra với riêng trẻ con - lại có những hành động quậy phá.

Chàng thanh niên:

Năm giai đoạn nghĩa là cứ leo thang dần lên đúng không?

Triết gia:

Đúng vậy. Và tất cả những hành động quậy phá của con người đều ứng với một trong các giai đoạn đó. Cần phải tìm giải pháp ngay từ giai đoạn đầu trong lúc diễn biến tâm lý còn chưa leo thang.

Chàng thanh niên:

Được thôi. Vậy hãy bắt đầu từ giai đoạn đầu tiên.

Triết gia:

Giai đoạn thứ nhất của hành động quậy phá là *"mong muốn được tán thưởng".*

Chàng thanh niên:

Mong muốn được tán thưởng? Nghĩa là “hãy khen tôi đi” phải không?

Triết gia:

Đúng vậy. Tỏ ra là “đứa trẻ ngoan” trước bố mẹ, thầy cô và những người khác. Nếu là người làm việc trong tổ chức thì thể hiện quyết tâm và sự phục tùng cấp trên và những người đi trước. Làm vậy để được khen ngợi. Mọi thứ bắt nguồn từ đây.

Chàng thanh niên:

Như thế chẳng phải là chuyện đáng mừng sao? Nỗ lực cho những hoạt động mang tính xây dựng mà không làm phiền đến ai. Hẳn là cũng có những hoạt động có ích cho người khác chứ. Tôi chẳng thấy lý do gì để coi đó là vấn đề cả.

Triết gia:

Đúng là nếu xét từng hành vi riêng biệt thì những đứa trẻ đó là “trẻ ngoan”, “học sinh xuất sắc” chẳng có vấn đề gì. Trên thực tế, trẻ con dốc hết sức vào việc học hành, luyện tập thể thao, nhân viên dốc hết sức cho công việc nên mọi người cũng muốn khen ngợi.

Nhưng có một cái bẫy lớn ở đây. *Xét cho cùng mục đích của họ là “được khen”,* hay nói cách khác là *“giành lấy vị trí đặc quyền trong tập thể”.*

Chàng thanh niên:

Ha ha ha. Nghĩa là không công nhận vì động cơ không trong sáng sao? Quả là một triết gia chất phác! Cho dù mục đích có là “được khen” đi chăng nữa thì kết quả vẫn là học sinh cố gắng học tập mà? Tôi thấy chẳng có vấn đề gì cả.

Triết gia:

Vậy cậu nghĩ nếu cha mẹ, thầy cô, cấp trên, đồng nghiệp không hề khen ngợi cố gắng đó thì sẽ thành ra thế nào?

Chàng thanh niên:

… Trở nên bất mãn, có khi là phẫn nộ.

Triết gia:

Đúng thế. Cậu thấy không, *họ không phải đang làm "việc tốt" mà chỉ làm những "việc được khen".* Và nếu không được ai khen, không được đặc biệt chú ý thì những nỗ lực này chẳng có nghĩa lý gì cả. Thế là ngay lập tức họ mất đi mong muốn đó. *Họ sẽ dần học lối sống (thế giới quan) "nếu không có người khen sẽ không hành động đúng đắn" và "nếu không có người phạt sẽ có những hành động không phù hợp".*

Chàng thanh niên:

Thì cũng có thể như thế…

Triết gia:

Hơn nữa, đặc trưng của giai đoạn này là chỉ mải làm "đứa trẻ ngoan" như những người xung quanh mong đợi nên cũng có những hành vi sai trái như quay cóp, lừa dối. Những nhà giáo, người lãnh đạo không chỉ cần chú ý đến "hành vi" của họ mà còn phải xác định được "mục đích" của hành vi đó.

Chàng thanh niên:

Nhưng nếu không khen thì chúng sẽ chẳng có động lực và trở thành đứa trẻ chẳng chịu làm gì. Có trường hợp lại trở thành đứa trẻ có những hành động không đúng đắn nữa ấy chứ.

Triết gia:

Không. Phải dạy chúng rằng dù không "đặc biệt" thì cũng có giá trị. Dạy qua cách thể hiện "sự tôn trọng" ấy.

Chàng thanh niên:

Cụ thể là phải làm thế nào?

Triết gia:

Không chỉ chú ý khi người đó làm "việc tốt" mà chú ý đến cả những lời nói hành động nhỏ hằng ngày. Và chú ý tới những "điều người đó quan tâm", tỏ ra thấu cảm. Chỉ vậy thôi.

Chàng thanh niên:

Ôi, lại quay về chỗ đó à? Điều này mà tính là hành động quậy phá thì tôi vẫn hơi không tán thành đấy. Thôi cũng được. Giai đoạn thứ hai là gì?

Triết gia:

Giai đoạn thứ hai của hành động quậy phá là *"thu hút sự chú ý"*.

Chàng thanh niên:

Thu hút sự chú ý?

Triết gia:

Mất công làm "việc tốt" mà chẳng được khen. Không có được vị trí đặc quyền trong lớp. Hoặc vốn dĩ không có đủ can đảm và kiên trì để làm "việc sẽ được khen". Những lúc như thế, *con người sẽ nghĩ "chẳng cần được khen cũng được, cứ phải tỏ ra nổi bật đã".*

Chàng thanh niên:

Kể cả làm những việc xấu, những việc sẽ bị mắng?

Triết gia:

Đúng vậy. Chúng không còn mong được khen nữa mà chỉ nghĩ đến việc nổi bật. Chỉ có điều, tôi muốn cậu lưu ý là ở giai đoạn này, nguyên lý hành động của trẻ không phải "việc xấu" mà là "việc nổi bật".

Chàng thanh niên:

Nổi bật để làm gì cơ?

Triết gia:

Muốn có được một vị trí đặc biệt trong lớp. Muốn có "chỗ đứng" cố định trong tập thể. Mục đích thực sự là ở đó.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là không được công nhận theo cách đường đường chính chính như học tốt nên trở thành "tôi đặc biệt" bằng cách khác. Không phải trở nên đặc biệt bằng cách là "trẻ ngoan" mà giành được điều đó bằng cách trở thành "trẻ hư". Đảm bảo chỗ đứng của mình.

Triết gia:

Hoàn toàn chính xác.

Chàng thanh niên:

Thì ở cái tuổi dở dở ương ương đó, hơi "hư hỏng" một chút cũng sẽ được chú ý mà. Vậy cụ thể chúng làm gì để trở nên nổi bật?

Triết gia:

Những trẻ tích cực thì phá vài điều luật của nhà trường và xã hội, nói một cách khác là *"nghịch ngợm" để thu hút sự chú ý*. Mất trật tự trong giờ học, trêu chọc, cãi lời thầy cô. Chúng tuyệt đối không bao giờ gây chuyện đến mức khiến người lớn tức giận và không ít trường hợp được thầy cô và bạn bè yêu mến như một nhân vật hài hước nổi bật của lớp.

Trong khi đó, những đứa trẻ tiêu cực thì học lực giảm sút rõ rệt, thường xuyên quên bài vở, khóc lóc để gây chú ý. Nghĩa là *thu hút sự chú ý, giành lấy vị trí đặc biệt bằng cách tỏ ra là "đứa trẻ chẳng làm được gì"*.

Chàng thanh niên:

Nhưng cản trở giờ học, thường xuyên quên bài vở thì chắc chắn sẽ bị mắng té tát rồi. Chúng chấp nhận bị mắng sao?

Triết gia:

So với không được chú ý thì bị mắng còn tốt hơn. Cho dù bị mắng chúng vẫn muốn được công nhận sự tồn tại, được đặt vào vị trí đặc biệt. Đó là mục đích của chúng.

Chàng thanh niên:

Ẩy, ẩy, gay thật! Cảm xúc phức tạp thật đấy!

Triết gia:

Không, những trẻ ở giai đoạn hai này sống theo một nguyên tắc đơn giản, cũng không hề khó xử lý. Vì chỉ cần thể hiện “sự tôn trọng” để cho chúng thấy không cần phải đặc biệt, cứ như vậy đã có đầy đủ giá trị rồi. Khó là từ giai đoạn ba.

Chàng thanh niên:

Ồ, thầy nói vậy là sao?

CĂM GHÉT TÔI ĐI! VỨT BỎ TÔI ĐI!

Triết gia:

Giai đoạn thứ ba của hành động quậy phá. Mục đích của chúng ở đây là bước vào *"tranh giành quyền lực"*.

Chàng thanh niên:

Tranh giành quyền lực?

Triết gia:

Chẳng nghe ai, luôn tỏ ra khiêu khích, tuyên chiến. Chúng định chứng tỏ "quyền lực" bằng cách chiến thắng trận chiến đó. Định giành lấy vị trí đặc biệt. Một giai đoạn tương đối khó xử lý.

Chàng thanh niên:

Tuyên chiến là sao? Không phải là chúng tấn công đấy chứ?

Triết gia:

Nếu gói gọn trong một từ thì đó là *"tranh đấu"*. Khiêu khích bố mẹ, thầy cô bằng những lời lẽ thiếu lễ độ. Cũng có khi luôn tỏ ra giận dữ, hung tợn. Điềm nhiên phá luật lệ như móc túi, hút thuốc.

Chàng thanh niên:

Chính là học sinh cá biệt còn gì. Đúng vậy. Tôi đúng là bó tay với những đứa trẻ như vậy đó.

Triết gia:

Mặt khác, những trẻ tiêu cực thì tranh giành quyền lực bằng cách *"không nghe lời"*. Dù bị mắng gay gắt đến mấy, chúng cũng không chịu học hành, tập luyện. Chúng tỏ ra không để ý đến lời người lớn. Không phải là chúng không muốn học hay cho rằng không cần phải học. Chúng chỉ muốn chứng tỏ "quyền lực" của bản thân bằng cách tỏ ra "không nghe lời" thôi.

Chàng thanh niên:

Hừm, chỉ mới hình dung tôi đã thấy bực mình rồi! Với những học sinh cá biệt như thế thì đúng là chỉ có cách mắng mỏ! Thấy chúng phá luật nên tôi còn muốn cho một trận ấy chứ. Nếu không làm thế thì có khác gì công nhận hành vi xấu của chúng.

Triết gia:

Vâng. Lúc này, nhiều bậc phụ huynh và giáo viên đã cầm cây vợt giận dữ trên tay, đánh trả quả bóng trách móc về phía chúng. Tuy nhiên, đó chỉ là chấp nhận lời thách thức, "đứng trên cùng một sân đấu với đối thủ". Chúng sẽ vui mừng đánh lại một quả bóng tranh đấu khác. Cho rằng cuộc chiến mình khơi mào đã bắt đầu.

Chàng thanh niên:

Vậy thầy bảo tôi phải làm gì?

Triết gia:

Nếu là vấn đề liên quan đến pháp luật thì cần phải xử lý theo pháp luật. Tuy nhiên, khi phát hiện sự tranh giành quyền lực nằm ngoài điều đó thì *ngay lập tức rời khỏi sân đấu của chúng.* Trước hết, chỉ cần làm có vậy thôi. Hãy nghĩ rằng không cần trách móc mà chỉ cần tỏ ra bực bội là cậu đã đứng trong sân đấu tranh giành quyền lực mất rồi.

Chàng thanh niên:

Nhưng, có học sinh làm việc xấu ngay trước mắt mình đấy?! Thầy bảo tôi phải làm gì trước hiện thực này? Cứ để mặc không làm gì mà gọi là giáo viên sao?

Triết gia:

Có lẽ *kết luận logic* chỉ có một nhưng nên để tôi liệt kê hết năm giai đoạn rồi chúng ta cùng nhau suy nghĩ sẽ tốt hơn.

Chàng thanh niên:

Hừm, tức thật! Thầy nói tiếp đi!

Triết gia:

Giai đoạn thứ tư của hành động quậy phá, ở đây con người bước vào giai đoạn *"trả đũa".*

Chàng thanh niên:

Trả đũa ư?

Triết gia:

Đã quyết tâm khiêu chiến tranh giành quyền lực mà chẳng ăn thua gì. Không thu được thắng lợi cũng chẳng giành được vị trí đặc biệt. Không được coi là đối thủ, thành kẻ bại trận. Những người thua cuộc như thế sau khi tạm thời rút lui sẽ lên kế hoạch "trả đũa".

Chàng thanh niên:

Trả đũa ai và trả đũa cái gì cơ chứ?

Triết gia:

Trả đũa tình cảm những người không thừa nhận, không yêu quý "tôi" duy nhất.

Chàng thanh niên:

Trả đũa tình cảm?

Triết gia:

Cậu hãy nhớ lại xem. Mong muốn được tán thưởng, thu hút sự chú ý và rồi tranh giành quyền lực. Tất cả đều là biểu hiện của cảm xúc mong muốn tình cảm "hãy tôn trọng tôi hơn". Nhưng ngay khi biết rằng mong muốn tình cảm đó không được chấp nhận, con người sẽ thay đổi 180 độ, *trở nên mong muốn "sự ghét bỏ".*

Chàng thanh niên:

Tại sao? Mong muốn sự ghét bỏ để làm gì cơ chứ?

Triết gia:

Tôi biết là các người không yêu thương tôi. Vậy thì hãy ghét bỏ tôi đi. *Hãy chú ý đến tôi với cảm xúc thù ghét đó.* Họ sẽ nghĩ như vậy.

Chàng thanh niên:

… Mong muốn của họ là bị ghét bỏ sao?

Triết gia:

Sẽ thành ra như thế. Chẳng hạn, những đứa trẻ tranh đấu với cha mẹ, thầy cô, khiêu chiến để "tranh giành quyền lực" ở giai đoạn ba. Chúng có chút khả năng có thể trở thành anh hùng trong lớp. Chúng sẽ được tán thưởng vì lòng can đảm dám đứng lên đối diện với quyền uy, đứng lên đối đầu với người lớn. Tuy nhiên, những đứa trẻ bước vào giai đoạn "trả đũa" sẽ không được ai tán thưởng. Không những bị cha mẹ, thầy cô mà cả bạn cùng lớp cũng ghét bỏ, sợ hãi nên dần trở nên cô độc. Dù vậy, chúng vẫn muốn được gắn kết bằng một điểm duy nhất là "bị ghét".

Chàng thanh niên:

Thế thì chỉ cần tỏ ra không quan tâm là được chứ gì! Chỉ cần cắt đứt cái điểm nút thù ghét là được chứ gì! Đúng rồi, làm như thế chúng sẽ không "trả đũa" được. Chúng sẽ nghĩ ra cách nào đó đàng hoàng hơn. Không phải vậy sao?

Triết gia:

Về lý thuyết thì có lẽ là thế. Nhưng, thực tế khá là khó tha thứ cho những gì chúng làm.

Chàng thanh niên:

Tại sao cơ chứ? Thầy bảo tôi không có đủ sự kiên trì sao?

Triết gia:

Những đứa trẻ ở giai đoạn "tranh giành quyền lực", đường đường chính chính tuyên chiến một cách trực diện. Cả sự khiêu khích lẫn những lời nói vô lễ cũng là khiêu khích trực tiếp, thể hiện tinh thần nghĩa hiệp theo cách của chúng. Chính vì thế mà cũng có khi chúng được coi là anh hùng. Nếu gặp phải thách thức như thế thì có lẽ có thể bình tĩnh xử lý.

Trong khi đó, những đứa trẻ ở giai đoạn trả đũa không chọn cách đấu tranh trực diện. Chúng không lên kế hoạch làm "việc xấu" mà cứ *lặp đi lặp lại "điều đối phương ghét".*

Chàng thanh niên:

… Thầy có thể nói cụ thể không?

Triết gia:

Nói một cách dễ hiểu thì hành vi đeo bám là điển hình của sự trả đũa. Trả đũa tình cảm đối với người không dành tình yêu cho mình. Những kẻ đeo bám hoàn toàn hiểu đối phương không thích điều đó. Và cũng hiểu sẽ không thể phát triển mối quan hệ tốt đẹp từ hành động đó. Dù vậy, họ vẫn lập kế hoạch để kết nối bằng "thù hận" và "căm ghét".

Chàng thanh niên:

Cái logic khó chịu đó là gì vậy!

Triết gia:

Hành vi tự làm tổn thương mình hay lối sống "hikikomori" nhốt mình trong nhà cũng được tâm lý học Adler coi là một kiểu "trả đũa". Làm tổn thương bản thân, hạ thấp giá trị của bản thân để *tuyên bố "Con như thế này là tại bố mẹ"*. Tất nhiên, cha mẹ sẽ lo lắng, sẽ đau lòng. Và đứa trẻ coi như trả đũa thành công.

Chàng thanh niên:

… Những điều đó hầu hết thuộc về lĩnh vực tâm thần chứ? Ngoài ra còn hành động gì nữa?

Triết gia:

Ngoài bạo lực và bạo lực lời nói ngày càng leo thang thì không ít trẻ tham gia vào các băng nhóm bất hảo, tổ chức chống đối xã hội, nhúng tay vào tội ác. Ngoài ra, những trẻ tiêu cực thì trở nên bẩn thỉu đến mức người thường không thể hình dung nổi, chìm đắm trong những thú vui kỳ cục, phản cảm. Có rất nhiều cách trả đũa.

Chàng thanh niên:

Chúng ta phải làm gì với những đứa trẻ như thế?

Triết gia:

Nếu trong lớp cậu có học sinh như thế thì cậu chẳng thể làm gì cả. Mục đích của chúng là "trả đũa cậu". Cậu càng đưa tay ra thì chúng càng coi đó là cơ hội trả đũa và càng leo thang lời nói, hành động. Đến lúc này thì đành phải nhờ sự giúp đỡ của người thứ ba, không có quan hệ lợi ích gì. Nghĩa là chỉ còn cách nhờ các giáo viên khác, hoặc người ở ngoài trường như các chuyên gia chúng tôi.

Chàng thanh niên:

… Nhưng, nếu đây là giai đoạn bốn thì nghĩa là vẫn còn tăng lên nữa phải không?

Triết gia:

Vâng. Còn một giai đoạn cuối cùng, phiền phức hơn cả trả đũa.

Chàng thanh niên:

… Xin hãy nói cho tôi biết!

Triết gia:

Giai đoạn thứ năm của hành động quậy phá là *“chứng tỏ sự vô dụng”.*

Chàng thanh niên:

Chứng tỏ sự vô dụng?

Triết gia:

Vâng. Ở đây cậu hãy đặt mình vào vị trí của trẻ để suy nghĩ xem. Mặc dù từ bấy đến giờ đã tìm đủ cách để được đối xử như một “tồn tại đặc biệt”, nhưng chẳng hề có hiệu quả. Cả cha mẹ, thầy cô lẫn bạn bè đều chẳng thèm thậm chí là ghét mình. Không thể tìm thấy “chỗ đứng” của mình ở cả nhà lẫn ở trường… Nếu là cậu thì cậu sẽ làm gì?

Chàng thanh niên:

Chắc là sẽ bỏ cuộc ngay. Vì có làm gì cũng chẳng được công nhận. Sẽ chẳng còn muốn nỗ lực gì nữa.

Triết gia:

Nhưng cha mẹ và thầy cô sẽ nhắc cậu phải học chăm hơn, can thiệp vào mọi chuyện liên quan đến thái độ ở trường, quan hệ với bạn bè. Tất nhiên là với mong muốn giúp đỡ cậu.

Chàng thanh niên:

Không cần thiết! Nếu làm tốt được những chuyện đó tôi đã làm rồi. Tôi chỉ mong mọi người để mình yên thôi.

Triết gia:

Nhưng mọi người cũng không hiểu cho cảm xúc đó của cậu. Những người xung quanh mong muốn cậu cố gắng hơn nữa. Họ kỳ vọng nếu làm sẽ được và cậu chắc chắn sẽ thay đổi nhờ tác động của họ.

Chàng thanh niên:

Tôi đã nói là kỳ vọng đó chỉ gây phiền phức thôi rồi mà! Tôi muốn họ mặc kệ mình.

Triết gia:

… Đúng vậy, “đừng kỳ vọng gì ở tôi nữa” chính là cảm xúc gắn liền với “chứng tỏ sự vô dụng”.

Chàng thanh niên:

Ý thầy là đừng kỳ vọng gì ở tôi vì tôi là kẻ vô dụng?

Triết gia:

Chính xác. Trở nên tuyệt vọng với cuộc đời, ghét bản thân mình đến tận xương tủy, tin rằng mình chẳng giải quyết được gì. Và chạy trốn khỏi mọi nhiệm vụ để không phải tuyệt vọng hơn nữa. Chứng tỏ với những người xung quanh rằng "tôi vô dụng đến thế này nên đừng giao nhiệm vụ gì cho tôi nữa. Tôi không có khả năng giải quyết chúng".

Chàng thanh niên:

Để không bị tổn thương thêm nữa?

Triết gia:

Đúng vậy. Nếu cố gắng làm một nhiệm vụ để rồi lại thất bại thì *bỏ cuộc ngay từ đầu sẽ dễ dàng hơn*. Bởi vì làm như thế sẽ không lo phải chịu thất vọng hơn nữa.

Chàng thanh niên:

… Ừm, tôi có thể hiểu cảm giác đó, nhưng mà…

Triết gia:

Vì thế lũ trẻ *dùng mọi cách để "chứng tỏ" sự vô dụng của mình.* Diễn vai một kẻ ngốc ngờ nghệch, thờ ơ với mọi việc, không còn muốn cố gắng làm bất cứ nhiệm vụ đơn giản nào nữa. Và rồi cuối cùng bản thân cũng tin rằng "mình ngu ngốc".

Chàng thanh niên:

Đúng là có những học sinh luôn miệng nói "Vì em ngốc lắm ạ".

Triết gia:

Nếu nói ra thành lời được thì chỉ là đang tự giễu mình. Hầu hết những trẻ bước vào giai đoạn năm thực sự, trong lúc đóng vai kẻ ngốc, cũng có khi bị nghi ngờ mắc một căn bệnh tâm thần nào đó. Chúng tự kìm hãm một bản thân muốn cố gắng thực hiện nhiệm vụ, một bản thân muốn nghĩ về mọi vật. Và chỉ chán nản từ chối nhiệm vụ, từ chối cả những mong đợi của những người xung quanh.

Chàng thanh niên:

Với những trẻ như thế, ta cần tiếp xúc như thế nào?

Triết gia:

Mong muốn của chúng là "đừng kỳ vọng gì ở tôi" "cứ mặc kệ tôi", nói rõ hơn là "hãy từ bỏ tôi". Cha mẹ và thầy cô càng đưa tay ra, chúng càng tìm những cách cực đoan hơn để "chứng tỏ sự vô dụng". Đáng tiếc là cậu chẳng thể làm gì cả. Chỉ còn cách nhờ tới các chuyên gia. Thực ra thì đến cả các chuyên gia cũng rất khó giúp đỡ những trẻ bắt đầu chứng tỏ sự vô dụng của mình.

Chàng thanh niên:

… Những gì giáo viên chúng tôi có thể làm được ít quá!

Triết gia:

Không, hơn một nửa những hành động quậy phá đều dừng lại ở giai đoạn ba "tranh giành quyền lực". *Vai trò của các giáo viên rất quan trọng trong việc ngăn trẻ bước vào các giai đoạn tiếp theo.*

NẾU "PHẠT" LIỆU "TỘI" CÓ MẤT ĐI

Chàng thanh niên:

Phân tích tâm lý về năm giai đoạn của hành động quậy phá vừa rồi đúng là rất đáng quan tâm. Đầu tiên là mong muốn được tán thưởng, rồi tiếp đó là tìm cách để thu hút chú ý và nếu không được như ý thì lại khiêu khích tranh giành quyền lực rồi chuyển sang trả đũa. Cuối cùng là hãnh diện chứng tỏ sự vô dụng của bản thân.

Triết gia:

Và tất cả đều *bắt nguồn từ "cảm giác thuộc về nơi nào đó", nghĩa là từ mục đích "có được một chỗ đứng đặc biệt trong tập thể".*

Chàng thanh niên:

Vâng. Đúng là một lộ trình xoay quanh quan hệ giữa người với người theo đúng tâm lý học Adler. Tôi công nhận sự phân loại này.

Tuy nhiên, thầy quên rồi sao? Điều chúng ta cần trao đổi là có nên "mắng mỏ" hay không cơ mà? Dù gì thì tôi cũng đã thực hành "giáo dục không mắng mỏ" của Adler. Đứng trước mọi chuyện, tôi đều không mắng mà đợi chúng tự nhận ra. Hãy xem kết quả lớp học như thế nào. Giống như một vườn thú chẳng có luật lệ hay gì hết!

Triết gia:

Vì vậy cậu đã chọn cách mắng. Cậu mắng thì có thay đổi được gì không?

Chàng thanh niên:

Khi bọn trẻ gây ồn, nếu tôi quát to, lúc đó chúng sẽ yên lặng. Hoặc khi học sinh quên làm bài tập, nếu tôi mắng, chúng sẽ tỏ ra hối lỗi. Nhưng, rốt cuộc chỉ được một lúc đó thôi. Chẳng bao lâu sau chúng lại bắt đầu làm ồn, lại quên làm bài tập.

Triết gia:

Cậu nghĩ tại sao lại như thế?

Chàng thanh niên:

Thì tại Adler đó! Tôi đã sai lầm khi quyết định "không mắng mỏ" ngay từ đầu. Từ đầu đã tỏ ra dễ dãi, cái gì cũng bỏ qua nên chúng mới coi thường "ông ấy chẳng có gì phải sợ", "bọn mình làm gì cũng được bỏ qua thôi".

Triết gia:

Nếu cậu mắng ngay từ đầu thì đã không thành ra như thế?

Chàng thanh niên:

Tất nhiên rồi. Đây là nỗi hối hận lớn nhất của tôi. Khởi đầu bao giờ cũng rất quan trọng. Sang năm nếu được dạy lớp khác, tôi sẽ nghiêm khắc ngay từ ngày đầu tiên.

Triết gia:

Hẳn là đồng nghiệp của cậu cũng có người nghiêm lắm phải không?

Chàng thanh niên:

Vâng, cũng có vài giáo viên, không đến mức dùng roi vọt nhưng lúc nào cũng quát tháo, dạy dỗ học sinh bằng những lời lẽ nghiêm khắc. Họ diễn trọn vai ác, làm tròn vai trò của giáo viên, về một ý nghĩa nào đó, họ chính là hình mẫu của sự chuyên nghiệp.

Triết gia:

Lạ thật đấy. Tại sao những giáo viên đó lại "lúc nào cũng" quát tháo vậy?

Chàng thanh niên:

Tại sao ư, bởi vì học sinh hư chứ còn sao nữa.

Triết gia:

Không, nếu "mắng mỏ" là công cụ hiệu quả trên phương diện giáo dục thì đáng ra chỉ cần mắng vài lần đầu chắc chắn trẻ sẽ không quậy phá nữa. Vậy thì tại sao lại "lúc nào cũng" phải mắng vậy? Tại sao "lúc nào cũng" phải đanh mặt lại, phải quát to? Cậu không thấy lạ sao?

Chàng thanh niên:

… Bọn trẻ cứng đầu đến mức đó đấy!

Triết gia:

Không phải. *Đây là bằng chứng không thể chối cãi rằng "mắng mỏ" không phải là công cụ hiệu quả trên phương diện giáo dục.* Giả sử, sang năm cậu có mắng mỏ nghiêm khắc ngay từ đầu thì tình hình cũng chẳng thay đổi gì so với hiện nay. Thậm chí có khi còn tệ hơn.

Chàng thanh niên:

Còn tệ hơn?

Triết gia:

Cậu hiểu mà. Hành động quậy phá của chúng bao gồm cả "những hành động sẽ bị cậu mắng". *Bị trách mắng là điều chúng mong muốn.*

Chàng thanh niên:

Thầy bảo chúng mong bị giáo viên mắng và lấy làm vui vì bị mắng?! Ha ha ha, thật là suy nghĩ lệch lạc. Thầy nói đùa cũng nên có mức độ thôi chứ!

Triết gia:

Có lẽ không có ai lại vui khi bị mắng. Nhưng, lại có cảm giác thành công đầy kiêu hãnh "mình đã làm 'điều đặc biệt tới mức bị mắng' ". Có thể chứng minh mình là một tồn tại đặc biệt bằng việc bị mắng.

Chàng thanh niên:

Không, trước khi coi đây là một vấn đề tâm lý con người thì phải coi đây là vấn đề luật pháp và trật tự. Có người làm điều xấu ngay trước mắt mình. Dù đó là hành động vì "mục đích" gì thì cũng là có người phá luật. Đương nhiên phải xử lý rồi. Nếu không làm thế thì đâu có giữ được trật tự công cộng.

Triết gia:

Cậu nói rằng mắng để bảo vệ luật pháp và trật tự?

Chàng thanh niên:

Đúng vậy. Không phải là tôi muốn mắng học trò. Cũng không phải tôi muốn phạt chúng. Tất nhiên rồi, ai mà lại mong muốn như vậy chứ!… Nhưng hình phạt là cần thiết. Thứ nhất là để bảo vệ pháp luật và trật tự. Tiếp đến là để ngăn chặn phạm tội.

Triết gia:

Ngăn chặn là sao?

Chàng thanh niên:

Chẳng hạn, trong trận đấu quyền Anh, võ sĩ không đá, không đánh văng đối thủ dù có bị dồn vào thế bí đến đâu. Vì họ biết chắc nếu làm thế sẽ bị truất quyền thi đấu. Điều đó có nghĩa "hình phạt" lớn nhất là truất quyền thi đấu có tác dụng ngăn chặn hành vi phạm luật. Nếu thực hiện "hình phạt" lỏng lẻo thì sẽ không có tác dụng ngăn chặn, trận đấu sẽ không thể diễn ra. Hình phạt là sự ngăn chặn duy nhất đối với hành vi "phạm tội".

Triết gia:

Một ví dụ rất thú vị. Vậy, tại sao hình phạt quan trọng đến mức đó, mà lời trách mắng của giáo viên các cậu lại không có tác dụng ngăn chặn ở trong lớp học?

Chàng thanh niên:

Có nhiều cách giải thích lắm. Những giáo viên lớn tuổi luôn ngậm ngùi nói về cái thời được phép sử dụng roi vọt. Nghĩa là, thời thế thay đổi, hình phạt trở nên nhẹ hơn nên tác dụng ngăn chặn cũng bị mất đi.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Vậy, chúng ta hãy cùng suy nghĩ sâu hơn lý do tại sao "mắng mỏ" lại không có hiệu quả trên phương diện giáo dục.

"Năm giai đoạn của hành động quậy phá" mà triết gia nói tới trên thực tế đã nắm bắt chính xác tâm lý con người, cho thấy phần nào giá trị đích thực của Adler. Tuy nhiên, chàng thanh niên lại nghĩ thế này: Mình là người lớn duy nhất trong lớp, là người cần thể hiện những quy phạm của con người sống trong xã hội. Nghĩa là, nếu không xử phạt những người phạm tội, trật tự của "xã hội" này sẽ bị đảo lộn. Mình không phải là triết gia dùng lý lẽ để đùa giỡn người khác mà là một giáo viên chịu trách nhiệm cho tương lai của bọn trẻ. Người đàn ông này không hề hiểu gánh nặng trách nhiệm của con người sống trong xã hội thực tại!

SỰ GIAO TIẾP MANG TÊN BẠO LỰC

Chàng thanh niên:

Vậy chúng ta sẽ bắt đầu từ đâu?

Triết gia:

Vâng. Giả sử có một trận gây lộn trong lớp cậu. Đầu tiên chỉ là những lời cãi vã nho nhỏ nhưng sau đó phát triển thành một trận ẩu đả. Cậu sẽ làm gì hai học sinh đó?

Chàng thanh niên:

Trường hợp đó tôi sẽ không quát tháo mà bình tĩnh nghe hai bên kể lại đầu đuôi câu chuyện rồi xoa dịu cả hai, từ từ hỏi xem "tại sao lại cãi nhau?" hay "sao lại đánh bạn?"

Triết gia:

Thế các học trò của cậu sẽ trả lời thế nào?

Chàng thanh niên:

Thì hầu hết là "tại nó nói thế nên em mới bực mình" hay "tại nó quá quắt với em trước".

Triết gia:

Rồi cậu sẽ làm gì?

Chàng thanh niên:

Tôi nghe hai bên biện hộ, xác định xem ai sai rồi yêu cầu bên sai xin lỗi. Mặc dù vậy, tất cả các vụ cãi vã, đánh nhau đều do hai bên có lỗi nên tôi sẽ yêu cầu chúng xin lỗi nhau.

Triết gia:

Liệu hai đứa có chịu không?

Chàng thanh niên:

Thì đứa nào cũng bám vào những lý lẽ của mình, nhưng chỉ cần chúng nghĩ dù chỉ một chút rằng "có lẽ mình cũng sai" là tôi thấy được rồi. Cãi nhau, đánh nhau là do lỗi của hai bên mà.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Thế thì, giả sử trong tay cậu có lăng trụ tam giác như lúc nãy.

Chàng thanh niên:

Lăng trụ tam giác?

Triết gia:

Vâng. Một mặt ghi "người khác xấu xa", một mặt ghi "ta tội nghiệp" và mặt cuối cùng ghi "từ giờ phải làm gì". Cậu cũng sẽ hình dung ra lăng trụ tam giác đó để nghe câu chuyện của học trò mình, giống như các chuyên gia tư vấn chúng tôi sử dụng hình lăng trụ này ấy.

Chàng thanh niên:

… Nghĩa là sao cơ?

Triết gia:

Nếu dùng lăng trụ tam giác để phân tích về những lý do đánh nhau mà các học trò của cậu trình bày như “nó nói điều này” hay “nó quá quắt với em trước” thì rốt cuộc lại quy về “người khác xấu xa” và “ta tội nghiệp” phải không?

Chàng thanh niên:

… Vâng, thì đúng là thế.

Triết gia:

Cậu chỉ toàn nghe bọn trẻ nói về “nguyên nhân”. Cứ xoáy sâu mãi vào điều đó thì bọn trẻ cũng chỉ toàn thốt ra những lời chối bỏ trách nhiệm hay bao biện cho bản thân thôi. *Điều cậu cần làm là tập trung vào “mục đích” của chúng, cùng chúng nghĩ xem “giờ phải làm gì”.*

Chàng thanh niên:

Mục đích của trận đánh nhau? Chứ không phải nguyên nhân sao?

Triết gia:

Chúng ta hãy cùng giải đáp tuần tự từng thứ một. Trước hết, thông thường, chúng ta sẽ giao tiếp thông qua ngôn ngữ phải không?

Chàng thanh niên:

Vâng, giống như thầy và tôi đang nói chuyện lúc này.

Triết gia:

Và mục đích, mục tiêu của giao tiếp là gì?

Chàng thanh niên:

Là truyền đạt suy nghĩ, ý định của mình.

Triết gia:

Không phải. "Truyền đạt" chẳng qua chỉ là xuất phát điểm của giao tiếp. Mục tiêu cuối cùng là đạt được sự thống nhất ý kiến. Truyền đạt đơn thuần thì chẳng có ý nghĩa gì, chỉ khi đối phương hiểu được nội dung truyền đạt, đạt được một sự thống nhất ý kiến nhất định thì lúc đó giao tiếp mới có ý nghĩa. Tôi với cậu nói chuyện như thế này cũng nhằm hướng tới một sự thống nhất ý kiến nào đó.

Chàng thanh niên:

Vâng, dù tốn rất nhiều thời gian!

Triết gia:

Giao tiếp thông qua ngôn ngữ cần khá nhiều thời gian, sức lực để đạt được sự thống nhất ý kiến. Cũng có khi yêu cầu tùy tiện của mình không được chấp nhận nên cần phải chuẩn bị tài liệu để thuyết phục như các số liệu khách quan. Hơn nữa, chi phí tốn kém nhưng ít khi hiệu quả ngay lập tức và tính xác thực lại thấp.

Chàng thanh niên:

Thầy nói hoàn toàn chính xác. Tôi thấy nản lắm!

Triết gia:

Vì vậy những người chán tranh luận, những người cảm thấy không có cơ thắng khi tranh luận sẽ làm gì? Cậu có biết không?

Chàng thanh niên:

Không có chuyện rút lui đâu nhỉ?

Triết gia:

Phương tiện giao tiếp cuối cùng mà họ sẽ chọn, đó là bạo lực.

Chàng thanh niên:

Ha ha ha, chuyện này thú vị thật! Thầy có thể liên hệ tới điều đó cơ à?!

Triết gia:

Nếu dùng đến bạo lực, có thể áp đặt yêu cầu của mình mà không hề tốn thời gian và sức lực. Nói thẳng ra là có thể khuất phục đối phương. *Bạo lực là phương tiện giao tiếp dễ dàng, chẳng tốn mấy chi phí.* Có thể cho rằng việc đó không được chấp nhận về mặt đạo đức, nhưng nói đây là hành vi thiếu chín chắn của con người thì hợp lý hơn.

Chàng thanh niên:

Thầy cho rằng không phải không chấp nhận theo quan điểm đạo đức mà là không chấp nhận vì đó là hành vi ngu ngốc, thiếu chín chắn?

Triết gia:

Đúng vậy. Quy chuẩn đạo đức thay đổi tùy theo hoàn cảnh và tình hình. Việc đánh giá người khác chỉ dựa trên đạo đức rất nguy hiểm. Bởi vì từng có thời kỳ bạo lực được khuyến khích. Vậy ta phải làm gì? Con người chúng ta quay trở lại xuất phát điểm là phải trưởng thành từ trạng thái thiếu chín chắn. Không được dựa vào cách giao tiếp thiếu

chín chắn là bạo lực. Phải tìm kiếm một phương tiện giao tiếp khác. Những lý do được đưa ra như là "nguyên nhân" của bạo lực như đối phương đã nói gì, đã có thái độ khiêu khích như thế nào, chẳng liên quan gì cả. "Mục đích" của bạo lực chỉ có một, điều cần phải suy nghĩ là "giờ phải làm gì".

Chàng thanh niên:

Quả là một sự lý giải thú vị về bạo lực.

Triết gia:

Sao cậu có thể coi đó như chuyện của người khác vậy? Những điều tôi vừa nói có thể áp dụng cho chính bản thân cậu đấy.

Chàng thanh niên:

Không, không, tôi chẳng bao giờ hành động bạo lực cả. Xin đừng đưa ra những lời buộc tội thiếu căn cứ!

GIẬN DỮ ĐỒNG NGHĨA VỚI MẮNG MỎ

Triết gia:

Khi cậu tranh luận với ai đó và cuộc tranh luận đi theo hướng phức tạp, cậu bị dồn vào thế bí, hoặc giả ngay từ đầu đã biết quan điểm của mình không hợp lý, những lúc như thế, cũng có người dù không đến mức bạo lực nhưng lại lớn tiếng, đập bàn, hoặc khóc lóc hòng uy hiếp đối phương, áp đặt quan điểm của mình. Cũng buộc phải coi những hành vi đó là giao tiếp "mang tính bạo lực" rẻ tiền… Cậu hiểu tôi định nói gì phải không?

Chàng thanh niên:

… Thầy đúng là một kẻ độc mồm độc miệng! Thầy đang cười nhạo tôi là người thiếu chín chắn vì tôi cao hứng lên giọng sao?!

Triết gia:

Không, trong căn phòng này cậu có cao giọng thế nào cũng không sao. Chân tướng của hành vi "mắng mỏ" mà cậu lựa chọn mới là vấn đề.

Cậu *cảm thấy phiền phức khi giao tiếp bằng lời với học trò của mình nên mắng mỏ để khuất phục chúng một cách nhanh chóng.* Lấy cơn giận làm vũ khí, bắn khẩu súng mang tên nhiếc móc, đâm lưỡi kiếm uy quyền. Đó chính là thái độ thiếu chín chắn, ngu ngốc với tư cách là một nhà giáo.

Chàng thanh niên:

Không phải! Tôi không tức giận mà chỉ mắng thôi!

Triết gia:

Rất nhiều người lớn biện minh như vậy. Tuy nhiên, sự thật rằng cậu định trấn áp đối phương bằng cách sử dụng "quyền lực" là bạo lực chẳng hề thay đổi. Thậm chí, suy nghĩ "mình đang làm điều tốt" lại khiến cho điều đó càng tệ hơn.

Chàng thanh niên:

Không phải như thế! Giận dữ là sự bộc phát cảm xúc, khiến con người ta không thể bình tĩnh đánh giá mọi việc. Theo nghĩa đó thì khi mắng học trò, tôi không hề có chút cảm xúc nào! Không phải là không kìm chế được tức giận mà là mắng một cách bình tĩnh, có tính toán. Làm ơn đừng đánh đồng tôi với những người bị kích động đến quên cả bản thân!

Triết gia:

Có thể là thế. Cậu nói đó là khẩu súng hơi không lắp đạn thật. Nhưng xét từ phía bọn trẻ thì cái sự thật là chúng bị chĩa súng vào không hề thay đổi. Dù đạn được lắp trong đó có thật hay không thì cậu vẫn đang giao tiếp với một khẩu súng trong tay.

Chàng thanh niên:

Vậy tôi xin mạnh dạn hỏi thầy câu này. Giả sử đối phương là một tên tội phạm hung ác đứng chắn đường với con dao trong tay. Kẻ đó còn khiêu khích gây chiến. Cuộc chiến thu hút sự chú ý hay tranh giành

quyền lực ấy. Thế thì giao tiếp với một khẩu súng trong tay có gì là sai chứ? Làm thế nào để bảo vệ pháp luật và trật tự đây?

Triết gia:

Khi đối diện với hành động quậy phá của trẻ, bố mẹ và thầy cô cần phải làm gì? Adler đề xuất *"hãy rũ bỏ vai trò quan tòa".* Cậu không được trao cho đặc quyền đưa ra phán xử. Bảo vệ pháp luật, trật tự không phải là công việc của cậu.

Chàng thanh niên:

Vậy thầy bảo tôi phải làm gì?

Triết gia:

Điều cậu cần bảo vệ bây giờ không phải pháp luật hay trật tự mà là "những đứa trẻ trước mắt mình", những đứa trẻ có hành động quậy phá. *Giáo viên là chuyên gia tư vấn và tư vấn là "giáo dục lại".* Tôi đã nói thế ngay từ đầu rồi nhỉ? Chuyên gia tư vấn mà lại cầm súng thì chẳng phải là kỳ lạ hay sao.

Chàng thanh niên:

Nhưng, nhưng…

Triết gia:

"Bạo lực" bao gồm trách mắng là hình thức giao tiếp bộc lộ sự thiếu chín chắn của con người. Điều này đến trẻ con cũng hoàn toàn hiểu. Khi bị trách mắng, bên cạnh nỗi sợ hãi hành vi bạo lực, trẻ còn *vô thức đánh giá "đây là người thiếu chín chắn".*

Đây là một vấn đề lớn hơn người lớn hình dung. Cậu có thể tôn trọng một người thiếu chín chắn không? Hoặc cậu có thể cảm nhận được sự tôn trọng từ người bị đe dọa bởi bạo lực không? Giao tiếp với giận dữ và bạo lực sẽ không có được sự tôn trọng. Không những thế, còn bị coi thường nữa. Một sự thật hiển nhiên là trách mắng không thể cải thiện về mặt bản chất. Từ điều này, Adler nhận định rằng *"giận dữ là cảm xúc chia rẽ con người"*.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng tôi không được học sinh tôn trọng, không chỉ có vậy mà còn bị coi thường? Bởi vì tôi đã mắng chúng?

Triết gia:

Đáng tiếc là đúng vậy.

Chàng thanh niên:

… Người chẳng có chút thực tế nào như thầy thì biết gì chứ!

Triết gia:

Có lẽ có nhiều điều tôi không biết. Nhưng, cái từ "thực tế" mà cậu cứ lặp đi lặp lại đó cũng là câu chuyện "người khác xấu xa", là câu chuyện "ta tội nghiệp" bị chế giễu. Tôi không nghĩ nó có gì đáng để thảo luận nên sẽ bỏ tất cả ngoài tai.

Chàng thanh niên:

… Thầy thật là!

Triết gia:

Nếu cậu có can đảm đối diện với bản thân, có thể thực sự nghĩ được "giờ phải làm gì", thì cậu sẽ có thể tiến lên phía trước.

Chàng thanh niên:

Thầy bảo tôi chỉ toàn bao biện sao?

Triết gia:

Không. Bao biện là một từ không chính xác. Cậu chỉ toàn tập trung vào những "điều không thể thay đổi" và than phiền "nên không thể làm gì được". *Đừng để bị "điều không thể thay đổi" ám ảnh mà hãy nhìn thẳng vào "điều có thể thay đổi" ở ngay trước mắt mình…* Cậu còn nhớ lời cầu nguyện của cộng đồng Thiên Chúa giáo không?

Chàng thanh niên:

Vâng, tất nhiên là tôi nhớ rồi. *"Lạy Chúa, xin hãy ban cho con sự điềm tĩnh để đón nhận những điều không thể thay đổi, lòng can đảm để thay đổi những điều có thể và trí tuệ để luôn phân biệt được hai điều này".*

Triết gia:

Cậu hãy nghiền ngẫm từng lời rồi suy nghĩ một lần nữa "giờ phải làm gì".

CÓ THỂ TỰ LỰA CHỌN CUỘC ĐỜI

Chàng thanh niên:

Vậy, coi như tôi nghe lời khuyên của thầy là không mắng mỏ, không hỏi nguyên nhân và hỏi bọn trẻ "giờ phải làm gì". Rồi thì sẽ thế nào?... Chẳng cần phải nghĩ ngợi gì cả. Những lời bọn chúng nói ra chỉ là sự hối hận đầu môi như "con sẽ không làm thế nữa" hay "từ giờ con sẽ cẩn thận".

Triết gia:

Những lời ăn năn hối hận vì bị ép buộc cũng chẳng tạo ra được gì. Đúng là như vậy. Có người bị bắt viết cả bản kiểm điểm, nhưng những văn bản này chỉ được viết với mục đích "được tha thứ" nên chẳng hề liên quan đến chuyện ăn năn gì hết. Có lẽ nó chẳng có tác dụng gì ngoài thỏa mãn cái tôi của người bắt viết. Cái chúng ta muốn biết ở đây là lối sống của người đó cơ mà.

Chàng thanh niên:

Lối sống?

Triết gia:

Để tôi giới thiệu những lời của Kant. Ông ấy nói về sự tự lập như thế này. *"Con người ở trạng thái chưa trưởng thành không phải vì thiếu lý trí. Mà vì không có quyết tâm cũng như can đảm sử dụng lý trí của mình nếu không có sự hướng dẫn của người khác."* Nghĩa

là, con người dừng lại ở trạng thái chưa trưởng thành về mặt trách nhiệm.

Chàng thanh niên:

Trạng thái chưa trưởng thành?

Triết gia:

Vâng, trạng thái không đạt được sự tự lập thực sự. Cậu hãy nghĩ từ "lý trí" mà ông dùng là tất cả "năng lực" bao gồm cả trí tuệ lẫn cảm xúc.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng không phải chúng ta thiếu năng lực mà là thiếu can đảm để sử dụng năng lực. Vì vậy mới không thoát khỏi tình trạng không trưởng thành?

Triết gia:

Đúng vậy. Ông ấy còn khẳng định rằng *"Hãy can đảm sử dụng lý trí của mình".*

Chàng thanh niên:

Ha ha, giống như Adler vậy nhỉ.

Triết gia:

Vậy tại sao con người lại đặt mình vào "trạng thái chưa trưởng thành"? Nói một cách cực đoan, tại sao con người lại từ chối tự lập. Cậu giải thích được không?

Chàng thanh niên:

… Vì hèn nhát, chăng?

Triết gia:

Có lẽ cũng có phần nào đó. Chỉ có điều cậu hãy nhớ lại một lần nữa những lời của Kant. *Chúng ta sống theo sự "chỉ dẫn, sắp đặt của người khác" sẽ an nhàn hơn.* Chẳng cần nghĩ gì phức tạp, chẳng phải chịu trách nhiệm khi thất bại. Chỉ cần thề trung thành ở một mức nào đó, là ai đó sẽ gánh cho mọi phiền phức. Cả những đứa trẻ ở nhà hay ở trường, những người lớn làm việc trong doanh nghiệp, công sở lẫn những người đến xin tư vấn cũng thế. Có đúng vậy không nào?

Chàng thanh niên:

Vâng, thì…

Triết gia:

Hơn nữa, những người lớn xung quanh dùng mọi cách nhồi nhét cho bọn trẻ rằng tự lập nguy hiểm như thế nào, rủi ro, đáng sợ ra sao, để đặt chúng vào "trạng thái chưa trưởng thành".

Chàng thanh niên:

Để làm gì cơ chứ?

Triết gia:

Để đặt dưới sự kiểm soát của mình.

Chàng thanh niên:

Tại sao người lớn lại làm điều đó?

Triết gia:

Cậu hãy đặt tay lên ngực tự hỏi mình đi. Bởi vì vô tình, cậu cũng đang cản trở sự tự lập của trẻ đấy.

Chàng thanh niên:

Tôi ư?

Triết gia:

Vâng, chắc chắn đó. Cha mẹ và các thầy cô kiểu gì cũng can thiệp quá mức, bảo vệ quá mức bọn trẻ. Kết quả là nuôi dạy nên "những đứa trẻ chẳng thể tự mình quyết định được điều gì" mà việc gì cũng nhất nhất nghe theo chỉ dẫn, sắp đặt của người khác. Nuôi dạy những con người dù trở thành người lớn về tuổi tác nhưng tâm hồn mãi vẫn là đứa trẻ, không có chỉ dẫn của người khác sẽ chẳng làm được gì. Như thế thì gọi gì là tự lập.

Chàng thanh niên:

Không, ít ra thì trong trường hợp của tôi, tôi mong bọn trẻ tự lập! Tại sao phải cố tình cản trở sự tự lập chứ!

Triết gia:

Cậu không hiểu sao? Cậu sợ học trò tự lập được.

Chàng thanh niên:

Tại sao cơ chứ?

Triết gia:

Nếu học trò tự lập thì cậu sẽ bình đẳng với chúng và quyền uy của cậu sẽ sụp đổ. Hiện giờ cậu đang xây dựng “mối quan hệ hàng dọc” với các học trò của mình và sợ mối quan hệ đó sẽ sụp đổ. Đó là nỗi sợ tiềm ẩn của không chỉ thầy cô mà cả bố mẹ.

Chàng thanh niên:
Không, không, tôi…

Triết gia:
Còn một lý do nữa là khi trẻ thất bại, đặc biệt khi trẻ làm phiền đến người khác, tất nhiên cậu cũng bị quy trách nhiệm. Trách nhiệm với vai trò là một thầy giáo, trách nhiệm với vai trò là một người giám hộ, nếu là cha mẹ thì là trách nhiệm với vai trò là người làm cha mẹ. Có đúng vậy không?

Chàng thanh niên:
Vâng, tất nhiên là như vậy rồi.

Triết gia:
Làm thế nào để tránh được trách nhiệm đó? Câu trả lời đơn giản thôi. Đó là *kiểm soát trẻ.* Không cho phép trẻ mạo hiểm, chỉ cho trẻ đi trên con đường dễ dàng không chịu tổn thương, đặt trẻ dưới sự điều khiển trong khả năng có thể. *Đó không phải là lo lắng cho trẻ, tất cả chỉ nhằm bảo vệ bản thân mình.*

Chàng thanh niên:
Bởi không muốn bị quy trách nhiệm về những thất bại của trẻ?

Triết gia:

Đúng vậy. Chính vì thế, những nhà sư phạm*, những người lãnh đạo chịu trách nhiệm điều hành tổ chức luôn phải giương cao mục tiêu "tự lập".*

Chàng thanh niên:

... Để không chạy theo việc bảo vệ mình.

Triết gia:

Những chuyên gia tư vấn cũng vậy. Khi tư vấn, chúng tôi luôn chú *ý không đặt* người đến tư vấn *vào vị trí "dựa dẫm" và "vô trách nhiệm".* Chẳng hạn, chuyên gia tư vấn mà để người đến tư vấn nói "nhờ chuyên gia mà tôi đã khỏi" là người chẳng giải quyết được gì. Vì nói cách khác những lời này có nghĩa là "một mình tôi chẳng thể làm được gì".

Chàng thanh niên:

Là đang dựa dẫm vào chuyên gia tư vấn?

Triết gia:

Đúng thế. Điều này cũng có thể nói với cậu, nghĩa là nói với những nhà giáo. Những nhà giáo để học sinh nói "nhờ thầy/cô mà em đã tốt nghiệp được" hay "nhờ thầy/cô mà em đã đỗ" là những người thực sự thất bại trong giáo dục. Cần phải để học trò cảm nhận mình đã tự đạt được điều đó.

Chàng thanh niên:

Nhưng...

Triết gia:

Người giáo viên là một tồn tại cô độc. Chẳng được ai khen, cũng chẳng được biết ơn vì công sức đã bỏ ra, tất cả học sinh rời khỏi tổ bằng chính sức lực của mình. Thậm chí còn chẳng được cảm ơn.

Chàng thanh niên:

Có thể chấp nhận được sự cô độc đó sao?

Triết gia:

Có chứ. Không mong đợi được học trò cảm ơn mà chỉ nghĩ rằng mình đã đóng góp cho mục tiêu lớn là "tự lập". *Tìm thấy hạnh phúc trong cảm giác cống hiến. Chỉ có như vậy thôi.*

Chàng thanh niên:

... Cảm giác cống hiến à?

Triết gia:

Ba năm trước tôi đã nói rằng *"hạnh phúc chính là cảm giác cống hiến".* Nếu cậu mong muốn được học trò cảm ơn, chờ đợi câu nói "Nhờ thầy mà em..." thì hãy nghĩ rằng về mặt kết quả điều đó là cản trở "tự lập" của học trò mình.

Chàng thanh niên:

Vậy cụ thể làm thế nào để thực hiện kiểu giáo dục không đặt trẻ vào vị trí "dựa dẫm" và "vô trách nhiệm"? Làm thế nào để hỗ trợ trẻ tự lập thực sự? Thầy đừng nói khái niệm mà hãy cho tôi dẫn chứng cụ thể đi! Nếu không tôi không bị thuyết phục đâu!

Triết gia:

Vâng. Giả sử, khi trẻ xin "con đến nhà bạn chơi được không?" có những cha mẹ cho phép "tất nhiên là được" hoặc đặt điều kiện "học xong bài đã". Cũng có những cha mẹ cấm con đi chơi. Tất cả những hành vi này đều đặt trẻ vào vị trí "dựa dẫm" và "vô trách nhiệm".

Hãy dạy trẻ "việc đó con có thể tự quyết định được". *Dạy trẻ biết rằng cuộc đời của mình hay những hành động hằng ngày đều do mình quyết định. Và nếu có những tư liệu cần thiết - như kiến thức hay kinh nghiệm - để quyết định, thì chia sẻ chúng với trẻ.* Đó là tâm thế cần thiết của nhà giáo.

Chàng thanh niên:

Tự mình quyết định… Chúng có khả năng nhận định ở mức đó không?

Triết gia:

Nghi ngờ điều đó chứng tỏ cậu chưa đủ tôn trọng học trò mình. Nếu thực sự tôn trọng, chắc chắn cậu sẽ để chúng tự quyết định tất cả.

Chàng thanh niên:

Mặc dù chúng có thể thất bại không thể sửa chữa được?

Triết gia:

Điều đó thì cách cha mẹ và giáo viên "đã chọn cho" cũng như vậy thôi. Tại sao cậu có thể khẳng định lựa chọn của chúng sẽ thất bại còn lựa chọn mình chỉ dẫn lại không thất bại?

Chàng thanh niên:

Nhưng, điều đó…

Triết gia:

Khi trẻ thất bại, đúng là cậu sẽ bị quy trách nhiệm. Nhưng, đó không phải trách nhiệm với đánh đổi cả cuộc đời. Chỉ bản thân trẻ mới phải chịu trách nhiệm thực sự. Chính vì thế mà quan điểm "phân chia nhiệm vụ" mới ra đời, cũng chính là "ai là người cuối cùng hưởng thụ kết quả do lựa chọn đó mang lại". Không đứng ở vị trí chịu trách nhiệm cuối cùng thì cậu không được can thiệp vào nhiệm vụ của người khác.

Chàng thanh niên:

Thầy bảo tôi cứ mặc kệ bọn trẻ ư?

Triết gia:

Không phải. *Là tôn trọng quyết định của trẻ, hỗ trợ quyết định đó. Và nói với chúng, mình luôn sẵn sàng hỗ trợ, dõi theo từ khoảng cách không quá gần mà vẫn có thể hỗ trợ được.* Cho dù quyết định đó kết thúc thất bại thì trẻ cũng học được sự thật rằng *"mình có thể tự quyết định cuộc đời mình".*

Chàng thanh niên:

Tự mình quyết định cuộc đời mình…

Triết gia:

Ha ha ha. "Có thể tự mình quyết định cuộc đời mình". Đây là chủ đề lớn xuyên suốt phần thảo luận hôm nay. Cậu hãy nhớ kỹ vào. Đúng vậy, ghi vào sổ ấy.

Bây giờ ta tạm nghỉ ở đây nhé. Hãy nghĩ lại xem cậu đã đối diện với học trò của mình với một thái độ như thế nào.

Chàng thanh niên:

Không, không cần nghỉ đâu! Chúng ta hãy tiếp tục thôi!

Triết gia:

Phần đối thoại từ giờ trở đi đòi hỏi sự tập trung cao đấy. Và để tập trung thì cần phải nghỉ ngơi thỏa đáng. Tôi sẽ pha cà phê nóng. Cậu hãy bình tĩnh, sắp xếp lại những suy nghĩ trong đầu.

PHẦN THỨ BA

TỪ NGUYÊN LÝ CẠNH TRANH ĐẾN NGUYÊN LÝ HỢP TÁC

Mục tiêu của giáo dục là tự lập. Và nhà giáo là chuyên gia tư vấn, hướng dẫn. Ban đầu, chàng thanh niên hầu như không để ý đến, coi hai từ đó như định nghĩa trên cung trăng. Nhưng, càng tranh luận, nỗi nghi ngờ về phương châm giáo dục của anh càng lớn. Có phải phương pháp giáo dục nhằm giữ vững luật lệ và trật tự của anh là sai không? Mình sợ sự tự lập của trẻ nên đã cản trở điều đó sao?… Không, làm gì có chuyện đó. Chắc chắn là mình đã hỗ trợ chúng tự lập. Triết gia ngồi đối diện, im lặng xoa xoa cây bút máy. Giống như đang điềm nhiên tận hưởng chiến thắng! Chàng thanh niên nhấp một ngụm cà phê rồi bắt đầu nói bằng giọng khô khốc.

HÃY PHỦ ĐỊNH “DẠY BẰNG CÁCH KHEN”

Chàng thanh niên:

… Nhà giáo không phải quan tòa mà phải là nhà tư vấn gần gũi với trẻ. Và mắng mỏ chính là bộc lộ sự thiếu chín chắn của bản thân, chỉ tạo ra sự coi thường. Mục tiêu cuối cùng của giáo dục là “tự lập” nên không được cản trở con đường hướng đến mục tiêu đó. Được rồi. Tôi tạm chấp nhận quan điểm “không được mắng”. Với điều kiện thầy phải công nhận luận điểm sau đây.

Triết gia:

Luận điểm sau đây à?

Chàng thanh niên:

Chúng tôi cũng có nhiều dịp trao đổi với các đồng nghiệp hay các bậc cha mẹ về ưu nhược điểm của “dạy bằng cách mắng” và “dạy bằng cách khen”. Đương nhiên, “dạy bằng cách mắng” bị phủ nhận nhiều hơn. Điều này một mặt là trào lưu thời đại, ngoài ra, cũng có nhiều người không chấp nhận trên quan điểm đạo đức. Tôi cũng không phải chỉ chăm chăm muốn mắng nên hầu như là tán thành. Mặt khác, hầu hết đều tin vào “dạy bằng cách khen”. Hầu như chẳng có ai thẳng thắn phủ định cả.

Triết gia:

Chắc chắn là vậy rồi.

Chàng thanh niên:

Nhưng, Adler phủ định cả việc khen ngợi. Ba năm trước, khi tôi hỏi lý do, thầy đã trả lời thế này. *"Khen ngợi là 'đánh giá của người có năng lực đối với người không có năng lực', mục đích là để 'thao túng'."* Vì thế không được khen.

Triết gia:

Đúng là tôi đã nói vậy.

Chàng thanh niên:

Tôi cũng đã tin vào điều đó và thực hành phương pháp "giáo dục không khen ngợi". Tuy nhiên, một học sinh đã khiến tôi nhận ra sai lầm.

Triết gia:

Một học sinh à?

Chàng thanh niên:

Chuyện xảy ra vài tháng trước. Một trong số ít học sinh cá biệt của cả trường viết bài cảm tưởng về cuốn sách mình đọc. Đó là bài tập hè, và không ngờ học sinh đó đã đọc *Người xa lạ* của Albert Camus. Tôi bất ngờ lắm. Bất ngờ vì cậu ta chịu viết nhưng cũng bất ngờ vì nội dung nữa! Đó là một bài cảm tưởng xuất sắc được diễn tả bằng cảm xúc chân thật chỉ có được ở cậu thiếu niên tuổi dậy thì phiền toái đó. Đọc xong, không cầm lòng được, tôi đã khen. "Hay quá! Thầy không hề biết em lại viết được tốt thế này. Thật khác với những gì thầy nghĩ về em!"

Triết gia:

Tôi hiểu rồi.

Chàng thanh niên:

Vừa nói ra, tôi đã biết mình sai lầm. Nhất là câu "Thật khác với những gì thầy nghĩ về em" có bao hàm đánh giá của người trên đối với người dưới mà Adler đã nói. Nói thẳng ra là tôi đã coi thường cậu ta.

Triết gia:

Vâng. Nếu không cậu đã không thốt ra câu đó.

Chàng thanh niên:

Nhưng trên thực tế, tôi đã khen ngợi cậu ta. Hơn nữa, lại khen bằng một câu đánh giá lộ liễu. Khi nghe những lời đó, cậu học sinh cá biệt đã tỏ thái độ thế nào? Cậu bé có phản ứng lại không?... Ôi, tôi muốn thầy cũng chứng kiến cảnh đó quá. Cậu ta đã nở nụ cười rạng rỡ của một thiếu niên mà trước đây tôi chưa từng thấy!

Triết gia:

Ha ha ha.

Chàng thanh niên:

Tôi có cảm giác như thể màn sương mù trước mắt tan biến. "Adler cái gì cơ chứ. Chỉ vì mắc lõm kẻ lừa đảo ấy mà mình đã thực hành một phương pháp giáo dục cướp đi nụ cười này, cướp đi niềm vui này. Cái thứ đó mà gọi là giáo dục gì chứ."

Triết gia:

… Và thế là cậu chuyển sang khen ngợi?

Chàng thanh niên:

Tất nhiên rồi. Tôi đã khen ngợi mà chẳng hề bối rối. Khen cả cậu ta và những học sinh khác nữa. Nhờ đó chúng vui vẻ và kết quả học tập cũng tốt lên. Càng khen chúng càng tỏ ra quyết tâm học. Đúng là một môi trường tốt.

Triết gia:

Cậu nói rằng điều đó có hiệu quả?

Chàng thanh niên:

Vâng. Tất nhiên, không phải là tôi khen tất cả như nhau. Tôi chỉ khen những em có nỗ lực và kết quả học tập tiến bộ nhất định. Nếu không làm thế, lời khen sẽ trở thành lời nói dối. Cả cậu học sinh cá biệt đã viết bài văn cảm tưởng tôi kể lúc nãy giờ cũng thành mọt sách rồi. Cậu ta đọc nhiều sách rồi viết cảm tưởng về chúng. Thật tuyệt vời phải không. Sách là cánh cửa mở ra thế giới mà. Có lẽ rồi cậu ta sẽ chán phòng đọc của trường mà tới thư viện trường đại học. Thư viện nơi tôi đã từng làm việc ấy!

Triết gia:

Nếu như thế thì thật đáng mừng nhỉ!

Chàng thanh niên:

Tôi biết thừa. Chắc chắn thầy lại phủ định chứ gì. Rằng đó là "mong muốn sự tán thưởng", giai đoạn đầu của hành động quậy phá. Nhưng, thực tế hoàn toàn không phải vậy.

Cho dù mục đích ban đầu là “để được khen” đi nữa thì rồi dần dà sẽ biết được niềm vui của việc học, có cảm giác vui sướng khi đạt được cái gì đó và sẽ tự mình rời khỏi tổ. Điều đó gắn liền với “tự lập” mà Adler nói đến đó!

Triết gia:

Liệu có thể quả quyết như vậy không?

Chàng thanh niên:

Thầy hãy thẳng thắn thừa nhận đi! Nói gì thì nói, nhờ khen ngợi mà nụ cười và động lực đã quay lại với các học sinh còn gì! Đây chính là sự giáo dục đầy nhiệt huyết của những người sống chết với nghề giáo. Kiểu giáo dục của Adler liệu có được bao nhiêu hơi ấm, bao nhiêu nụ cười cơ chứ?!

Triết gia:

Vậy, chúng ta hãy cùng suy nghĩ. *Tại sao trong giáo dục học đường lại cần nhất quán với nguyên tắc “không được khen”? Nếu khen ngợi mà có những đứa trẻ vui mừng, tiến bộ thì tại sao lại không được khen? Cậu đang gặp nguy hiểm gì khi khen ngợi?*

Chàng thanh niên:

Ha ha, để xem thầy đưa ra lý sự cùn nào. Vấn đề này thì tôi không nhường đâu. Giờ là lúc để thầy thay đổi quan điểm của mình đấy.

KHEN THƯỞNG SẼ SINH RA CẠNH TRANH

Triết gia:

Lúc nãy tôi có nói "Lớp học là một quốc gia dân chủ". Cậu còn nhớ nhỉ?

Chàng thanh niên:

Ha ha, thầy gọi tôi là phát xít mà! Làm sao mà tôi quên được cơ chứ.

Triết gia:

Và tôi đã chỉ ra rằng "một tổ chức do kẻ độc tài dẫn dắt sẽ không tránh khỏi mục rữa". Nếu nghĩ sâu hơn một chút về lý do của điều đó, chắc chắn cũng sẽ thấy được câu trả lời "vì sao lại không được khen ngợi".

Chàng thanh niên:

Tôi đang nghe đây.

Triết gia:

Ở những tập thể người chuyên quyền đứng đầu, không có sự dân chủ thì mọi luật lệ tốt xấu đều do người cầm đầu quyết định. Không chỉ quốc gia mà cả công ty, gia đình hay trường học cũng như vậy. Hơn nữa những luật lệ đó được áp dụng một cách tương đối tùy tiện.

Chàng thanh niên:

À, điển hình của công ty có lãnh đạo độc đoán nhỉ?

Triết gia:

Vậy, có phải những lãnh đạo độc đoán này đều bị "người dân" ghét không? Không hoàn toàn như vậy. Thậm chí có nhiều trường hợp còn được người dân ủng hộ nhiệt liệt. Cậu nghĩ là tại sao?

Chàng thanh niên:

Bởi vì người lãnh đạo đó có sức hút như một vị thánh?

Triết gia:

Không, đó chỉ là lý do phụ hoặc lý do bề nổi thôi. Lý do lớn hơn cả là *ở đó có sự thưởng phạt quá mức.*

Chàng thanh niên:

Chà! Lại đến phần đó à?!

Triết gia:

Nếu phá luật sẽ bị xử phạt nghiêm khắc, nếu tuân thủ luật sẽ được khen và được công nhận. Nghĩa là không phải ủng hộ nhân cách, tư tưởng, niềm tin của người lãnh đạo mà *chỉ tuân theo với mục đích "được khen" hoặc "không bị trách mắng".*

Chàng thanh niên:

Vâng, vâng. Cuộc đời là thế mà.

Triết gia:

Vấn đề là từ đây. Nếu một tập thể toàn những người chỉ có mục đích "được khen" thì ở đó sẽ sinh ra "cạnh tranh". Người khác được khen thì cay cú, mình được khen thì hãnh diện. Làm thế nào để được khen trước, khen nhiều hơn những người khác? Rồi làm thế nào để độc chiếm sự sủng ái của lãnh đạo? *Một tập thể như thế sẽ bị chi phối bởi quy luật cạnh tranh để được khen thưởng.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói lòng vòng quá. Tóm lại là thầy không thích cạnh tranh phải không?

Triết gia:

Cậu chấp nhận cạnh tranh sao?

Chàng thanh niên:

Quá là chấp nhận ấy chứ. Thầy chỉ để ý đến nhược điểm của cạnh tranh thôi. Cần phải nghĩ rộng hơn. Dù là trong học tập, nghệ thuật, thi đấu thể thao hay những hoạt động kinh tế sau khi trưởng thành, chính vì luôn có đối thủ đồng hành nên chúng ta mới có thể nỗ lực hơn nữa. Chính quy luật cạnh tranh là nền tảng và động lực thúc đẩy xã hội tiến lên.

Triết gia:

Liệu có phải như vậy không? Khi đặt bọn trẻ vào trong quy luật cạnh tranh, đẩy chúng vào cảnh cạnh tranh với người khác, cậu nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra?... Địch thủ cạnh tranh nghĩa là "kẻ thù". Chẳng mấy chốc, bọn trẻ sẽ học được lối sống *"tất cả những kẻ khác đều là*

kẻ thù", "con người là những tồn tại khiến ta không thể lơ là cảnh giác, luôn rình rập mọi cơ hội hại ta".

Chàng thanh niên:

Sao thầy lại suy nghĩ bi quan như vậy? Đối với sự trưởng thành của con người, sự tồn tại của đối thủ sẽ trở thành một sự khích lệ đến mức nào? Và đối thủ sẽ trở thành bạn thân đáng tin cậy đến mức nào? Thầy chẳng biết chút gì về những điều đó. Chắc chắn thầy đã chìm đắm trong triết học suốt cả cuộc đời mà chẳng có lấy một người bạn thân lẫn đối thủ nào. Ha ha, tôi bắt đầu cảm thấy tội nghiệp cho thầy rồi đấy.

Triết gia:

Tôi hoàn toàn thừa nhận giá trị của người bạn chí cốt gọi là đối thủ. Tuy nhiên, *không cần phải cạnh tranh và không được cạnh tranh với đối thủ đó.*

Chàng thanh niên:

Thầy công nhận đối thủ nhưng không công nhận cạnh tranh? Chà chà, thật là mâu thuẫn!

CĂN BỆNH CỦA TẬP THỂ

Triết gia:

Không mâu thuẫn đâu. Cậu hãy coi đời như một cuộc chạy đua marathon. Đối thủ đang chạy ngay cạnh cậu. Bản thân điều này sẽ trở thành sự khích lệ, khiến cậu vững tâm hơn nên chẳng có vấn đề gì cả. Tuy nhiên, ngay từ khoảnh khắc có ý định "chiến thắng" đối thủ, tình thế sẽ thay đổi hẳn.

Mục đích ban đầu vốn chỉ là "hoàn thành chặng đua" hay "chạy nhanh", chuyển thành "phải thắng người này". Đối thủ vốn là bạn thân biến thành kẻ thù cần phải đánh bại... Rồi xuất hiện những mưu mẹo để giành chiến thắng, có trường hợp thậm chí còn gây cản trở, giở trò gian lận. Kể cả sau khi chặng đua kết thúc cũng không thể chúc mừng thắng lợi của đối thủ, bị cảm xúc ghen tị và phức cảm tự ti giày vò.

Chàng thanh niên:

Vì vậy nên thầy nói rằng cạnh tranh là không hay?

Triết gia:

Hễ có cạnh tranh sẽ xuất hiện mưu kế, nảy sinh điều gian dối. Thực ra đâu cần phải thắng ai. Chẳng phải chỉ cần hoàn thành chặng đua là được rồi hay sao!

Chàng thanh niên:

Không, không, suy nghĩ đó quá đơn giản!

Triết gia:

Vậy chúng ta hãy đưa câu chuyện từ cuộc chạy đua marathon trở về với xã hội hiện thực. Khác với chạy đua marathon cạnh tranh về thời gian, trong những tập thể có người lãnh đạo độc đoán, không có tiêu chí rõ ràng cho việc "chiến thắng". Nếu ở lớp học thì những khía cạnh khác ngoài học lực cũng trở thành tiêu chí đánh giá. Và tiêu chí đánh giá không rõ ràng sẽ dẫn đến sự xuất hiện của những người ngáng đường bạn bè, tranh công của người khác, lấy lòng lãnh đạo để được ưu ái. Ở chỗ làm của cậu có những người như vậy không?

Chàng thanh niên:

Thì cũng có…

Triết gia:

Để không xảy ra tình trạng đó, tổ chức cần thực hiện chủ nghĩa dân chủ nhất quán, không có thưởng phạt cũng như cạnh tranh. Hãy nghĩ rằng kiểu giáo dục dùng thưởng phạt để điều khiển con người là một thái độ tách rời hoàn toàn chủ nghĩa dân chủ.

Chàng thanh niên:

Vậy tôi xin hỏi, chủ nghĩa dân chủ theo quan điểm của thầy là gì? Thầy gọi những tổ chức, những tập thể như thế nào là có tính dân chủ?

Triết gia:

*Là tập thể hoạt động dựa trên **quy luật hợp tác** chứ không phải quy luật cạnh tranh.*

Chàng thanh niên:
Quy luật hợp tác à?

Triết gia:
Coi trọng hợp tác chứ không phải cạnh tranh với người khác. Nếu lớp học của cậu được tổ chức theo quy luật hợp tác thì các học trò của cậu sẽ học được lối sống "mọi người là bạn của mình".

Chàng thanh niên:
Ha ha ha, thầy bảo tất cả cùng cố gắng trong hòa thuận sao? Thời buổi này, đến cả trường mầm non cũng không chấp nhận quan điểm thiếu thực tế đó đâu!

Triết gia:
Chẳng hạn, có một học sinh nam liên tục có những hành động quậy phá. Và nhiều giáo viên lo nghĩ "phải làm gì với học sinh này?". Khen ngợi hay mắng mỏ, ngó lơ hay tìm cách tiếp cận khác? Cuối cùng họ gọi riêng cậu ta lên phòng giáo viên xử lý. Thực ra bản thân ý tưởng này đã là sai lầm rồi.

Chàng thanh niên:
Nghĩa là sao ạ?

Triết gia:

Không phải cậu bé "hư" nên có những hành động quậy phá, mà chính cái quy luật cạnh tranh lây lan khắp lớp học mới có vấn đề. Giống như không phải cậu bé bị viêm phổi trong tâm hồn mà cả lớp đã mắc căn bệnh viêm phổi nặng. Hành động quậy phá của cậu bé chỉ là một triệu chứng. Đó là quan điểm của tâm lý học Adler.

Chàng thanh niên:

Căn bệnh của cả lớp?

Triết gia:

Vâng, căn bệnh có tên gọi là quy luật cạnh tranh. Yêu cầu được đặt ra với người giáo viên không phải dành sự chú ý cho "cá nhân" gây ra những hành động quậy phá, mà là quan tâm tới "tập thể", nơi xảy ra những hành động quậy phá. Và không phải tìm cách chữa bệnh cho cá nhân mà là *chữa bệnh cho cả tập thể.*

Chàng thanh niên:

Làm thế nào để chữa được căn bệnh viêm phổi của cả lớp cơ chứ?!

Triết gia:

Bỏ thưởng phạt, nhổ sạch từng mầm mống của cạnh tranh. Xóa bỏ quy luật cạnh tranh khỏi lớp học. Chỉ còn cách đó thôi.

Chàng thanh niên:

Điều đó là không thể, sẽ có tác dụng ngược! Thầy quên rồi sao, tôi đã thất bại trong phương pháp "giáo dục không khen ngợi"!

Triết gia:

… Vâng. Tôi biết chứ. Vậy thì bây giờ chúng ta sẽ sắp xếp các ý kiến một lần nữa nhé. Trước hết, quy luật cạnh tranh thứ hạng, sức mạnh đều đi tới *“mối quan hệ hàng dọc”*. Vì sẽ sinh ra người thắng kẻ thua, từ đó sinh ra mối quan hệ trên dưới.

Chàng thanh niên:

Vâng, đúng vậy.

Triết gia:

Mặt khác, xuyên suốt *“mối quan hệ hàng ngang”* mà tâm lý học Adler đề xướng là nguyên tắc hợp tác. Không cạnh tranh với ai, không tồn tại cả thắng lẫn thua. Có sự chênh lệch về kiến thức, kinh nghiệm hay năng lực với người khác cũng không sao. Tất cả mọi người đều bình đẳng bất kể thành tích học tập hay kết quả công việc, chính việc hợp tác với ai đó mới có ý nghĩa để xây dựng tập thể.

Chàng thanh niên:

Và thầy nói đó chính là quốc gia dân chủ nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Tâm lý học Adler chính là “tâm lý học của chủ nghĩa dân chủ” dựa trên mối quan hệ hàng ngang.

CUỘC ĐỜI BẮT ĐẦU TỪ SỰ “KHÔNG TRỌN VẸN”

Chàng thanh niên:

Được thôi. Vậy là đã làm rõ được quan điểm đối lập của chúng ta. Thầy nói rằng, không phải là vấn đề của cá nhân mà là vấn đề của cả lớp. Và quy luật cạnh tranh lây lan ở đó là nguồn gốc của mọi cái xấu.

Trong khi đó, tôi lại chú ý đến cá nhân. Tại sao ư? Chà, nếu mượn lời của thầy thì chính là vì “sự tôn trọng”. Các học sinh đều có cá tính như một người trưởng thành. Mỗi em một tính, có em trầm tĩnh, cũng có em vui vẻ, sôi nổi, có em nghiêm túc, có em tính khí quyết liệt. Không phải là “đám đông” không cá tính.

Triết gia:

Tất nhiên rồi.

Chàng thanh niên:

Không, thầy miệng nói dân chủ nhưng chẳng hề quan tâm đến từng đứa trẻ, mà chỉ quan tâm đến tập thể. Lại còn thuyết phục rằng “nếu thay đổi hệ thống mọi thứ sẽ thay đổi”.

Tôi thì khác. Hệ thống thế nào cũng được. Tôi không đối diện với căn bệnh viêm phổi của cả lớp mà sẽ đối diện với căn bệnh viêm phổi của cá nhân đến cùng.

Triết gia:

Bởi vì cậu đã làm như vậy suốt mà.

Chàng thanh niên:

Vậy, cụ thể phải làm thế nào để chữa viêm phổi? Đây cũng là quan điểm đối lập của hai chúng ta. Câu trả lời của tôi là “công nhận”. Là đáp ứng nhu cầu được thừa nhận.

Triết gia:

Ồ.

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu. Tôi hiểu rất rõ là thầy phủ định nhu cầu được thừa nhận. Nhưng, tôi lại tích cực chấp nhận nhu cầu được thừa nhận. Vì đây là kết luận đúc rút từ kinh nghiệm thực tế nên tôi sẽ không chịu nhượng bộ dễ dàng đâu. Trẻ em mong muốn được thừa nhận đến mức mắc bệnh phổi và đang lạnh cóng.

Triết gia:

Cậu có thể giải thích lý do cho tôi được không?

Chàng thanh niên:

Tâm lý học Adler phủ định nhu cầu được thừa nhận. Tại sao vậy? Những người có nhu cầu được thừa nhận do quá mong muốn được người khác công nhận nên không biết từ lúc nào đã thành ra sống cuộc đời theo mong muốn của người khác. Nghĩa là *sống cuộc đời của người khác.*

Nhưng con người không sống để đáp ứng mong mỏi của ai cả. Dù đó là cha mẹ, là giáo viên hay bất cứ ai khác, thì cũng *không được chọn*

cách sống đáp ứng mong đợi của "người đó". Là như vậy nhỉ?

Triết gia:
Đúng vậy.

Chàng thanh niên:
Nếu chỉ mải để ý đến đánh giá của người khác, sẽ không sống được cuộc đời của riêng mình. Trở thành một cuộc đời bị mất tự do. Chúng ta cần phải tự do. Và nếu mưu cầu tự do thì không thể mong muốn được thừa nhận… Tôi hiểu như vậy không sai nhỉ?

Triết gia:
Không hề sai.

Chàng thanh niên:
Thật là tuyệt vời, thật là can đảm. Nhưng, đáng tiếc con người chúng ta không thể trở nên mạnh mẽ đến thế! Nếu tận mắt quan sát sinh hoạt hằng ngày của học sinh, thầy sẽ hiểu. Chúng đang tỏ ra hết sức mạnh mẽ nhưng trong lòng lại mang một nỗi bất an rất lớn. Không cách nào tự tin nổi vào bản thân và khổ sở vì phức cảm tự ti. Chúng cần sự thừa nhận của người khác.

Triết gia:
Cậu nói đúng.

Chàng thanh niên:
Đừng có dễ dàng đồng ý như thế, cái ông Sokrates lạc hậu này! Những người mà thầy nói đến đều là bức tượng David thôi!

Triết gia:

Bức tượng David à?

Chàng thanh niên:

Đúng vậy, thầy biết bức tượng David của Michelangelo phải không? Đó đúng là tạo hình hoàn hảo của một cơ thể cơ bắp cân đối không có chút thịt thừa. Nhưng đó là một bức tượng hoàn hảo không có máu thịt, chứ không phải là con người tồn tại trong thực tế. Con người sống thì có thể bị đau dạ dày và có máu có thịt! Thầy lúc nào cũng vừa ngắm nhìn bức tượng David hoàn hảo vừa nói về con người!

Triết gia:

Ha ha ha, một cách ví von thật thú vị!

Chàng thanh niên:

Trong khi đó, chúng ta đang nói đến con người tồn tại trong thực tế. Những đứa trẻ mong manh, nhạy cảm, cá tính, vụng về! Cần phải đáp ứng nhu cầu được thừa nhận của chúng một cách riêng biệt và lành mạnh. Nghĩa là cần phải khen. Nếu không sẽ không thể khơi dậy lại được "lòng can đảm" đã bị tổn thương!

Thầy mang mặt nạ thiện nhưng chẳng hề thông cảm với những người yếu đuối chút nào. Thầy chỉ hùng hồn tuyên bố chủ nghĩa lý tưởng của con sư tử dũng mãnh chứ không hề biết cảm thông với con người!

Triết gia:

Ra vậy. Nếu cậu thấy những điều tôi nói nghe như chủ nghĩa lý tưởng xa rời thực tế thì đó không phải là ý nghĩa thực sự đâu. Triết học vừa phải liên tục tìm kiếm lý tưởng nhưng đồng thời cũng phải là những

lập luận có lý lẽ chắc chắn. Chúng ta hãy cùng suy nghĩ về lý do tâm lý học Adler không công nhận nhu cầu được thừa nhận, theo một góc độ khác.

Chàng thanh niên:

Hừm, nghĩa là biện luận theo kiểu Sokrates nhỉ!

Triết gia:

Vừa khéo từ khóa "phức cảm" tự ti cậu đưa ra sẽ là gợi ý.

Chàng thanh niên:

Ha ha, thầy sẽ nói về phức cảm tự ti sao? Được thôi. Tôi là chuyên gia về phức cảm tự ti đấy.

Triết gia:

Trước hết, *con người chúng ta hồi nhỏ ai cũng sống với phức cảm tự ti, chẳng có ngoại lệ nào cả.* Đó là tiền đề lớn của tâm lý học Adler.

Chàng thanh niên:

Chẳng có ngoại lệ nào?

Triết gia:

Đúng vậy. Con người có lẽ là sinh vật duy nhất trưởng thành về mặt thể chất chậm hơn trưởng thành về mặt tâm hồn. Những sinh vật khác, tốc độ trưởng thành của thể chất và tâm hồn là ngang nhau, chỉ riêng con người tâm hồn phát triển trước, còn cơ thể lại phát triển

sau. Về một nghĩa nào đó, đây giống như sống trong cảnh bị trói chân trói tay. Bởi vì tâm hồn tự do nhưng cơ thể thì lại không.

Chàng thanh niên:

Ồ, quả là một quan điểm thú vị.

Triết gia:

Kết quả là trẻ con trở nên khổ sở vì khoảng cách giữa "điều muốn làm" về mặt tâm hồn và "việc có thể làm" về mặt thể chất. Những điều người lớn xung quanh đều làm được mà mình không làm được. Không thể với tay lên giá mà người lớn với được. Không thể nâng hòn đá mà người lớn nâng được. Không thể tham gia vào câu chuyện của những người lớn tuổi.

Những đứa trẻ có cảm giác này, hay nói rõ hơn là *có trải nghiệm về sự "chưa hoàn chỉnh của bản thân" về nguyên tắc sẽ nảy sinh phức cảm tự ti.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng cuộc đời bắt đầu trước tiên dưới dạng một tồn tại chưa hoàn chỉnh?

Triết gia:

Vâng. Tất nhiên, không phải trẻ em đều "chưa hoàn chỉnh" với tư cách là một con người. Chỉ là thể chất chưa theo kịp sự phát triển của tâm hồn thôi. Tuy nhiên, người lớn chỉ quan tâm tới điều kiện thể chất mà đối xử với chúng "như với trẻ con". Không chịu quan tâm tới tâm hồn trẻ. Trẻ khổ sở vì phức cảm tự ti là đương nhiên rồi. Bởi vì tâm

hồn chẳng khác gì người lớn mà lại không được thừa nhận những giá trị mang tính con người.

Chàng thanh niên:

Tất cả mọi người đều xuất phát ở dạng một "tồn tại chưa hoàn chỉnh", vì vậy mà ai cũng từng có phức cảm tự ti. Thật là một ý kiến bi quan!

Triết gia:

Không hẳn chỉ toàn những điều tiêu cực đâu. Phức cảm tự ti không phải là sự bất lợi mà đã trở thành liều thuốc thúc đẩy nỗ lực và trưởng thành.

Chàng thanh niên:

Ồ, như thế nào cơ?

Triết gia:

Nếu con người chạy nhanh như ngựa thì có lẽ đã không phát minh ra xe ngựa và cũng không phát minh ra ô tô. Nếu có thể bay như chim, đã không phát minh ra máy bay. Nếu có bộ lông như gấu trắng đã không làm ra những bộ đồ chống lạnh và nếu có thể bơi như cá heo, chắc chắn sẽ không cần đến tàu thủy và la bàn.

Văn minh là sản phẩm bổ sung cho sự yếu ớt về mặt sinh học của con người và lịch sử nhân loại là những tiến bộ chinh phục bản tính tự ti.

Chàng thanh niên:

Chính vì con người yếu ớt nên đã xây dựng được cả một nền văn minh như thế này?

Triết gia:

Đúng vậy. Nếu nói rõ hơn thì, *chính vì sự yếu ớt đó mà con người mới xây dựng tập thể, sống trong mối quan hệ hợp tác.* Từ thời săn bắt hái lượm xa xưa, chúng ta đã sống bầy đàn, hợp tác với những người khác để săn thú, nuôi dạy con cái. Nói một cách chính xác thì *chúng ta yếu ớt đến mức không thể sống đơn độc được.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng chính vì sự "yếu ớt" đó mà hình thành nên tập thể, xây dựng nên xã hội. Rằng sức mạnh và văn minh của chúng ta chính là quà tặng của "sự yếu ớt"?

Triết gia:

Nói một cách khác thì đối với con người, không gì đáng sợ bằng sự cô độc. Con người cô độc, sẽ không ngừng bị đe dọa về sự an toàn của bản thân, thậm chí bị đe dọa cả sự bình yên trong tâm hồn. Bởi vì bản năng họ biết rõ không thể sống một mình. Chính vì thế mà chúng ta luôn mong muốn *có* được "sự kết nối" vững chắc với những người khác… Cậu có biết sự thật này mang ý nghĩa gì không?

Chàng thanh niên:

… Không, ý nghĩa gì vậy?

Triết gia:

Trong tất cả mọi người đều tồn tại cảm thức cộng đồng. Đó là đặc tính cố hữu trong căn tính con người.

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?!

Triết gia:

Giống như không thể hình dung rùa không có mai, hay hươu cao cổ cổ ngắn, không thể có con người tách rời khỏi những người khác. *Cảm thức cộng đồng không phải là thứ "học được" mà là thứ "khơi dậy" từ trong chính bản thân mình, chính vì vậy mà có thể chia sẻ như một "cảm giác".* Adler đã chỉ ra thế này: "Cảm thức cộng đồng luôn phản ánh sự yếu ớt của bản thân và không thể tách rời với điều đó."

Chàng thanh niên:

Cảm thức cộng đồng bắt nguồn từ sự "yếu ớt" của con người…

Triết gia:

Con người yếu ớt về mặt thể xác. Nhưng tâm hồn lại mạnh mẽ chẳng thua kém con vật nào. Cậu đã hiểu việc chìm đắm trong cạnh tranh với những người đồng loại là phản lại quy luật của tự nhiên đến mức nào rồi chứ? Cảm thức cộng đồng không phải lý tưởng trên mây mà là quy luật sinh tồn cơ bản tiềm tàng trong mỗi chúng ta.

Cảm thức cộng đồng! Khái niệm mấu chốt mà mơ hồ của tâm lý học Adler anh đau đầu tìm hiểu, giờ đã sáng tỏ. Triết gia nói, chính vì thể xác yếu ớt nên con người đã hình thành nên tập thể, sống trong mối quan hệ hợp tác. Con người luôn mong muốn "gắn kết" với người khác. Triết gia đã nói, trong tâm hồn tất cả mọi người đều tiềm ẩn cảm thức cộng đồng. Rằng, hãy khơi dậy cảm thức cộng đồng của

mình, mong mỏi sự “gắn kết” với người khác… Rồi chàng thanh niên cũng đưa ra câu hỏi.

CAN ĐẢM "LÀ CHÍNH MÌNH"

Chàng thanh niên:

Nhưng, sự tồn tại của phức cảm tự ti và cảm thức cộng đồng tại sao lại liên quan tới việc không công nhận nhu cầu được thừa nhận? Chắc chắn phải ngược lại, nghĩa là tăng cường sự kết nối bằng việc thừa nhận nhau chứ.

Triết gia:

Cậu nhớ lại "Năm giai đoạn của hành động quậy phá" đi.

Chàng thanh niên:

… Vâng, tôi đã ghi vào sổ rồi.

Triết gia:

Các học sinh chạy theo "mong muốn được tán thưởng", "thu hút sự chú ý", lao vào "tranh giành quyền lực". Mục đích của những hành động đó là gì? Cậu còn nhớ không?

Chàng thanh niên:

Muốn bản thân được công nhận và muốn có được vị trí đặc biệt trong lớp. Đúng không nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Vậy có được vị trí đặc biệt là gì? Tại sao lại muốn điều đó? Ý kiến của cậu thế nào?

Chàng thanh niên:

Có lẽ là muốn được tôn trọng, muốn được chú ý chăng?

Triết gia:

Hoàn toàn không phải. *Tâm lý học Adler cho rằng nhu cầu căn bản nhất của con người là "cảm giác thuộc về nơi nào đó".* Nghĩa là không muốn cô độc. Muốn cảm nhận "mình có thể ở đây". Bởi vì cô độc dẫn đến cái chết về mặt xã hội, rồi cuối cùng sẽ dẫn đến cái chết về mặt sinh học. Vậy làm thế nào để có được cảm giác thuộc về đâu đó?

… Đó là chiếm được một vị trí đặc biệt trong tập thể. Là không trở thành một phần trong "đám đông còn lại".

Chàng thanh niên:

Không trở thành "đám đông còn lại" ư?

Triết gia:

Đúng vậy. "Tôi" độc nhất vô nhị này không thể lẫn vào đám đông còn lại. Cần phải đảm bảo chỗ đứng của riêng mình mọi lúc. Không được có sự dao động trong cảm giác "mình có thể ở đây".

Chàng thanh niên:

Thế thì, quan điểm của tôi càng đúng còn gì. Thông qua khen ngợi, đáp ứng nhu cầu được thừa nhận thiết thực đó để cho trẻ thấy "Em

không phải là một tồn tại không hoàn chỉnh”, “Em có giá trị” . Chỉ có một cách ấy thôi!

Triết gia:

Không. Đáng tiếc là, như thế trẻ không thể cảm nhận được “giá trị” thực sự.

Chàng thanh niên:

Tại sao?

Triết gia:

Vì sẽ không có điểm dừng cho việc thừa nhận đó. Được người khác khen, được thừa nhận. Có thể nhờ đó mà cảm nhận được “giá trị” trong chốc lát. Nhưng niềm vui có được nhờ thế chẳng qua chỉ là thứ đạt được nhờ tác động bên ngoài. Chẳng khác gì búp bê chạy dây cót nếu không được người khác lên dây cót sẽ không cử động được.

Chàng thanh niên:

Có lẽ là thế, nhưng…

Triết gia:

Những người chỉ có thể cảm thấy hạnh *phúc khi được khen sẽ luôn mong muốn “được khen nhiều hơn” cho đến tận phút cuối đời.* Người đó sẽ ở vào vị trí “dựa dẫm”, sống cuộc đời luôn luôn mong đợi, vĩnh viễn không được hài lòng.

Chàng thanh niên:

Thế thì thầy bảo phải làm sao?

Triết gia:
Có lẽ chỉ còn cách không mong đợi người khác thừa nhận mà tự mình thừa nhận bản thân mình.

Chàng thanh niên:
Tự thừa nhận bản thân?!

Triết gia:
Để người khác quyết định giá trị của "bản thân" là dựa dẫm. Mặt khác, *tự mình quyết định giá trị của "bản thân" gọi là "tự lập".* Cuộc đời hạnh phúc sẽ nằm ở lựa chọn nào, câu trả lời đã rõ ràng rồi phải không. Không ai khác quyết định giá trị của cậu cả.

Chàng thanh niên:
Việc đó là không thể! Chính vì chúng ta không tự tin vào bản thân mình nên mới cần được người khác thừa nhận!

Triết gia:
Có lẽ đó là bởi *không đủ "lòng can đảm dám bình thường".* Cứ là chính mình là được. Dù không trở thành một tồn tại đặc biệt, dù không nổi bật thì đó vẫn là chỗ của cậu. Hãy đón nhận một bản thân bình thường, một bản thân như "đám đông còn lại".

Chàng thanh niên:
... Thầy bảo tôi là "đám đông còn lại" bình thường, chẳng có gì nổi bật sao?

Triết gia:

Không phải vậy sao?

Chàng thanh niên:

… Ha ha ha. Sao thầy có thể dễ dàng nói ra những lời sỉ nhục người khác như vậy cơ chứ… Tôi vừa đối mặt với một sự sỉ nhục lớn nhất trong đời đấy.

Triết gia:

Không phải là sỉ nhục. Tôi cũng là một người bình thường thôi. Và "bình thường" là một cá tính không có gì phải xấu hổ cả.

Chàng thanh niên:

Đừng có nói nhẹ tênh như thế chứ! Chẳng có con người hiện đại nào lại không cảm thấy bị sỉ nhục khi người khác nói "cậu là một người bình thường" cả!! Làm gì có ai nghiêm túc chấp nhận khi được an ủi "đó cũng là cá tính" cơ chứ!!

Triết gia:

Nếu cậu cảm thấy những lời đó là sỉ nhục thì có lẽ cậu vẫn còn muốn là "bản thân đặc biệt". Vì thế, cậu đang mong muốn được người khác thừa nhận và vẫn sống trong phạm vi của những hành động quậy phá, mong muốn được tán thưởng, thu hút chú ý…

Chàng thanh niên:

Thật quá quắt!

Triết gia:

Nghe này, *đừng coi trọng giá trị của việc "khác người" mà hãy coi trọng giá trị của việc "là chính mình". Đó mới là cá tính thực sự. Không thừa nhận "chính mình", so sánh bản thân với người khác, cố làm rõ sự "khác biệt" chính là cách sống lừa dối người khác và lừa dối bản thân.*

Chàng thanh niên:
Thầy nói rằng đừng quá để tâm đến sự "khác biệt" giữa mình với người khác mà dù có bình thường thì cũng hãy coi trọng giá trị của "chính mình"...?

Triết gia:
Vâng. Vì cá tính của cậu không phải tương đối mà là tuyệt đối.

Chàng thanh niên:
... Vậy thì để tôi nói cho thầy kết luận mà tôi đã rút ra về cái cá tính đó. Kết luận chứng tỏ sự hạn chế của giáo dục học đường ấy.

Triết gia:
Ồ, tôi rất muốn nghe đây.

HÀNH ĐỘNG QUẬY PHÁ ĐÓ HƯỚNG VỀ "CẬU"

Chàng thanh niên:

… Điều này tôi cứ băn khoăn mãi không biết có nên nói ra hay không, nhưng đã đến mức này rồi thì tôi xin tự thú. Đâu đó trong lòng mình, tôi đang cảm thấy sự hạn chế trong giáo dục học đường.

Triết gia:

Hạn chế?

Chàng thanh niên:

Vâng. Hạn chế về những *việc giáo viên có thể làm được.*

Triết gia:

Cậu giải thích rõ hơn xem nào.

Chàng thanh niên:

Trong lớp, có những học sinh vui vẻ, hướng ngoại, cũng có những học sinh rụt rè, không nổi bật. Nếu nói theo lời Adler thì là mỗi em có lối sống (thế giới quan) riêng. Chẳng có ai giống ai. Đó là cá tính nhỉ?

Triết gia:

Đúng vậy.

Chàng thanh niên:

Vậy thì chúng học ở đâu lối sống đó? Chắc chắn là ở nhà rồi.

Triết gia:

Đúng là như vậy. Chắc chắn ảnh hưởng của gia đình rất lớn.

Chàng thanh niên:

Và các học sinh bây giờ trải qua hơn nửa ngày tại nhà, chia sẻ với gia đình "cuộc sống" dưới cùng một mái nhà, ở một khoảng cách gần đến không ngờ. Ở đó, có cha mẹ quan tâm tới việc dạy dỗ con cái, cũng có cha mẹ không tích cực lắm. Không ít gia đình cha mẹ ly hôn, ly thân, có cha hoặc mẹ qua đời. Đương nhiên, điều kiện kinh tế cũng khác nhau, thậm chí có cha mẹ ngược đãi con mình.

Triết gia:

Vâng, thật đáng tiếc.

Chàng thanh niên:

Trong khi đó, thời gian những giáo viên chúng tôi có thể dành cho một học sinh chỉ là vài năm cho đến lúc tốt nghiệp. Điều kiện tiền đề quá khác so với cha mẹ có thể dành cả đời cho con mình.

Triết gia:

Thế kết luận của cậu là gì?

Chàng thanh niên:

Giáo dục theo nghĩa rộng bao gồm cả hình thành nhân cách, là trách nhiệm của gia đình. Nghĩa là, nếu có học sinh cá biệt có xu hướng bạo

lực thì trách nhiệm thực sự thuộc về cha mẹ. Dù thế nào cũng không phải là trách nhiệm của nhà trường. Và vai trò được mong đợi của giáo viên chúng tôi chỉ là giáo dục theo nghĩa hẹp, nghĩa là giáo dục ở mức độ sách vở. Chúng tôi không thể can thiệp vào những gì vượt ra khỏi phạm vi đó. Dù xấu hổ nhưng đó là hiện thực, là kết luận của tôi.

Triết gia:
Tôi hiểu rồi. Có lẽ Adler sẽ ngay lập tức gạt đi kết luận này.

Chàng thanh niên:
Tại sao? Bằng cách nào cơ chứ?!

Triết gia:
Bởi vì buộc phải nói rằng cậu đã kết luận mà bỏ qua nhân cách của trẻ.

Chàng thanh niên:
Bỏ qua nhân cách?

Triết gia:
Tâm lý học Adler suy nghĩ về mọi hành động tới lời nói của con người trong mối quan hệ giữa người với người. Chẳng hạn, khi có người có những hành vi tự làm tổn thương mình như cắt cổ tay thì không thể nghĩ rằng hành vi đó hướng vào hư không. Hành động tự làm mình bị thương hướng về ai đó. Giống như việc "trả đũa" trong hành động quậy phá. Nghĩa là, cho rằng mọi hành động lời nói đều hướng về một "đối tượng" nào đó.

Chàng thanh niên:

Rồi sao?

Triết gia:

Mặt khác, những học sinh của cậu cư xử như thế nào trong gia đình? Điều đó thì chúng ta, những người không ở trong gia đình đó không thể biết được.

Tuy nhiên, có thể không hẳn chúng đã cư xử hệt như ở trường. Bởi vì, không người nào lại có cùng thái độ trước bố mẹ, thầy cô, bạn bè và trước bậc đàn anh hay đàn em cả.

Chàng thanh niên:

Có lẽ thế.

Triết gia:

Và bây giờ, trong lớp cậu có học sinh liên tục quậy phá. Hành động đó hướng vào ai? Tất nhiên là "cậu" rồi.

Chàng thanh niên:

Sao cơ...?!

Triết gia:

Khi đeo "tấm mặt nạ muốn cho cậu thấy", học sinh đó liên tục có những hành động quậy phá, vậy mục tiêu của học sinh đó không phải ai khác mà chính là "cậu". Không phải là vấn đề của cha mẹ. Hoàn toàn là vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với cậu.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng giáo dục ở gia đình không liên quan gì?

Triết gia:

Điều đó thì chúng ta "không thể hiểu", "không thể can thiệp được". Dù sao thì bây giờ chúng đang hướng về cậu với quyết tâm "phải cản trở giờ học của thầy này" hay "không thèm làm bài tập thầy này giao". Tất nhiên, cũng có trường hợp trẻ quyết tâm ở trường thì quậy phá nhưng "ngoan ngoãn trước bố mẹ". Đó là hành động hướng về cậu nên trước hết cậu cần phải ngăn chặn.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng đó là vấn đề tôi phải giải quyết trong lớp học của mình?

Triết gia:

Hoàn toàn chính xác. Bởi vì trẻ đang cầu cứu "cậu" chứ không phải ai khác.

Chàng thanh niên:

Những học sinh đó đang liên tiếp gây những hành động quậy phá hướng về "tôi" chứ không phải ai khác…

Triết gia:

Hơn nữa, lại ngay trước mắt cậu. Sau khi đã chọn thời điểm bước vào tầm nhìn của cậu, chúng đang tìm kiếm vị trí trong một "thế giới" khác ngoài gia đình, nghĩa là trong lớp học. Cậu cần phải cho chúng thấy vị trí đó thông qua sự tôn trọng.

TẠI SAO CON NGƯỜI LẠI MUỐN TRỞ THÀNH “ĐẤNG CỨU THẾ”?

Chàng thanh niên:

… Adler thật đáng sợ! Nếu không gặp Adler, tôi đâu có phải khổ sở thế này. Chỉ cần giống như những giáo viên khác, mắng mỏ những học sinh phải mắng, khen ngợi những học sinh phải khen, dạy dỗ các em mà chẳng chút băn khoăn gì. Được học sinh biết ơn, làm trọn công việc dạy học như một thiên chức. Thậm chí tôi đã nghĩ, giá không biết đến lý tưởng này có phải là tốt không!

Triết gia:

Đúng là đã một lần biết đến Adler thì sẽ không quay trở lại như trước được nữa. Giống như cậu, nhiều người tiếp xúc với tâm lý học Adler đã định vứt bỏ, cho rằng “đó là thứ chủ nghĩa lý tưởng” “mang tính phi khoa học”. Nhưng không thể vứt bỏ được. Cảm giác lấn cấn vẫn còn lại đâu đó trong lòng. Buộc phải ý thức về “lời nói dối” của bản thân. Có *thể nói đó là liều thuốc mạnh của cuộc đời.*

Chàng thanh niên:

Chúng ta hãy sắp xếp lại những nội dung đã tranh luận cho đến lúc này. Trước hết là không được mắng trẻ, bởi mắng mỏ là hành vi tổn hại “sự tôn trọng” lẫn nhau. Giận dữ và trách mắng là những phương tiện giao tiếp rẻ tiền, bạo lực và thiếu chín chắn. Đúng không nhỉ?

Triết gia:

Phải.

Chàng thanh niên:

Và cũng lại không được khen. Khen ngợi sẽ sinh ra quy luật cạnh tranh trong tập thể, gieo vào bọn trẻ lối sống "người khác là kẻ thù".

Triết gia:

Hoàn toàn đúng.

Chàng thanh niên:

Không chỉ có vậy, mắng mỏ và khen ngợi, tức là thưởng phạt sẽ cản trở "tự lập" của trẻ. Bởi vì, thưởng phạt là hành vi đặt trẻ dưới sự kiểm soát của mình và ở đâu đó trong lòng những người lớn dựa vào thưởng phạt đang sợ hãi sự "tự lập" của trẻ.

Triết gia:

Muốn trẻ con cứ mãi là "trẻ con". Vì thế mới dùng hình thức thưởng phạt để trói buộc trẻ. Chuẩn bị những lời bao biện "đấy là bố mẹ/thầy cô nghĩ cho con", "vì lo cho con", để giữ trẻ mãi là trẻ con... Trong thái độ của những người lớn như thế chẳng hề tồn tại chút tôn trọng nào và cũng không thể xây dựng mối quan hệ tốt đẹp.

Chàng thanh niên:

Không chỉ có vậy. Adler phủ định cả "nhu cầu được thừa nhận". Khuyên rằng, hãy chuyển sang tự thừa nhận bản thân mình chứ đừng tìm kiếm sự thừa nhận của người khác.

Triết gia:

Vâng. Đây là một vấn đề cần suy nghĩ trong bối cảnh tự lập.

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu. "Tự lập" là tự quyết định giá trị của mình bằng chính bàn tay mình. Ngược lại, thái độ để cho người khác quyết định giá trị của mình, tức nhu cầu được thừa nhận, chỉ là sự "dựa dẫm". Đúng như vậy nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Khi nghe hai tiếng "tự lập", có *người chỉ nghĩ đến nó trong khía cạnh kinh tế. Tuy nhiên, một đứa trẻ mười tuổi cũng có thể tự lập. Cũng có người năm sáu mươi tuổi vẫn không thể tự lập. Tự lập là vấn đề của tinh thần.*

Chàng thanh niên:

... Được rồi. Đúng là một quan điểm tuyệt vời. Ít ra thì dưới góc độ triết học bàn luận trong thư phòng thì tôi hoàn toàn chẳng có gì phủ định cả.

Triết gia:

Nhưng cậu không hài lòng với "triết học này".

Chàng thành niên:

... Ha ha ha. Đúng thế. Tôi sẽ bị thuyết phục nếu những quan điểm đó không chỉ dừng lại ở triết học mà phù hợp với cả thực tiễn trong lớp học của tôi.

Chính thầy là người đã bơm vào đầu tôi tư tưởng của Adler. Tất nhiên, người đưa ra quyết định cuối cùng là tôi. Nhưng, nếu thầy không chỉ đưa ra một loạt những cấm đoán không được làm cái này, không được làm cái kia mà còn đưa những lựa chọn nào đó khác thì đỡ cho tôi quá. Cứ thế này thì tôi không thể quay trở lại kiểu giáo dục thưởng phạt mà cũng không sẵn sàng tin tưởng hoàn toàn vào kiểu giáo dục của Adler!

Triết gia:

Có lẽ câu trả lời đơn giản thôi.

Chàng thanh niên:

Đối với thầy thì đơn giản thôi. Vì thầy chỉ cần bảo tôi "hãy tin ở Adler, hãy chọn Adler".

Triết gia :

Không. Từ bỏ Adler hay không cũng không sao. Điều quan trọng là cần một lần thoát ly khỏi giáo dục.

Chàng thanh niên :

Thoát ly khỏi giáo dục?!

Triết gia:

Tôi xin nói với tư cách một người bạn. Hôm nay cậu chỉ toàn nói về giáo dục nhưng nỗi phiền muộn thực sự không phải ở đó. Bây giờ cậu vẫn chưa hạnh phúc. *Chưa có được "can đảm dám hạnh phúc".* Và cậu chọn con đường làm nhà giáo không phải vì muốn cứu rỗi bọn trẻ. Cậu muốn bản thân được cứu rỗi thông qua việc cứu rỗi bọn trẻ.

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao?!

Triết gia:

Muốn bản thân được cứu rỗi nhờ cứu rỗi người khác. Muốn cảm nhận giá trị của mình bằng cách biến mình thành một kiểu đấng cứu thế. Đây là một hình thái phức cảm tự tôn mà những người không thể rũ bỏ phức cảm tự ti hay rơi vào và thường được gọi là "phức cảm cứu thế" (Messiah complex). Đây là một sự méo mó về tâm lý muốn biến mình thành đấng cứu thế của người khác.

Chàng thanh niên:

Thật vớ vẩn!! Tự dưng thầy nói gì vậy?!

Triết gia:

Ngay cả việc cậu lạc giọng đi vì tức giận thế này cũng là biểu hiện của phức cảm tự ti. Khi bị đụng chạm đến phức cảm tự ti, con người thường giải quyết bằng cảm xúc giận dữ.

Chàng thanh niên:

Này, thầy…!!

Triết gia:

Phần quan trọng là từ đây. Sự cứu rỗi từ những con người bất hạnh sẽ không thoát ra khỏi sự thỏa mãn bản thân và chẳng làm ai hạnh phúc cả. Trên thực tế, cậu cứu rỗi bọn trẻ nhưng vẫn ở trong bất hạnh. Cậu chỉ mong cảm nhận được giá trị của mình. Nếu như thế, chúng ta tranh luận về giáo dục thêm nữa cũng chẳng có ý nghĩa gì. Trước hết,

cậu cần chính tay nắm lấy hạnh phúc. Nếu không mọi tranh luận từ đầu đến giờ có thể sẽ kết thúc trong sự nhục mạ lẫn nhau một cách vô ích.

Chàng thanh niên:
Vô ích? Thầy bảo cuộc tranh luận này là vô ích?!

Triết gia:
Nếu cậu cứ thế này mà chọn "không thay đổi" thì tôi sẽ tôn trọng quyết định đó. Cậu cứ là mình như bây giờ mà quay lại trường. Nhưng, nếu cậu lựa chọn "thay đổi" thì phải bắt đầu ngay từ hôm nay.

Chàng thanh niên:
…

Triết gia:
Đây là chủ đề liên quan đến chính cuộc đời cậu, vượt ra khỏi khuôn khổ công việc và giáo dục.

Hãy thoát ly khỏi những tranh luận về giáo dục. Không phải cậu muốn cứu rỗi bọn trẻ mà muốn cứu bản thân đang ở trong dòng xoáy bất hạnh… Đối với chàng thanh niên, những lời này thật giống khuyến cáo nghỉ việc, phủ định hoàn toàn bản thân trong tư cách một nhà sư phạm. Không ngờ một người được tâm lý học của Adler khai sáng, vượt qua bao khó khăn để lựa chọn con đường dạy học như mình lại bị đối xử như thế này! Chàng thanh niên bất giác nghĩ… Có lẽ những người dân thành Athenai đã tuyên án tử hình Sokrates cũng

có cảm giác tương tự. Người đàn ông này quá nguy hiểm. Nếu cứ để mặc kẻ bịp bợm này thì chẳng mấy chốc thế giới sẽ bị nọc độc của chủ nghĩa hư vô xâm chiếm mất.

GIÁO DỤC KHÔNG PHẢI "CÔNG VIỆC" MÀ LÀ "QUAN HỆ BẠN BÈ"

Chàng thanh niên:

… Thưa thầy, thầy phải cảm ơn khả năng kiềm chế của tôi đấy. Nếu tôi trẻ hơn mười tuổi, à không chỉ năm tuổi thôi và nóng nảy hơn thì có lẽ sống mũi thầy đã gãy vì nắm đấm này rồi.

Triết gia:

Ha ha ha, cậu không hề hòa nhã nhỉ. Đúng là vậy. Adler cũng đã từng bị người tới tư vấn đánh.

Chàng thanh niên:

Hẳn là có chuyện đó rồi! Tuyên bố một học thuyết vô căn cứ như vậy thì đó cũng là quả báo thôi!

Triết gia:

Có lần, Adler được mời khám cho một cô bé mắc bệnh tâm thần nặng. Cô bé đã khổ sở vì bệnh tật tám năm trời và phải nằm bệnh viện từ hai năm trước. Lần đầu tiên gặp ông, cô bé "sủa như chó, nhổ nước bọt, xé quần áo, định ăn cả khăn tay".

Chàng thanh niên:

… Đó đâu còn thuộc phạm trù tư vấn nữa.

Triết gia:

Cô bé bị nặng đến mức bác sĩ điều trị cũng phải bó tay. Thế là ông ta mới ngỏ lời với Adler "liệu ông có thể chữa được không?"

Chàng thanh niên:

Adler đã chữa khỏi sao?

Triết gia:

Vâng. Cuối cùng, cô gái ấy đã quay trở lại xã hội, bình phục hoàn toàn đến mức tự mình làm việc kiếm sống, sống hài hòa với những người xung quanh. Adler nói "những ai nhìn cô ấy (bây giờ) đều không tin rằng cô ấy đã từng mắc bệnh tâm thần".

Chàng thanh niên:

Ông ấy đã dùng phép thuật gì vậy?

Triết gia:

Tâm lý học Adler không có phép thuật. Adler chỉ nói chuyện. Tám ngày đầu tiên, ngày nào ông cũng gặp mặt, trò chuyện với cô gái, nhưng cô ấy không hề nói một tiếng nào. Sau đó, cứ cách một ngày ông lại tới gặp và ba mươi ngày sau, cô bé bắt đầu cất tiếng nói dù là những lời hơi lộn xộn, khó hiểu.

Adler đã giải thích về việc cô bé có hành vi như chó thế này: Cô ấy cảm thấy mình bị mẹ "đối xử như với chó". Ông không biết cô ấy có thực sự bị đối xử như với chó hay không. Nhưng, ít nhất cô ấy "cảm thấy" thế và quyết tâm một cách vô thức "vậy thì mình sẽ diễn vai chó" như một cách phản ứng lại bà mẹ.

Chàng thanh niên:

Nói cách khác là như một hành vi tự gây tổn thương?

Triết gia:

Đúng như cậu nói. Đó đúng là hành vi tự gây tổn thương. Lòng tự trọng bị tổn thương nên con người đã dùng tay tự xé toạc vết thương đó. Chính vì thế, Adler đã kiên nhẫn trò chuyện với cô như với một con người bình đẳng.

Chàng thanh niên:

… Ra là vậy.

Triết gia:

Sau khi liên tục tư vấn, đến một ngày, cô ấy đột nhiên đánh ông. Lúc này, Adler đã làm gì?… Ông không hề chống cự, cứ để mặc cô ấy đánh. Khi cô gái kích động đập vỡ cửa kính làm ngón tay bị thương, Adler chỉ im lặng băng bó cho cô.

Chàng thanh niên:

Ha ha ha. Cứ như một giai thoại trong *Kinh Thánh* ấy nhỉ! Hẳn các người thêu dệt như thế hòng biến Adler thành thánh chứ gì. Ha ha ha, đáng tiếc là tôi không bị lừa đâu!

Triết gia:

Tất nhiên, Adler không phải một vị thánh và trong trường hợp này không phải ông chọn cách "không chống cự" xuất phát từ quan điểm đạo đức.

Chàng thanh niên:

Vậy tại sao ông ấy lại không chống cự?

Triết gia:

Adler nói rằng, khi cô ấy phát ra lời đầu tiên, tôi cảm thấy *"mình là bạn cô ấy".* Và cả khi bị đánh vô cớ, ông cũng chỉ nhìn cô với "ánh mắt thân thiết". Nghĩa là, Adler không đối diện với cô ấy như công việc, như một đối tượng làm việc của mình mà *đối diện với cô ấy như một người bạn.*

Một người bạn bị tổn thương lâu năm, tâm thần rối loạn đã đánh mình… Nếu nghĩ đến trường hợp đó, có lẽ có thể hiểu được hành động của Adler.

Chàng thanh niên:

… Nếu là bạn thực sự thì đúng vậy.

Triết gia:

Ở đây, chúng ta phải nhớ lại lần nữa định nghĩa "tư vấn là giáo dục lại để hướng tới tự lập, chuyên gia tư vấn là nhà giáo". Và "nhà giáo dục là chuyên gia tư vấn".

Là chuyên gia tư vấn, nhà giáo, Adler đã đối diện với những người đến tư vấn như một người bạn. Nếu thế, *cậu cũng phải đối diện với học trò của mình như bạn.* Bởi vì cậu cũng là nhà giáo, là chuyên gia tư vấn.

Chàng thanh niên:

Hả?!

Triết gia:

Lý do cậu thất bại trong phương pháp *giáo dục của Adler và vẫn chưa cảm nhận được hạnh phúc rất đơn giản. Vì cậu đang lảng tránh "ba nhiệm vụ cuộc đời" hình thành từ ba yếu tố là công việc, bạn bè và tình yêu.*

Chàng thanh niên:

Nhiệm vụ cuộc đời?!

Triết gia: {Bây giờ cậu đang đối diện với bọn trẻ như một phần của "công việc". Nhưng như Adler đã chỉ ra từ chính kinh nghiệm của bản thân, mối quan hệ với học trò là "quan hệ bạn bè". Nếu vẫn bấm nhầm cái nút đó thì chắc chắn việc giáo dục sẽ không thể suôn sẻ được.

Chàng thanh niên:

Thầy không được nói những lời vớ vẩn đó!! Thầy bảo tôi đối xử với lũ trẻ đó như với bạn bè sao?

Triết gia:

Không phải đối xử với chúng như bạn mà phải xây dựng mối quan hệ bạn bè thực sự.

Chàng thanh niên:

Không đúng! Tôi có niềm kiêu hãnh của một nhà giáo chuyên nghiệp. Chính vì là chuyên nghiệp, là "công việc" được nhận thù lao nên phải đảm đương trọng trách của một người thầy giáo!

Triết gia:

Tôi rất hiểu những gì cậu muốn nói. Tuy nhiên, tôi không thay đổi ý kiến của mình. Quan hệ cậu cần xây dựng với học trò là “quan hệ bạn bè”.

Ba năm trước, chúng ta đã không trao đổi sâu về nhiệm vụ cuộc đời. Nếu hiểu được “nhiệm vụ cuộc đời”, chắc chắn cậu cũng hiểu được ý nghĩa của câu “lựa chọn lớn nhất của cuộc đời” mà tôi đã nói lúc đầu. Và cả lòng “can đảm dám hạnh phúc” mà cậu phải nắm lấy nữa.

Chàng thanh niên:

Nếu tôi không chấp nhận?

Triết gia:

Thì cậu có thể từ bỏ Adler, từ bỏ tôi.

Chàng thanh niên:

… Hay lắm. Thầy tự tin quá nhỉ?

PHẦN THỨ TƯ

HÃY CHO ĐI, NẾU KHÔNG SẼ KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI

Trong thư phòng của triết gia không có đồng hồ. Cuộc tranh luận từ đầu đến giờ tiêu tốn mất bao nhiêu thời gian rồi? Còn bao nhiêu thời gian nữa cho đến lúc trời sáng? Chàng thanh niên vừa tự nguyền rủa bản thân đã quên đồng hồ đeo tay vừa nghiền ngẫm những điều đã trao đổi từ đầu đến giờ. Phức cảm cứu thế sao? Xây dựng quan hệ “bạn bè” với học trò sao? Đùa mình chắc! Người đàn ông này nói mình hiểu nhầm Adler nhưng chính ông ta mới hiểu nhầm mình! Người lảng tránh nhiệm vụ cuộc đời, tránh né tiếp xúc với người khác chính là ông, kẻ ru rú trong thư phòng này!

MỌI NIỀM VUI ĐỀU BẮT NGUỒN TỪ QUAN HỆ GIỮA NGƯỜI VỚI NGƯỜI

Chàng thanh niên:

Bây giờ tôi đang sống trong bất hạnh. Không phải tôi khổ sở vì giáo dục nhà trường mà chỉ khổ sở vì cuộc đời. Và lý do là bởi tôi đang lảng tránh "nhiệm vụ cuộc đời"… Thầy nói vậy nhỉ?

Triết gia:

Tóm tắt một cách đơn giản thì là vậy.

Chàng thanh niên:

Hơn nữa, thầy nói đừng đối diện với bọn trẻ như một phần của công việc mà hãy xây dựng mối quan hệ "bạn bè". Lý do của điều này còn vớ vẩn hơn. Rằng "vì Adler cũng đã làm thế". Adler đối diện với người đến tư vấn như một người bạn. Vì ngài Adler cao quý đã làm vậy nên cậu cũng phải làm như thế… Thầy nghĩ tôi có thể chấp nhận một lý do như vậy không?

Triết gia:

Nếu lý do của tôi chỉ là "vì Adler cũng đã làm thế" thì hẳn là cậu không chấp nhận được rồi. Đương nhiên, lý lẽ của tôi nằm ở chỗ khác.

Chàng thanh niên:

Nếu thầy không làm rõ điều đó thì chỉ là chống chế thôi.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Adler *gọi những vấn đề mà cá nhân phải đối diện khi sống trong xã hội là "nhiệm vụ cuộc đời".*

Chàng thanh niên:

Tôi biết. Là nhiệm vụ công việc, nhiệm vụ bạn bè, nhiệm vụ tình yêu.

Triết gia:

Đúng vậy. Mấu chốt ở đây là nhiệm vụ trong mối quan hệ giữa người với người. Chẳng hạn, nói đến "nhiệm vụ công việc" cũng không phải coi bản thân công việc là vấn đề mà chú ý tới mối quan hệ giữa người với người liên quan đến nó. Với ý nghĩa đó, có lẽ sẽ dễ hiểu hơn nếu ta nghĩ bằng những *từ "quan hệ công việc", "quan hệ bạn bè", "quan hệ tình yêu".*

Chàng thanh niên:

Nghĩa là thầy bảo tôi đừng chú ý đến "hành vi" mà hãy chú ý đến "quan hệ"?

Triết gia:

Vâng. Tại sao Adler lại chú ý đến quan hệ giữa người với người? Đây là quan điểm liên quan đến cốt lõi của tâm lý học Adler đấy. Cậu có hiểu không?

Chàng thanh niên:

Bởi vì nó có tiền đề là định nghĩa "đau đầu" của Adler, tức *"mọi phiền muộn đều bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người".*

Triết gia:

Đúng vậy. Cũng cần giải thích ít nhiều về định nghĩa này. Tại sao có thể khẳng định mọi nỗi phiền muộn đều bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người? Theo Adler thì…

Chàng thanh niên:

Ôi, thầy lại lòng vòng rồi! Tôi sẽ giải thích rõ nên chúng ta nhanh chóng kết thúc phần này thôi. "Mọi nỗi phiền muộn đều bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người". Nếu đảo ngược lại để suy nghĩ về ý nghĩa thực sự của câu nói này là hiểu ngay.

Giả sử, vũ trụ chỉ tồn tại một mình "tôi", thì sẽ như thế nào? Có lẽ đó là một thế giới không tồn tại ngôn ngữ lẫn logic. Không có cạnh tranh cũng chẳng có ghen tị lẫn cô độc. Chính vì có sự tồn tại của "người khác ngoài tôi ra" nên con người mới cảm thấy cô độc. Nếu thực sự "một mình" sẽ không sinh ra cô độc.

Triết gia:

Vâng, cô độc chỉ tồn tại trong "quan hệ".

Chàng thanh niên:

Tuy nhiên, giả thiết này không thể xảy ra. Bởi vì về nguyên tắc, chúng ta không thể sống tách rời khỏi những người khác. Tất cả con người đều sinh ra từ bào thai trong bụng mẹ, bú sữa, lớn lên. Khi mới chào đời, con người còn không thể tự lật người chứ nói gì đến ăn uống. Và vào khoảnh khắc đứa trẻ chúng ta mở mắt, biết được sự tồn tại của

người khác - hầu hết là mẹ mình, thì “xã hội” cũng được sinh ra. Rồi bố, anh em, và những người ngoài gia đình xuất hiện, xã hội ngày càng phức tạp.

Triết gia:

Vâng.

Chàng thanh niên:

Sự ra đời của xã hội, cũng là sự ra đời của “phiền muộn”. Trong xã hội, chúng ta bị đẩy vào nhiều phiền muộn như xung đột, cạnh tranh, ghen tị, cô độc, rồi cả phức cảm tự ti. Tiếng chuông bất hòa vang lên giữa “tôi” và “người khác”. Không thể trở lại những ngày bình yên, được bao bọc trong nước ối ấm áp nữa. Chỉ còn cách sống trong xã hội con người phiền nhiễu.

Nếu người khác không tồn tại, phiền muộn cũng không tồn tại. Tuy nhiên, không thể chạy trốn khỏi người khác. Nghĩa là, “mọi phiền muộn” con người gặp phải đều là phiền muộn bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người… Cách hiểu của tôi có vấn đề gì không?

Triết gia:

Không, cậu đã tóm tắt rất chính xác. Tôi chỉ xin bổ sung thêm một điều. Nếu mọi phiền muộn của con người đều bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người thì chỉ cần cắt đứt quan hệ với người khác là được có phải không? Chỉ cần tránh xa người khác, ru rú trong phòng mình là xong à?

Không phải như vậy. Hoàn toàn không phải. Bởi vì, *niềm vui của con người cũng lại sinh ra từ mối quan hệ giữa người với người.*

Người sống "một mình trong vũ trụ" có lẽ sẽ sống một cuộc đời phẳng lặng không có phiền muộn, đổi lại cũng không có niềm vui.

Đằng sau những lời "Mọi phiền muộn đều bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người", Adler nói, *ẩn chứa một định nghĩa hạnh phúc rằng "mọi niềm vui cũng bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người".*

Chàng thanh niên:

Chính vì thế mà chúng ta phải đối diện với "nhiệm vụ cuộc đời".

Triết gia:

Đúng vậy đó.

Chàng thanh niên:

Được thôi. Vậy thì quay trở lại câu hỏi lúc nãy. Tại sao tôi phải xây dựng mối "quan hệ bạn bè" với học trò của mình?

Triết gia:

Vâng. Vốn dĩ "bạn bè" là gì? Tại sao chúng ta lại được giao nhiệm vụ bạn bè? Hãy cùng suy nghĩ dựa vào những điều Adler đã nói về bạn bè. *"Chúng ta học ở quan hệ bạn bè việc nhìn bằng mắt người khác, nghe bằng tai người khác, cảm nhận bằng tâm hồn người khác."*

Chàng thanh niên:

Câu này xuất hiện lúc nãy…

Triết gia:

Đúng vậy. Định nghĩa của cảm thức cộng đồng.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là sao? Thầy nói rằng, chúng ta học "tri thức về người", nắm được cảm thức cộng đồng thông qua "quan hệ bạn bè" sao?

Triết gia:

Không, cụm từ "nắm được" không chính xác. Lúc nãy, tôi đã nói cảm thức cộng đồng là "cảm giác" tiềm tàng trong mỗi con người. Rằng đó không phải thứ ta nỗ lực để nắm được mà là thứ ta khơi dậy từ trong chính bản thân mình. Vì vậy, chính xác là "khơi dậy thông qua quan hệ bạn bè".

Chính trong mối quan hệ bạn bè, chúng ta được thử thách sự cống hiến cho người khác. Người không bước vào "quan hệ bạn bè", sẽ không tìm thấy chỗ đứng trong tập thể.

Chàng thanh niên:

Khoan đã!

Triết gia:

Không, tôi sẽ tiếp tục cho tới phần kết luận. Lúc này, vấn đề là ở chỗ, thực hiện "quan hệ bạn bè" ở đâu… Cậu đã biết câu trả lời phải không? *Nơi trẻ học "quan hệ bạn bè" đầuu tiên, nơi khơi dậy được cảm thức cộng đồng, chính là trường học.*

Chàng thanh niên:

Không, tôi đã bảo khoan đã rồi mà! Thầy phát triển luận điểm nhanh quá làm tôi không hiểu gì cả. Thầy bảo tôi trường học là nơi học "quan hệ bạn bè" nên hãy trở thành bạn của những đứa trẻ đó?

Triết gia:

Thường có nhiều người nhầm ở chỗ này. Quan hệ bạn bè không phải chỉ dừng lại ở mối quan hệ tình bạn đơn thuần. Thường có những mối quan hệ bạn bè dù không được gọi là bạn. “Quan hệ bạn bè” Adler nói đến là gì? Tại sao nó lại liên quan đến cảm thức cộng đồng. Chúng ta hãy cùng nhau trao đổi kỹ.

TÍN DỤNG HAY TIN TƯỞNG?

Chàng thanh niên:

Tôi xin xác nhận lại một lần nữa. Thầy không bảo tôi hãy kết bạn với đám trẻ đó. Điều đó không sai chứ?

Triết gia:

Vâng. Ba năm trước, vào cái ngày cuối cùng tuyết phủ trắng xóa đó, tôi đã giải thích về *sự khác nhau giữa "tín dụng" và "tin tưởng"*. Cậu còn nhớ không?

Chàng thanh niên:

"Tín dụng" và "tin tưởng" ư? Thầy thay đổi cứ như chong chóng ấy. Tất nhiên là tôi nhớ chứ, đến giờ tôi vẫn ấn tượng. Vì sự phân tích đó rất đáng quan tâm.

Triết gia:

Vậy cậu hãy giải thích lại bằng lời của mình cho tôi nào. Cậu giải thích "tín dụng" như thế nào?

Chàng thanh niên:

Vâng. Nói rõ ra thì *tín dụng là lòng tin có điều kiện*. Giả sử, khi vay tiền ngân hàng, đương nhiên ngân hàng không cho vay vô điều kiện mà sẽ yêu cầu bất động sản thế chấp hay có người bảo lãnh rồi mới cho vay số tiền tương ứng với giá trị đó, còn kèm theo lãi suất kha khá

nữa. Không phải "tin tưởng anh nên cho vay" mà là "tin giá trị đảm bảo anh đã đưa ra mà cho vay". Tóm lại là, không phải tin vào "người đó" mà là tin vào "điều kiện" người đó có.

Triết gia:

Trong khi đó, tin tưởng là thế nào?

Chàng thanh niên:

Tin người vô điều kiện. Dẫu cho không có căn cứ đủ để tin thì vẫn tin, không cần đảm bảo. Đó là "tin tưởng". Tin "chính người đó" chứ không phải "điều kiện" người đó có. Cũng có thể nói là quan tâm đến giá trị con người chứ không phải giá trị vật chất.

Triết gia:

Đúng rồi.

Chàng thanh niên:

Nếu bổ sung thêm lý giải của riêng tôi thì đây là cũng là tin vào "bản thân mình tin người đó". Bởi vì nếu không tự tin vào đánh giá của mình thì kiểu gì cũng cần có thứ gì để đảm bảo. Là *tin tưởng người khác nhờ tin tưởng bản thân.*

Triết gia:

Cảm ơn. Cậu đã tóm tắt lại rất chính xác.

Chàng thanh niên:

… Tôi là một học trò xuất sắc phải không? Thời gian tôi tin vào Adler khá dài, tôi đã tìm kiếm tài liệu, học hỏi, và hơn hết là thực hành tại

lớp học. Không phải tôi không hiểu gì mà cự tuyệt một cách cảm tính đâu.

Triết gia:
Tất nhiên là vậy rồi. Chỉ có điều, ở đây cậu đừng hiểu nhầm. Cậu không phải là học trò của tôi.

Chàng thanh niên:
Ha ha!! Thầy nói rằng một kẻ vô lễ như tôi không xứng là học trò của thầy? Đúng là kiệt tác. Người thuyết giảng về Adler đang tức giận.

Triết gia:
Cậu chắc chắn là người yêu tri thức, không chần chừ trước những gì mình nghi ngờ, không ngại suy nghĩ theo cách của mình, từng bước tiến tới sự hiểu biết ở mức độ cao hơn. Nghĩa là, cậu là một người yêu tri thức, là một triết gia. Và tôi cũng không phải người đứng trên cậu để răn dạy mà chẳng qua chỉ là một triết gia yêu tri thức ngang hàng với cậu thôi.

Chàng thanh niên:
Thầy bảo chúng ta không phải thầy trò, mà là hai triết gia bình đẳng sao? Nếu vậy thì thầy có thể thừa nhận sai lầm của bản thân, tiếp thu ý kiến của tôi phải không?

Triết gia:
Tất nhiên rồi. Tôi muốn học thêm nhiều điều từ cậu và thực tế là mỗi lần tranh luận, tôi lại có thêm nhiều phát hiện mới.

Chàng thanh niên:

Hừ. Thầy có nịnh tôi cũng không nương tay phản biện đâu. Vậy tại sao thầy lại nói đến tín dụng và tin tưởng?

Triết gia:

"Công việc", "bạn bè", "tình yêu", những nhiệm vụ cuộc đời mà Adler đưa ra được vạch ranh giới dựa trên khoảng cách và mức độ thân thiết của mối quan hệ giữa người với người.

Chàng thanh niên:

Vâng, thầy đã nói như thế.

Triết gia:

Tuy nhiên, chỉ nói là "khoảng cách" và "mức độ thân thiết" thôi thì cũng có phần khó hiểu. Cũng có nhiều phần bị hiểu lầm. Vì vậy, hãy nghĩ một cách đơn giản như thế này. *Khác biệt giữa quan hệ công việc và quan hệ bạn bè là khác biệt giữa tín dụng và tin tưởng.*

Chàng thanh niên:

Tín dụng và tin tưởng?

Triết gia:

Đúng vậy. *Quan hệ công việc là quan hệ tín dụng, quan hệ bạn bè là quan hệ tin tưởng.*

Chàng thanh niên:

Nghĩa là sao cơ?

Triết gia:

Quan hệ công việc là mối quan hệ có điều kiện ràng buộc với nhau bằng lợi ích hoặc nguyên nhân bên ngoài. Chẳng hạn, tình cờ làm chung công ty nên hợp tác với nhau. Không thích tính cách lắm nhưng vì là người của công ty đối tác nên giữ quan hệ và giúp đỡ. Tuy nhiên, cậu không nghĩ sẽ duy trì quan hệ đó sau khi rời bỏ công việc. Đó đúng là mối quan hệ tín dụng được xây dựng bởi lợi ích là công việc. Buộc phải duy trì quan hệ bất kể ý thích cá nhân.

Trong khi đó, *trong quan hệ bạn bè không hề tồn tại "lý do phải kết bạn với người này"*. Không phải quan hệ lợi ích cũng không bị ép buộc bởi những yếu tố bên ngoài. Hoàn toàn là quan hệ gắn kết bởi động cơ xuất phát từ bên trong "mình thích người này". Nói như lời cậu lúc nãy là tin tưởng bản thân người đó chứ không phải "điều kiện" người đó có. Quan hệ bạn bè rõ ràng là quan hệ tin tưởng.

Chàng thanh niên:

Ôi, lại là một quan điểm phiền phức. Vậy thì tại sao Adler lại sử dụng những từ như là "công việc" hay "bạn bè" cơ chứ? Sao ngay từ đầu không nói về quan hệ giữa người với người bằng những từ "tín dụng", "tin tưởng" và "tình yêu" luôn đi? Thầy chỉ dùng những lời lẽ khó hiểu để làm cuộc tranh luận trở nên phức tạp thôi!

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Vậy thì tôi sẽ giải thích một cách đơn giản lý do Adler chọn từ "công việc".

Chàng thanh niên tin rằng, có lẽ Adler coi sự thanh bạch là đạo đức và xem mọi hoạt động kinh tế là thấp kém. Chính vì thế ông mới coi nhẹ công việc mà khuyên "hãy tạo dựng mối quan hệ bạn bè với học trò". Thật nực cười! Chàng thanh niên tự hào rằng mình là một nhà sư phạm ngang với tự hào mình là chuyên gia trong nghề. Chính vì chúng ta hoạt động giáo dục như một nghề nghiệp chứ không phải như sở thích hay hoạt động thiện nguyện nên mới có thể có trách nhiệm hoàn thành công việc. Cà phê đã cạn, đêm đã khuya nhưng đôi mắt chàng trai vẫn bừng sáng lấp lánh.

TẠI SAO "CÔNG VIỆC" LẠI TRỞ THÀNH NHIỆM VỤ CUỘC ĐỜI

Chàng thanh niên:

Vậy tôi xin hỏi. Vốn dĩ, Adler đánh giá công việc như thế nào? Có phải ông ấy khinh miệt công việc hoặc việc kiếm tiền thông qua công việc không? Đây là những tranh luận không thể thiếu để đưa tâm lý học có xu hướng chạy theo thuyết lý tưởng viển vông của Adler thành lý luận có thực tiễn vững chắc.

Triết gia:

Đối với Adler, ý nghĩa của công việc đơn giản lắm. Công việc là phương tiện sản xuất để sống sót được trong môi trường tự nhiên hà khắc là trái đất. Nghĩa là ông cho rằng, công việc là vấn đề liên quan trực tiếp tới "sinh tồn".

Chàng thanh niên:

Hừm. Đúng là bình thường thật. Nghĩa là "làm việc để có miếng ăn" nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Hiển nhiên là con người phải làm một công việc gì đó để sống sót, cầm cự qua ngày. Không chỉ dừng lại ở đó, Adler còn quan tâm

tới cách thức các mối quan hệ giữa người với người hình thành nên công việc.

Chàng thanh niên:
Mối quan hệ giữa người với người hình thành nên công việc? Nghĩa là sao cơ?

Triết gia:
Con người trong thế giới tự nhiên là một tồn tại mang phức cảm tự ti, về thân thể không có răng nanh sắc nhọn, không có cánh để bay trên trời, cũng không có mai rắn chắc. Chính vì thế mà chúng ta chọn cuộc sống tập thể, bảo vệ bản thân khỏi kẻ thù bên ngoài. Ta đã sống bằng cách săn bắt, trồng trọt, đảm bảo lương thực, bảo vệ an toàn của bản thân và nuôi dạy con theo bầy đàn… Từ đây, lời giải thích Adler đưa ra chỉ gói gọn trong một câu.

Chàng thanh niên:
Ông ấy đã đưa ra kết luận gì?

Triết gia:
Con người chúng ta không chỉ tạo thành bầy. *Con người ở đây đã học được cách làm việc mang tính bước ngoặt là "phân công công việc"*. Phân công công việc là một chiến lược sinh tồn độc đáo con người học được để bù đắp cho thiếu sót về thể xác… Đó là kết luận cuối cùng của Adler.

Chàng thanh niên:
… Phân công công việc?

Triết gia:

Nếu chỉ kết thành bầy thì nhiều động vật khác cũng làm vậy. Nhưng, con người đã kết thành bầy sau khi xây dựng hệ thống phân công công việc tinh vi, thậm chí có thể nói còn hình thành xã hội để phân công công việc. "Nhiệm vụ công việc" đối với Adler không chỉ là nhiệm vụ lao động đơn thuần. Đó là "nhiệm vụ phân công công việc" có tiền đề là sự kết nối với người khác.

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng chính vì coi sự kết nối với người khác là tiền đề nên "công việc" là nhiệm vụ của mối quan hệ giữa người với người?

Triết gia:

Đúng như vậy. Tại sao con người làm việc? Là để sinh tồn, để sống sót trong tự nhiên khắc nghiệt này. Tại sao con người hình thành xã hội? Là để làm việc, để phân công công việc. Sống, làm việc, xây dựng xã hội là những việc không thể tách rời.

Chàng thanh niên:

… Hừm.

Triết gia:

Những ý kiến chỉ ra ý nghĩa của phân công công việc trên phương diện kinh tế như Adam Smith đã có từ trước Adler. Tuy nhiên, có lẽ Adler là người đầu tiên khởi xướng ý nghĩa của phân công công việc trong lĩnh vực tâm lý học, coi đó là cách thức cố hữu của mối quan hệ giữa người với người. Nhờ từ khóa này, ý nghĩa của lao động, ý nghĩa của xã hội đối với con người đã được làm rõ.

Chàng thanh niên:

… Chà, đây là nội dung rất quan trọng đấy. Xin thầy hãy nói rõ hơn chút nữa.

Triết gia:

Những thắc mắc của Adler luôn bắt đầu từ những vấn đề khái quát. Tôi xin trích dẫn lời ông. “Nếu chúng ta sống trong một hành tinh không cần làm gì mà vẫn được cung cấp đầy đủ mọi thứ thì có lẽ lười biếng là tốt còn chăm chỉ lại là xấu.”

Chàng thanh niên:

Quả là những lời thú vị!… Rồi sao nữa ạ?

Triết gia:

Nhưng trái đất trên thực tế lại không phải một môi trường như thế. Lương thực hạn chế, chỗ ở không được cung cấp. Thế thì phải làm sao?… Phải làm việc. hơn nữa, không phải làm việc một mình mà làm cùng với những người khác. Adler kết luận thế này. “Câu trả lời hợp lý, phù hợp với lẽ thường (common sense) là *con người chúng ta cần làm việc, hợp tác và cống hiến.”*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng đó là kết luận hoàn toàn hợp lý?

Triết gia:

Điều quan trọng ở đây là Adler không coi bản thân lao động là “tốt”. Chúng ta phải làm việc, phải phân công công việc, phải xây dựng quan hệ với người khác, bất kể điều đó là tốt hay xấu về mặt đạo đức.

Chàng thanh niên:

Một kết luận vượt lên trên thiện ác nhỉ.

Triết gia:

Tóm lại, *con người không thể sống một mình.* Chưa nói đến việc không thể chịu được cô độc hay muốn có người để nói chuyện mà là không thể sống ở mức độ sinh tồn. Và *để "phân công công việc" với người khác, cần phải tin người đó.* Không thể hợp tác với người mình nghi ngờ.

Chàng thanh niên:

Thầy nói đó là quan hệ "tín dụng"?

Triết gia:

Vâng. Con người không hề có lựa chọn "không tin". Không thể không hợp tác, không phân công công việc. Mối quan hệ hợp tác không phải vì thích người đó mà là dù muốn hay không cũng buộc phải hợp tác. Cậu cứ nghĩ như vậy là được.

Chàng thanh niên:

Hay lắm! Không, thật tuyệt vời!... Cuối cùng thì tôi cũng tâm phục khẩu phục về quan hệ công việc rồi. Để tồn tại cần phải phân công công việc và để phân công công việc, cần tới "tín dụng". Hơn nữa, ở đó không hề có sự lựa chọn. Chúng ta không thể sống một mình nên không thể có lựa chọn không "tín dụng". Buộc phải xây dựng quan hệ... Là như vậy nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Đó đúng là nhiệm vụ cuộc đời.

NGHỀ NGHIỆP KHÔNG CÓ SANG HÈN

Chàng thanh niên:

Vậy tôi xin hỏi kỹ hơn. Mối quan hệ buộc phải “tín dụng” hoặc mối quan hệ buộc phải hợp tác không phải chỉ giới hạn trong môi trường lao động phải không?

Triết gia:

Vâng. Dễ hiểu nhất có thể kể đến quan hệ phân công công việc điển hình trong các đội thi đấu thể thao. Để chiến thắng, buộc phải hợp tác bất chấp yêu ghét cá nhân. Không hề có lựa chọn như ghét nên lờ đi, quan hệ không tốt nên bỏ thi đấu. Chỉ cần trận đấu bắt đầu là quên hết cả “yêu” lẫn “ghét”. Đánh giá đồng đội không phải như một “người bạn” mà là như một “kỹ năng”. Và bản thân cũng phải trở nên xuất sắc trong vai trò một kỹ năng.

Chàng thanh niên:

… Năng lực được ưu tiên hơn cả tình cảm thân thiết.

Triết gia:

Không thể tránh khỏi phương diện đó. Đến mức, Adam Smith khẳng định, khởi nguồn của phân công lao động chính là *sự vị kỷ* của con người.

Chàng thanh niên:

Sự vị kỷ?

Triết gia:

Giả sử có một nghệ nhân làm mũi tên. Nếu sử dụng mũi tên anh ta làm, tỷ lệ bắn trúng sẽ tăng hơn hẳn, khả năng sát thương cũng cao hơn. Nhưng anh ta lại không phải một thợ săn tài giỏi. Chạy không nhanh, mắt không tinh nên dù có mũi tên tốt thì săn bắn cũng không khá lên. Vì vậy, đến một lúc nào đó, anh ta nhận ra "mình cứ chuyên tâm vào việc làm mũi tên vậy".

Chàng thanh niên:

Ồ, tại sao thế?

Triết gia:

Nếu chỉ chuyên tâm vào làm mũi tên thì một ngày có thể làm hàng chục mũi, đem chia cho những thợ săn giỏi, họ sẽ giết được nhiều con thú hơn, sau đó lại bảo những thợ săn đó chia thú săn được cho mình, đó là lựa chọn có lợi nhất cho cả đôi bên.

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu rồi, nghĩa là không chỉ cùng làm việc mà làm những lĩnh vực mình giỏi.

Triết gia:

Với những thợ săn tài giỏi thì còn gì hơn là có được những mũi tên tinh xảo. Họ không cần làm mũi tên nữa mà chỉ tập trung vào săn bắn. Và tất cả cùng chia nhau những con thú săn được… Như thế, sẽ

hình thành nên hệ thống phân công công việc ở cấp độ cao hơn, tiến bộ hơn một bước so với "săn bắn theo bầy đàn".

Chàng thanh niên:

Đúng là hợp lý thật.

Triết gia:

Điều quan trọng ở đây là "không một ai hy sinh bản thân mình". Nghĩa là sự kết hợp của lòng vị kỷ thuần túy hình thành nên phân công công việc. Một trật tự kinh tế nhất định được sinh ra nhờ mưu cầu lợi ích của bản thân, đây là sự phân công công việc theo quan điểm của Adam Smith.

Chàng thanh niên:

Trong xã hội có phân công công việc, lợi ích bản thân ở mức cao nhất sẽ gắn liền với "lợi ích của người khác".

Triết gia:

Đúng là như vậy.

Chàng thanh niên:

Nhưng Adler khuyến khích "cống hiến cho người khác" mà? Ba năm trước, thầy đã quả quyết rằng, hãy hướng tới việc cống hiến cho người khác, đó chính là kim chỉ nam của cuộc đời, là "ngôi sao dẫn đường". Quan điểm ưu tiên lợi ích bản thân không phải là mâu thuẫn với "cống hiến cho người khác" sao?

Triết gia:

Hoàn toàn không mâu thuẫn. Đầu tiên là bước chân vào quan hệ công việc, *được gắn kết với người khác, với xã hội qua lợi ích. Và như thế, trong kết quả của mưu cầu lợi ích cá nhân sẽ có "cống hiến cho người khác".*

Chàng thanh niên:

Dù vậy, nếu phân công nhiệm vụ thì sẽ sinh ra tôn ti phải không? Nghĩa là, người nhận công việc quan trọng và người nhận công việc chẳng ra đâu vào đâu. Điều đó không đi chệch ra khỏi nguyên tắc "bình đẳng" sao?

Triết gia:

Không, không đi chệch đâu. Nếu suy nghĩ trên quan điểm phân công công việc thì không có sự sang hèn trong nghề nghiệp. Từ thủ tướng của một đất nước, nhà quản trị doanh nghiệp, nông dân, công nhân nhà máy đến những người nội trợ toàn thời gian ít được coi là một nghề, *tất cả các công việc đều là "việc ai đó trong tập thể phải làm", chúng ta chỉ phân chia chúng thôi.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng công việc nào cũng có giá trị như nhau?

Triết gia:

Vâng. Adler đã nói như thế này về phân công công việc. "Giá trị của con người được quyết định bằng mức độ hoàn thành công việc được phân công trong tập thể."

Nghĩa là, giá trị của con người không phải được quyết định bằng người đó "làm công việc gì" mà được quyết định bằng người đó "nỗ lực cho

công việc đó với thái độ như thế nào".

Chàng thanh niên:

Nỗ lực với thái độ như thế nào à?

Triết gia:

Chẳng hạn, cậu đã từ bỏ công việc thủ thư và chọn con đường giáo viên. Bây giờ, cậu cảm thấy trước mắt mình có vài chục học trò và mình đang nắm giữ cuộc đời của những học trò đó. Cậu cảm thấy mình làm một công việc lớn lao và có ích cho xã hội. Thậm chí có khi cậu còn nghĩ giáo dục là tất cả, những nghề nghiệp khác là vô vị, tầm thường. Nhưng, nếu xét tổng thể một tập thể thì cả thủ thư lẫn giáo viên trung học cơ sở hoặc nhiều công việc khác đều là những "việc ai đó trong tập thể phải làm" và ở đó không tồn tại tôn ti. Nếu có tôn ti thì chỉ là trong thái độ làm công việc đó thôi.

Chàng thanh niên:

"Thái độ nỗ lực với công việc" là gì vậy?!

Triết gia:

Về nguyên tắc, trong phân công công việc, "năng lực" của mỗi cá nhân rất được coi trọng. Chẳng hạn, năng lực là tiêu chuẩn đánh giá trong tuyển dụng của doanh nghiệp. Điều này hoàn toàn đúng. Tuy nhiên, việc đánh giá con người hay cách thức của mối quan hệ từ khi bắt đầu phân công công việc lại không chỉ được quyết định bằng năng lực, mà coi trọng việc "có muốn làm việc với người này không" hơn. Bởi nếu không việc giúp đỡ nhau sẽ khó khăn hơn.

Yếu tố lớn nhất để quyết định "mình có muốn làm việc với người này không", "mình có muốn giúp đỡ khi người này gặp khó khăn không" chính là sự trung thực, là thái độ nỗ lực với công việc của người đó.

Chàng thanh niên:

Vậy nếu cố gắng một cách trung thực, nghiêm túc thì giá trị của cả người làm công việc cứu sống người khác lẫn người làm công việc lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của người khác để cho vay nặng lãi đều như nhau?

Triết gia:

Vâng, đều như nhau.

Chàng thanh niên:

Chà!

Triết gia:

Trong tập thể của chúng ta điều quan trọng là "mọi công việc" đã sẵn sàng ở đó và có người làm những công việc đó. Chính tính đa dạng đó tạo nên sự phong phú. Nếu công việc không có giá trị thì chẳng cần ai làm cũng sẽ tự động bị loại bỏ. Tồn tại mà không bị loại bỏ chứng tỏ công việc ấy có một giá trị nào đó.

Chàng thanh niên:

Vì thế mà cho vay nặng lãi cũng có giá trị?

Triết gia:

Suy nghĩ như vậy sẽ hợp lẽ tự nhiên. Nguy hiểm hơn cả là giơ cao khẩu hiệu “chính nghĩa” nửa vời, cái gì là thiện, cái gì là ác. *Người say sưa với chính nghĩa, sẽ không thể thừa nhận thế giới quan nào khác ngoài thế giới quan của bản thân, kết quả là sẽ bước vào “can thiệp vì chính nghĩa”*. Kết cục đằng sau sự can thiệp đó chính là xã hội nhuộm một màu xám, bị tước đoạt tự do. Cậu làm công việc gì cũng được và người khác làm công việc gì cũng chẳng sao.

QUAN TRỌNG LÀ SỬ DỤNG NHỮNG GÌ ĐƯỢC TRAO CHO NHƯ THẾ NÀO

Chàng thanh niên:

… Thật thú vị. Tôi phải công nhận một lần nữa là khái niệm “phân công công việc” theo trường phái Adler thật thú vị. Con người trong thế giới tự nhiên quá yếu ớt, không thể sống một mình được. Chính vì thế, chúng ta hình thành bầy đàn, học được cách làm việc “phân công công việc”. Nếu phân công công việc có thể hạ được cả voi mamút, làm nông nghiệp và xây được cả nhà ở.

Triết gia:

Vâng.

Chàng thanh niên:

Và phân công công việc bắt đầu từ “tín dụng đối với người khác” bất kể tốt xấu. Nếu không phân công công việc chúng ta không thể tồn tại. Nếu không hợp tác với người khác chúng ta không thể tồn tại. Đó cũng có nghĩa là “nếu không có sự tín dụng đối với người khác sẽ không thể tồn tại”. Đó là quan hệ “phân công công việc”, là quan hệ công việc.

Triết gia:

Vâng. Chẳng hạn luật giao thông trên đường. Chúng ta qua đường khi đèn xanh là dựa vào sự tín dụng "tất cả mọi người đều tuân thủ luật giao thông", không phải tin tưởng một cách vô điều kiện. Dù có nhìn sang bên trái bên phải nhưng vẫn đặt sự tín dụng nhất định vào người mình không hề biết. Ở một ý nghĩa nào đó, đây cũng là quan hệ công việc đảm bảo lợi ích chung là "giao thông thuận lợi".

Chàng thanh niên:

Tôi hiểu rồi. Lúc này tôi không tìm ra điểm nào cần phản biện về phân công công việc cả. Tuy nhiên, chắc thầy không quên đâu nhỉ? Cuộc tranh luận này xuất phát từ câu nói "cần phải xây dựng quan hệ bạn bè với học trò" dành cho tôi.

Triết gia:

Vâng, tôi không quên đâu.

Chàng thanh niên:

Nhưng nếu suy nghĩ trên phương diện phân công công việc thì quan điểm của thầy lại càng trở nên vô lý. Tại sao tôi phải xây dựng quan hệ bạn bè với học trò của mình? Nói gì thì nói, đó là quan hệ công việc cơ mà? Cả tôi và học trò đều không chọn nhau. Chúng tôi vốn là người dưng được ấn định quan hệ với nhau một cách máy móc. Nhưng chúng tôi buộc phải hợp tác để vận hành lớp học, hướng đến mục tiêu là tốt nghiệp. Đúng là quan hệ "công việc" được hình thành bằng lợi ích chung.

Triết gia:

Điều cậu nghi ngờ hoàn toàn chính xác. Vậy thì ở đây, hãy cùng nhớ lại từng luận điểm chúng ta đã trao đổi. Mục tiêu của giáo dục là gì? Công việc người giáo viên cần hoàn thành là gì? Cuộc tranh luận của chúng ta xuất phát từ những câu hỏi này.

Kết luận của Adler đơn giản thôi. Mục tiêu của giáo dục là "tự lập", công việc người giáo viên cần làm là "hỗ trợ để trẻ tự lập". Chắc chắn cậu đã đồng ý với ý kiến này.

Chàng thanh niên:

Vâng. Tôi tạm thời chấp nhận.

Triết gia:

Vậy thì làm thế nào để hỗ trợ sự tự lập của trẻ? Để trả lời câu hỏi này, tôi đã trả lời là "hãy bắt đầu từ sự tôn trọng".

Chàng thanh niên:

Đúng là thầy đã nói vậy.

Triết gia:

Tại sao lại là tôn trọng? Tôn trọng là gì? Ở đây, chúng ta cần phải nhớ lại những lời của Erich Fromm. Tôn trọng là "nhìn nhận người đó như chính họ", "coi trọng việc người đó chính là họ".

Chàng thanh niên:

Tất nhiên là tôi nhớ.

Triết gia:

Coi trọng người đó như chính họ. Cậu cứ là cậu thôi. Không cần phải đặc biệt. Bản thân việc là chính mình đã có giá trị rồi. Thông qua sự tôn trọng, thể hiện điều đó, trẻ sẽ lấy lại được lòng can đảm đang mất dần, bắt đầu bước lên bậc thang tự lập.

Chàng thanh niên:
Đúng là chúng ta đã trao đổi điều đó.

Triết gia:
Nào, nền tảng của định nghĩa về sự tôn trọng "coi trọng người đó như chính họ" là tín dụng hay tin tưởng?

Chàng thanh niên:
Ơ?

Triết gia:
Coi trọng việc người đó là chính "người đó" mà không áp đặt thế giới quan của mình là vì chấp nhận, tin người đó một cách vô điều kiện. *Nghĩa là tin tưởng.*

Chàng thanh niên:
Thầy nói rằng tôn trọng và tin tưởng đồng nghĩa sao?

Triết gia:
Cậu có thể nói như vậy. Ngược lại, không thể tin tưởng người mình không tôn trọng. Có thể tin tưởng người khác hay không phụ thuộc vào việc có thể tôn trọng người đó hay không.

Chàng thanh niên:

Ha ha, tôi hiểu rồi. Xuất phát điểm của giáo dục là tôn trọng. Và tôn trọng là tin tưởng. Hơn nữa, quan hệ dựa trên niềm tin là quan hệ bạn bè. Là chuỗi suy luận như vậy nhỉ?

Triết gia:

Đúng vậy. Ở quan hệ công việc dựa trên nền tảng tín dụng sẽ không thể tôn trọng học trò được. Giống như cậu bây giờ vậy.

Chàng thanh niên:

… Không, vấn đề không phải ở đó. Nếu là tin tưởng vô điều kiện người bạn thân độc nhất vô nhị, chấp nhận người đó như chính họ thì hoàn toàn có khả năng làm được. Vấn đề không phải là "hành vi" tôn trọng mà là "đối tượng" của nó. Thầy bảo tôi hãy xây dựng quan hệ bạn bè với tất cả học trò, hãy tin tưởng tất cả học trò một cách vô điều kiện. Thầy nghĩ thực sự có thể làm được điều đó sao?

Triết gia:

Tất nhiên rồi.

Chàng thanh niên:

Bằng cách nào cơ chứ?

Triết gia:

Chẳng hạn, có một người luôn phê phán những người xung quanh "mình ghét điểm này của người đó", "mình không thể chịu được điều này ở người này" và rồi than vãn "ôi, mình thật bất hạnh, mình không có duyên với các mối quan hệ".

Có đúng là những người này không có duyên với các mối quan hệ không? Không phải. Tôi xin khẳng định là không phải. Không phải họ không có duyên kết bạn mà chỉ không có ý định kết bạn, nghĩa là không có ý định bước vào mối quan hệ giữa người với người thôi.

Chàng thanh niên:

… Ý thầy nói rằng có thể kết bạn với bất cứ ai?

Triết gia:

Có thể. Có thể giữa cậu và các học trò của mình là mối quan hệ tình cờ xuất hiện ở đó qua những yếu tố ngẫu nhiên. Có thể trước đó là người dưng, không hề biết mặt lẫn tên của nhau. Và cũng có thể không thể trở thành bạn thân độc nhất vô nhị như cậu nói.

Tuy nhiên, hãy nhớ lại câu nói *"quan trọng không phải được trao cho cái gì mà là sử dụng những gì được trao cho như thế nào"* của Adler. *Dù đối phương là ai cũng có thể tôn trọng và tin tưởng.* Bởi vì điều đó không phải do môi trường và đối tượng quyết định mà do chính quyết tâm của cậu.

Chàng thanh niên:

Thầy lại nói đến vấn đề lòng can đảm phải không? Nói đến can đảm để tin tưởng à?

Triết gia:

Vâng. Tất cả sẽ quay trở lại xuất phát điểm đó.

Chàng thanh niên:

Không đúng! Thầy không hề biết đến tình bạn thực sự!

Triết gia:

Cậu nói vậy là sao?

Chàng thanh niên:

Chính vì không có bạn thân thực sự, không biết đến tình bạn thực sự nên thầy mới nói những chuyện trên mây như thế. Chắc chắn thầy chỉ có những quan hệ nhạt nhẽo với tất cả mọi người. Thế nên thầy mới nói rằng kết bạn với ai cũng được. Chính thầy chứ không phải ai khác mới là người chạy trốn khỏi mối quan hệ giữa người với người, khỏi nhiệm vụ cuộc đời!!

Trong thế giới tự nhiên này, con người là một tồn tại quá nhỏ bé, yếu ớt. Để bù đắp cho sự yếu ớt đó, con người hình thành xã hội, tạo ra sự "phân công công việc". Phân công công việc là chiến lược tồn tại độc đáo phù hợp với con người… Đây là "phân công công việc" theo quan điểm của Adler. Nếu chuyện kết thúc ở đây thì chắc hẳn chàng thanh niên đã gửi lời ca tụng Adler rồi. Nhưng, anh lại không chấp nhận "quan hệ bạn bè" mà triết gia bắt đầu nói tới sau đó. Tuy đã nói đến thế về phân công công việc bền vững, nhưng vừa chuyển chủ đề sang quan hệ bạn bè, ông rốt cuộc lại bắt đầu thuyết giảng về "lý tưởng", còn lôi "lòng can đảm" ra nữa!

CẬU CÓ BAO NHIÊU BẠN THÂN?

Triết gia:

Vậy là cậu có bạn thân độc nhất vô nhị?

Chàng thanh niên:

Tôi không biết người đó nghĩ thế nào nhưng tôi chỉ có một người bạn có thể "tin tưởng vô điều kiện" như thầy nói.

Triết gia:

Đó là người như thế nào?

Chàng thanh niên:

Bạn cùng khóa hồi đại học. Cậu ấy muốn trở thành nhà văn và tôi đã luôn là độc giả đầu tiên của cậu ấy. Vào giữa một đêm khuya nọ, khi mọi người xung quanh đã đi ngủ cả, cậu ta đột nhiên tới chỗ tôi với vẻ háo hức "Tao vừa viết xong một truyện ngắn, mày đọc đi!" hay "Này, tiểu thuyết của Dostoyevsky có một chương thế này này". Đến giờ cậu ấy vẫn gửi tác phẩm mới của mình cho tôi và khi tôi được làm giáo viên, cậu ấy đã ăn mừng cùng tôi.

Triết gia:

Cậu ấy, ngay từ đầu đã là bạn thân của cậu à?

Chàng thanh niên:

Làm gì có chuyện đó! Tình bạn là tình cảm phát triển theo thời gian. Không phải tự dưng thành bạn thân ngay được, cùng cười, cùng ngạc nhiên, cùng phạm một tội lỗi nho nhỏ nào đó, từ từ nuôi dưỡng tình bạn rồi mới thành bạn thân, đôi khi cũng có những mâu thuẫn gay gắt nữa.

Triết gia:

Nghĩa là, cậu ấy ở một giai đoạn nào đó đã nâng cấp từ bạn sang "bạn thân" nhỉ? Điều gì khiến cậu coi cậu ấy là bạn thân?

Chàng thanh niên:

Hừm, điều gì nhỉ? Nếu phải nói thì là tôi có niềm tin rằng "nếu là cậu ấy thì mình có thể dốc hết ruột gan".

Triết gia:

Với những người bạn bình thường, cậu không thể dốc hết ruột gan?

Chàng thanh niên:

Ai mà chẳng thế. Con người ai cũng đeo một "mặt nạ xã giao", giấu giếm suy nghĩ thực sự của mình. Có những người bạn nếu gặp có thể vui vẻ nói đùa nhưng lại không thể lộ bộ mặt thật của mình. Chọn lựa chủ đề, chọn lựa thái độ, chọn lựa lời lẽ. Tất cả chúng ta đều đeo "mặt nạ xã giao" khi tiếp xúc với bạn.

Triết gia:

Tại sao cậu không cởi mặt nạ trước những người bạn bình thường?

Chàng thanh niên:

Bởi vì nếu làm thế, mối quan hệ có thể sẽ đổ vỡ! Thầy nói dám bị ghét gì gì đó nhưng chẳng có người nào lại cố tình mong bị ghét cả. Chúng ta đeo mặt nạ để không gây những xung đột vô ích, không phá hỏng mối quan hệ. Nếu không làm thế, xã hội sẽ không vận hành.

Triết gia:

Nói rõ hơn là *tránh gây tổn thương phải không?*

Chàng thanh niên:

… Vâng, điều đó thì tôi công nhận. Đúng là tôi không muốn bị tổn thương cũng không muốn làm tổn thương ai đó. Nhưng, lý do mọi người đeo mặt nạ không phải chỉ để bảo vệ bản thân. Đó là lòng nhân hậu! Nếu chúng ta chỉ sống với bộ mặt thật và suy nghĩ thật thì sẽ làm tổn thương rất nhiều người. Thầy hãy thử hình dung một thế giới mà mọi người đều thể hiện suy nghĩ thật của mình xem… Sẽ là một bức tranh địa ngục đẫm máu!!

Triết gia:

Nhưng có thể cởi mặt nạ trước mặt bạn thân và dù có tổn thương nhau nhưng quan hệ vẫn không bị đổ vỡ nhỉ?

Chàng thanh niên:

Có thể cởi và không đổ vỡ. Dù cậu ấy có làm gì sai một, hai lần, tôi cũng không lấy đó làm lý do để chấm dứt quan hệ. Bởi vì chúng tôi tạo dựng quan hệ trên cơ sở chấp nhận cả ưu điểm và nhược điểm của nhau.

Triết gia:

Quả là một quan hệ tuyệt vời!

Chàng thanh niên:

Quan trọng là trên đời này không mấy người khiến mình có được niềm tin như thế. Có lẽ cả đời tìm được năm người là may mắn rồi.

… Giờ đến lúc thầy trả lời câu hỏi của tôi. Thầy có bạn thân thực sự không? Những điều thầy nói nghe như những lời của người chỉ có bạn trong sách vở và tưởng tượng, không biết đến cả bạn thân lẫn tình bạn thực sự.

Triết gia:

Tất nhiên, tôi cũng có vài người bạn thân. Những người đúng như cậu nói "có thể lộ bộ mặt thật", "dù cậu ấy có làm gì sai một, hai lần, tôi cũng không lấy đó làm lý do để chấm dứt quan hệ".

Chàng thanh niên:

Chà chà, họ là những người như thế nào vậy? Bạn học ạ? Hay bạn triết học, bạn cùng nghiên cứu Adler?

Triết gia:

Chẳng hạn như là cậu.

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?!

Triết gia:

Lúc trước tôi cũng đã nói rồi nhỉ? Đối với tôi, cậu là một người bạn không thể thiếu. Tôi chưa từng đeo mặt nạ trước cậu.

Chàng thanh niên:
Vậy, thầy nói là thầy “tin tưởng tôi vô điều kiện”?

Triết gia:
Tất nhiên là vậy. Nếu không sẽ chẳng có cuộc đối thoại này.

Chàng thanh niên:
… Thầy nói dối!

Triết gia:
Tôi nói thật đấy.

Chàng thanh niên:
Thầy đùa tôi chắc! Thầy định dùng cách đó để điều khiển người khác sao, kẻ ngụy quân tử này!! Tôi không bị phỉnh phờ bởi những lời giả dối đó đâu!!

“TIN TƯỞNG” TRƯỚC

Triết gia:

Tại sao cậu cứ ngoan cố phủ định “tin tưởng” vậy?

Chàng thanh niên:

Tôi muốn hỏi thầy ngược lại! Việc tin người dưng, lại là tin một cách vô điều kiện có nghĩa lý gì chứ? Tin một cách vô điều kiện nghĩa là không phán xét người khác, là mù quáng. Chẳng khác gì bảo người ta hãy trở thành con cừu ngoan ngoãn!

Triết gia:

Không phải. Tin tưởng không có nghĩa là chấp nhận mọi điều. Hướng sự nghi ngờ vào suy nghĩ, tín điều của người đó, hoặc những lời người đó nói, tạm thời bảo lưu và suy nghĩ theo cách của mình. Đây không phải điều gì xấu mà là một thao tác cần thiết. Điều cần làm tiếp theo là cho dù người đó đã nói dối thì *cũng tin cả lời nói dối đó.*

Chàng thanh niên:

… Sao cơ?!

Triết gia:

Tin tưởng người khác không phải là hành vi thụ động. *Tin tưởng thực sự là những hành động mang tính chủ động hoàn toàn.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói gì vậy?

Triết gia:

Chẳng hạn, tôi muốn nhiều hơn dù chỉ một người biết đến tư tưởng của Adler, muốn gửi gắm những lời của Adler đến họ. Nhưng chỉ với nỗ lực của một mình tôi thì sẽ không đạt được ước nguyện đó. Phải có "*ý định lắng nghe*" của người tiếp thu những lời tôi nói, người lắng nghe những lời tôi nói mới được. Vậy làm thế nào để mọi người lắng nghe, tiếp thu những lời tôi nói? Tôi không thể ép buộc "hãy tin tôi". Tin hay không là tự do của người đó. Điều tôi có thể làm được chỉ là tin vào người mình trò chuyện. Chỉ vậy thôi.

Chàng thanh niên:

Tin vào đối phương?

Triết gia:

Vâng. Nếu tôi nói về Adler mà vẫn mang trong lòng nỗi hoài nghi đối với cậu thì có lẽ cậu sẽ không chịu lắng nghe, bất kể những lời lẽ đó có thỏa đáng hay không. Đây là điều hiển nhiên.

Tuy nhiên, tôi muốn cậu tin "tôi". Muốn cậu tin tôi và lắng nghe những lời của Adler. Vì vậy tôi sẽ *tin cậu trước.* Dù cậu không có *ý định* tin.

Chàng thanh niên:

Vì muốn được tin tưởng nên tin tưởng trước…?

Triết gia:

Đúng vậy. Có những cha mẹ không tin tưởng con cái nên hay nhắc nhở con điều này điều kia. Cho dù những lời đó là đúng cũng không đến được với trẻ. Thậm chí, càng đúng trẻ càng muốn phản ứng lại. Tại sao lại phản ứng lại? Bởi vì bố mẹ thuyết giảng một cách rập khuôn, chẳng thèm chú ý đến trẻ, vẫn ôm mối hoài nghi với trẻ.

Chàng thanh niên:

… Tôi cũng thấm thía cảm giác nói đúng mà lại không được chấp nhận.

Triết gia:

Chúng ta chỉ có ý định tin vào những lời *của người tin vào mình* chứ không phải là đánh giá đối phương bằng *sự chính xác của ý kiến* người đó đưa ra.

Chàng thanh niên:

Tôi công nhận là có phương diện đó, nhưng cuối cùng vẫn đòi hỏi sự chính xác của ý kiến chứ!

Triết gia:

Từ những cuộc tranh luận nhỏ cho tới chiến tranh giữa hai quốc gia, mọi tranh chấp đều phát sinh bởi mâu thuẫn "chính nghĩa của tôi". "Chính nghĩa" là điều thay đổi tùy theo thời đại, môi trường, vị thế, không hề tồn tại một chính nghĩa duy nhất, một câu trả lời duy nhất. Quá tin vào "cái đúng" sẽ nguy hiểm lắm.

Giữa nhiều điều, chúng ta muốn tìm ra một điểm thống nhất. Muốn "gắn kết" với người khác. Mong muốn nắm tay… Nếu muốn nắm tay thì chỉ còn cách là tự mình đưa tay ra trước thôi.

Chàng thanh niên:

Chà, đây cũng là một ý tưởng ngạo mạn! Bởi vì, khi thầy nói mình "tin" tôi, thầy đang nghĩ "vì vậy cậu cũng hãy tin tôi đi" phải không?

Triết gia:

Không phải. *Cái đó không thể ép buộc được. Dù cậu có tin tôi hay không thì tôi vẫn tin, tiếp tục tin cậu.* Đó chính là ý nghĩa của "vô điều kiện".

Chàng thanh niên:

Bây giờ thì sao? Tôi không tin thầy. Bị từ chối quyết liệt, bị lăng mạ bằng những lời lẽ kinh khủng như thế này mà thầy vẫn tin tôi sao?

Triết gia:

Tất nhiên rồi. Tôi vẫn tin cậu như từ ba năm trước. Nếu không chúng ta không thể trò chuyện nghiêm túc lâu đến vậy. Nếu không tin người khác, thậm chí sẽ không thể đối diện nhau tranh luận được, hoàn toàn không thể nghĩ được "nếu là người này thì mình có thể dốc hết gan ruột" như cậu nói.

Chàng thanh niên:

… Không! Tôi không thể tin hoàn toàn vào những lời đó!

Triết gia:

Kể cả vậy cũng không sao. Tôi sẽ tiếp tục tin. Tin vào cậu, tin vào con người.

Chàng thanh niên:

Đừng nói nữa! Thầy coi mình là một kẻ cuồng tín sao!

CON NGƯỜI VĨNH VIỄN KHÔNG THỂ HIỂU NHAU

Triết gia:

Tôi xin nhắc lại, tôi không phải người tin vào một tôn giáo nhất định. Tuy nhiên, trong những tư tưởng đã được đúc kết suốt một thời gian dài hàng ngàn năm của Thiên Chúa giáo hay Phật giáo đều có "sức mạnh" không thể phớt lờ. Bởi lẽ, chính nhờ chân lý nhất định bao hàm trong đó nên những tư tưởng đó mới tồn tại mà không bị đào thải… Chẳng hạn, cậu có biết câu "Hãy yêu người thân cận" ở trong *Kinh Thánh* không?

Chàng thanh niên:

Vâng. Tất nhiên là có rồi. Là chuyện phải yêu thương người láng giềng mà thầy rất thích.

Triết gia:

Câu này được lưu hành mà thiếu mất một phần quan trọng. Trong *Phúc âm theo thánh Luca* của *Tân ước* đã viết rằng *"Hãy yêu người thân cận như yêu chính mình".*

Chàng thanh niên:

Yêu như yêu chính mình…?

Triết gia:

Đúng vậy. Không chỉ hãy yêu người thân cận mà hãy yêu như yêu chính bản thân mình. *Nếu không yêu được bản thân mình sẽ không yêu được người khác. Nếu không tin được vào bản thân mình cũng sẽ không tin được người khác.* Những lời ấy bao hàm cả ý nghĩa đó. Cậu cứ khăng khăng "không thể tin tưởng người khác" là bởi cậu không thể tin tưởng bản thân mình.

Chàng thanh niên:

Thầy nói quá rồi!

Triết gia:

Những người cứ cố chấp với chính mình không phải là những người chỉ biết có mỗi mình mình vì "yêu thích bản thân". Thực ra là ngược lại, *chính vì không thể chấp nhận mình như vốn có, luôn cảm thấy bất an nên chỉ quan tâm đến mình.*

Chàng thanh niên:

Vậy là thầy bảo tôi "ghét bản thân" nên chỉ biết có mỗi mình mình?

Triết gia:

Đúng vậy.

Chàng thanh niên:

… Hừm, thật là một quan điểm tâm lý học phiền phức.

Triết gia:

Về người khác cũng vậy. Chẳng hạn, khi nhớ về người yêu đã chia tay vì cãi nhau, một thời gian chúng ta chỉ toàn nghĩ đến những thói xấu

của người đó. Đó là vì cậu muốn tự an ủi "may là đã chia tay" và đó là bằng chứng cậu vẫn còn băn khoăn về quyết định của mình. Nếu không tự nhủ "may là đã chia tay" thì trong lòng sẽ dao động. Hãy nghĩ mình ở giai đoạn đó.

Và nếu cậu có thể nhớ lại những ưu điểm của người yêu cũ thì có nghĩa là cậu không còn cần tích cực căm ghét nữa, cậu đã được giải phóng khỏi tình cảm đối với người đó... Dù ở trong hoàn cảnh nào thì câu hỏi đặt ra ở đây không phải là "cậu yêu hay ghét người đó" mà là "cậu có yêu bản thân mình lúc này không".

Chàng thanh niên:
Ừm.

Triết gia:
Cậu vẫn chưa yêu quý được bản thân mình, vì thế mà không tin tưởng được người khác, cũng không tin tưởng được học trò, không thể bước vào quan hệ bạn bè.

Bởi vậy, cậu định tìm kiếm cảm giác thuộc về nơi đó thông qua công việc, định chứng tỏ giá trị của mình bằng kết quả công việc.

Chàng thanh niên:
Như thế thì có gì sai chứ!! Được thừa nhận trong công việc, nghĩa là được xã hội thừa nhận đấy!

Triết gia:
Không phải. Xét về mặt nguyên tắc thì được thừa nhận bởi công việc nghĩa là được thừa nhận "kỹ năng" của cậu chứ không phải chính cậu. Nếu xuất hiện một người có "kỹ năng" xuất sắc hơn, mọi người sẽ lại

dồn về phía đó. Đó gọi là quy luật thị trường, quy luật cạnh tranh. Kết quả là cậu không bao giờ thoát khỏi vòng xoáy cạnh tranh, cũng không có được cảm giác thuộc về thực sự.

Chàng thanh niên:
Vậy thì làm thế nào để có được cảm giác thuộc về thực sự?

Triết gia:
"Tin tưởng" người khác, bước vào quan hệ bạn bè. Chỉ còn cách đó thôi. *Chỉ dâng hiến bản thân cho công việc, chúng ta sẽ không có được hạnh phúc.*

Chàng thanh niên:
Nhưng… Kể cả tôi có tin tưởng ai đó thì cũng không biết người đó có tin tưởng tôi và chịu bước vào mối quan hệ bạn bè hay không!!

Triết gia:
Cái đó lại thuộc về "phân chia nhiệm vụ". Người khác nghĩ thế nào về cậu, có thái độ thế nào với cậu, đấy là nhiệm vụ của họ mà cậu không thể kiểm soát được.

Chàng thanh niên:
Không, như thế thật kỳ quặc. Bởi nếu suy nghĩ dựa trên tiền đề là "phân chia nhiệm vụ" thì chúng ta và những người khác sẽ chẳng bao giờ hiểu nhau đúng không?

Triết gia:

Đương nhiên, không thể "hiểu" được tất cả những gì đối phương nghĩ. Tin vào người khác trong vai trò là một "tồn tại không thể hiểu được". Đó chính là tin tưởng. *Chính vì con người chúng ta là những tồn tại không thể hiểu nhau nên chỉ còn cách tin tưởng thôi.*

Chàng thanh niên:

Chà! Quả nhiên những điều thầy nói là tôn giáo rồi!!

Triết gia:

Adler là nhà tư tưởng có can đảm tin vào con người. Không, xét đến hoàn cảnh của ông ấy thì có lẽ không còn cách nào khác ngoài tin tưởng cả.

Chàng thanh niên:

Thầy nói vậy nghĩa là sao?

Triết gia:

Vừa hay đúng lúc. Chúng ta hãy nhìn lại hoàn cảnh khi Adler khởi xướng "cảm thức cộng đồng". Khái niệm cảm thức cộng đồng đã ra đời ở đâu và như thế nào? Tại sao Adler lại khởi xướng một quan điểm như thế này dù biết rằng sẽ bị phê phán. Tất nhiên là vì một lý do quan trọng.

“NHỮNG NGÀY BÌNH THƯỜNG” LÀ THỬ THÁCH CUỘC ĐỜI

Chàng thanh niên:

Lý do cảm thức cộng đồng ra đời?

Triết gia:

Adler đặt tên cho tâm lý học của mình là “tâm lý học cá nhân” sau khi tách khỏi Freud vào khoảng năm 1913, một năm trước khi Chiến tranh thế giới thứ nhất bùng nổ. Nói một cách khác, tâm lý học Adler cùng với khởi đầu đó đã bị cuốn vào cuộc chiến.

Chàng thanh niên:

Bản thân Adler cũng đã tham gia chiến đấu ạ?

Triết gia:

Vâng. Khi chiến tranh thế giới bắt đầu, Adler hồi đó bốn mươi bốn tuổi đã được triệu tập làm bác sĩ quân y. Ông làm việc tại khoa thần kinh bệnh viện lục quân. Bác sĩ quân y chỉ có một nhiệm vụ duy nhất là chữa trị cho các binh sĩ nhập viện, mau chóng đưa họ quay trở lại chiến trường.

Chàng thanh niên:

… Đưa trở lại chiến trường sao? Vậy thì làm sao hiểu được chữa trị để làm gì cơ chứ!!

Triết gia:

Đúng như cậu nói. Những binh lính được chữa khỏi sẽ bị trả lại chiến trường, nếu không khỏi cũng không thể quay lại cuộc sống như xưa. Đối với Adler, người đã chọn nghề bác sĩ vì mất em trai lúc còn nhỏ, nhiệm vụ của bác sĩ quân y thật vô cùng cay đắng. Sau này, Adler đã nhớ lại thời kỳ làm bác sĩ quân y như "nếm trải cảm giác của một tù nhân".

Chàng thanh niên:

Ôi, một nhiệm vụ mà chỉ mới tưởng tượng thôi đã thấy đau đớn rồi.

Triết gia:

Chiến tranh thế giới thứ nhất nổ ra để làm "cuộc chiến nhằm kết thúc mọi cuộc chiến", là cuộc chiến tổng lực có một không hai cuốn theo cả những người dân thường và đã mang lại những tổn thất to lớn cho toàn bộ châu Âu. Đương nhiên, bi kịch này cũng tác động lớn đến Adler và các nhà tâm lý học.

Chàng thanh niên:

Cụ thể như thế nào?

Triết gia:

Chẳng hạn, từ cuộc chiến này, Freud đã khởi xướng "nỗi thôi thúc chết" được gọi là "thanatos" và "destrudo". Đây là một khái niệm có nhiều cách hiểu, cậu cứ coi là "xung lực phá hủy sinh mệnh" là được.

Chàng thanh niên:

Nếu không cho rằng có một xung lực như thế thì sẽ không thể giải thích được bi kịch đang diễn ra trước mắt mình.

Triết gia:

Có lẽ vậy. Trong khi đó, Adler, người đã trực tiếp tham gia cuộc chiến trong vai trò là bác sĩ quân y lại khởi xướng "cảm thức cộng đồng", trái ngược hoàn toàn với Freud. Có thể nói đây là một điểm đáng ghi nhận.

Chàng thanh niên:

Tại sao lại là cảm thức cộng đồng?

Triết gia:

Adler là một nhân vật thực tế đến từng ngóc ngách. Ông không nghĩ đến "nguyên nhân" của chiến tranh, giết chóc hay bạo lực như Freud, mà có thể nói ông chỉ nghĩ đến *"làm thế nào để ngăn chặn chiến tranh".*

Con người có phải là những tồn tại khao khát chiến tranh, giết chóc và bạo lực không? Không đời nào. Chỉ cần nuôi dưỡng ý thức coi người khác là bạn bè mà chắc chắn con người ai cũng có, tức là nuôi dưỡng cảm thức cộng đồng thì có thể ngăn chặn được chiến tranh. Và chúng ta có khả năng làm được điều đó… *Adler đã tin tưởng vào con người.*

Chàng thanh niên:

… Nhưng, tâm thế theo đuổi lý tưởng hão huyền như thế đã bị chỉ trích là phi khoa học.

Triết gia:

Vâng. Ông đã bị chỉ trích nhiều và đã mất nhiều bạn bè. Tuy nhiên, *quan điểm của Adler không phải phi khoa học mà là mang tính xây dựng.* Bởi nguyên tắc của ông là "không phải được trao cho cái gì mà là sử dụng cái được trao cho như thế nào".

Chàng thanh niên:

Nhưng, đến tận bây giờ chiến tranh vẫn đang diễn ra khắp thế giới mà.

Triết gia:

Đúng là tư tưởng của Adler đến giờ vẫn chưa thành hiện thực. Tôi không biết liệu nó có bao giờ được thực hiện hay không. Tuy nhiên, chúng ta có thể tiến gần tới lý tưởng đó. Giống như cá nhân con người liên tục trưởng thành, *nhân loại cũng là tồn tại liên tục trưởng thành.* Không được lấy bất hạnh của hiện tại làm lý do để từ bỏ lý tưởng.

Chàng thanh niên:

Thầy nói là nếu không từ bỏ lý tưởng, đến một lúc nào đó sẽ không còn chiến tranh nữa?

Triết gia:

Khi được hỏi "Chúng ta cần làm gì cho hòa bình thế giới?", mẹ Teresa đã trả lời: "Hãy trở về nhà, chăm sóc gia đình." Cảm thức cộng đồng của Adler cũng giống vậy. Không phải làm gì cho hòa bình thế giới mà *trước hết hãy tin tưởng những người ở trước mắt mình.*

Trở thành bạn những người ở ngay trước mắt mình. Niềm tin nhỏ bé được góp nhặt từng ngày như thế đến một lúc nào đó sẽ xóa bỏ cả sự tranh chấp giữa các quốc gia.

Chàng thanh niên:

Chỉ cần nghĩ đến những điều trước mắt là được sao?!

Triết gia:

Được hay không thì cũng *chỉ còn cách bắt đầu từ đó thôi.* Nếu muốn thế giới thoát khỏi chiến tranh thì cũng cần giải thoát bản thân khỏi tranh chấp. Nếu muốn học trò tin mình, trước hết, phải tin học trò đã. Không phải nâng mình lên để bàn luận về thế giới mà *bản thân mình với tư cách là một phần của thế giới cần đi bước đầu tiên.*

Chàng thanh niên:

Ba năm trước thầy cũng đã nói nhỉ. Rằng "cậu phải bắt đầu".

Triết gia:

Đúng vậy. "Phải có ai đó đi bước đầu tiên. Dù những người khác không hợp tác cũng chẳng liên quan đến ngài. Lời khuyên của tôi thế này: Ngài cần phải bước đi trước. Đừng nghĩ đến chuyện người khác có hợp tác hay không." Đây là câu trả lời của Adler khi được hỏi về tính khả thi của cảm thức cộng đồng.

Chàng thanh niên:

Liệu một bước của tôi có khiến thế giới thay đổi không?

Triết gia:

Có thể thay đổi, cũng có thể không. Nhưng giờ không phải là lúc suy nghĩ kết quả sẽ thế nào. Điều cậu có thể làm được là tin tưởng vào những người gần gũi mình nhất. Chỉ có thế thôi.

Đối với con người, thử thách và sự quyết đoán không chỉ xuất hiện trong những sự kiện tượng trưng của cuộc đời như thi cử, xin việc, kết hôn. *Những ngày chẳng có gì đặc biệt chính là thử thách, những ngày bình thường "ngay tại đây, vào lúc này" đòi hỏi quyết đoán lớn*. Những người lảng tránh thử thách đó sẽ không giành được hạnh phúc thực sự.

Chàng thanh niên:

Ừm.

Triết gia:

Trước khi bàn luận về thế giới, hãy dành tình cảm cho những người ở cạnh mình. Hãy dành tình cảm cho mối quan hệ giữa người với người của những ngày chẳng có gì đặc biệt. Chúng ta chỉ có thể làm được thế thôi.

Chàng thanh niên :

... Ha ha ha. Nghĩa là "Hãy yêu người thân cận như yêu chính mình" phải không ạ?

TRAO ĐI RỒI SẼ NHẬN ĐƯỢC

Triết gia:

Có vẻ vẫn còn có chỗ cậu chưa chấp nhận nhỉ.

Chàng thanh niên:

Đáng tiếc là vẫn còn. Đúng như thầy chỉ ra, học trò coi thường tôi. Không, không chỉ học trò. Hầu hết mọi người trên đời này đều không công nhận giá trị nào của tôi, phớt lờ sự tồn tại của tôi. Nếu họ tôn trọng tôi, lắng nghe những điều tôi nói, thì thái độ của tôi đã thay đổi rồi. Hoặc có lẽ tôi đã có thể tin tưởng họ. Nhưng, thực tế lại không như vậy. Họ vẫn cứ coi thường tôi.

Trong hoàn cảnh đó, chỉ có thể buộc họ công nhận giá trị của tôi thông qua công việc, vậy thôi. Chuyện tin tưởng hay tôn trọng thì để sau!

Triết gia:

Ý cậu là người khác phải tôn trọng cậu trước, và để được người khác tôn trọng thì mình cần phải có được thành quả trong công việc?

Chàng thanh niên:

Hoàn toàn chính xác.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Vậy, hãy nghĩ như thế này. Tin tưởng, tôn trọng người khác một cách vô điều kiện. Đây là hành vi "trao đi".

Chàng thanh niên:

Trao đi?

Triết gia:

Vâng. Có lẽ chuyển thành tiền bạc sẽ dễ hiểu hơn. Người có thể "cho" người khác một cái gì đó, về cơ bản sẽ là người khá giả. Nếu trong tay không có tích lũy tương xứng, sẽ không cho được.

Chàng thanh niên:

Nếu là tiền bạc thì đúng vậy.

Triết gia:

Và bây giờ cậu không chịu trao đi gì hết mà chỉ mong muốn "nhận được". Giống như kẻ ăn mày. Không phải đang thiếu thốn tiền mà đang thiếu thốn tình cảm.

Chàng thanh niên:

Sao thầy có thể nói những lời bất lịch sự thế…!!

Triết gia:

Chúng ta cần giữ cho tâm hồn phong phú và trao cho người khác những tích lũy đó. Không phải đợi người khác tôn trọng mà bản thân phải tôn trọng, tin tưởng trước… Không được trở thành người có tâm hồn nghèo nàn.

Chàng thanh niên:

Mục tiêu đó không phải triết học cũng chẳng phải tâm lý học!

Triết gia:

Ha ha ha. Thế thì để tôi giới thiệu thêm một câu nữa trong *Kinh Thánh*. Cậu có biết câu "Anh em cứ xin thì sẽ được"?

Chàng thanh niên:

Vâng. Thỉnh thoảng tôi có nghe.

Triết gia:

… Nếu là Adler chắc chắn ông sẽ nói *"Cứ trao thì sẽ được"*.

Chàng thanh niên:

… Thầy nói sao?

Triết gia:

Chính vì trao đi nên mới nhận được. Đừng đợi "được cho". Đừng trở thành kẻ ăn mày tình cảm… Đây là một cách nhìn rất quan trọng khi suy nghĩ về mối quan hệ giữa người với người tiếp sau quan hệ "công việc" và "bạn bè".

Chàng thanh niên:

Thêm một nữa là…

Triết gia:

Ngay từ đầu tôi đã nói rằng có lẽ mọi tranh luận đều gói trong một từ "tình yêu". Không có nhiệm vụ gì nghiêm khắc, khó khăn, đòi hỏi

lòng can đảm bằng "tình yêu" Adler nói tới. Mặt khác, có thể hiểu về Adler nhờ bước chân vào con đường "tình yêu". Không, nói rằng chỉ những ai từng yêu mới hiểu được Adler cũng chẳng ngoa.

Chàng thanh niên:
Con đường để hiểu về Adler...

Triết gia:
Cậu có dám bước đi không?

Chàng thanh niên:
Nếu thầy không cho tôi biết con đường đó là gì thì tôi làm sao mà trả lời được. Có đi hay không tôi sẽ quyết định sau.

Triết gia:
Tôi hiểu rồi. Vậy chúng ta hãy cùng suy nghĩ về "tình yêu", cửa ải cuối cùng của nhiệm vụ cuộc đời, bậc thang quan trọng để hiểu được tư tưởng Adler.

PHẦN THỨ NĂM

HÃY CHỌN CUỘC ĐỜI YÊU THƯƠNG

Đúng thế thật! Chàng thanh niên nghĩ. Ngay từ đầu Triết gia đã dự đoán những tranh luận ngày hôm nay có lẽ sẽ gói gọn lại trong tranh luận về "tình yêu". Đến giờ cả hai đã tranh luận khá lâu rồi và cuối cùng cũng tới được vấn đề "tình yêu". Nhưng mình sẽ nói gì về "tình yêu" với người đàn ông này cơ chứ. vốn dĩ, mình biết gì về tình yêu đây? Cúi xuống, anh thấy những dòng chữ xấu đến mức chính mình cũng không đọc được, được viết chi chít trong sổ. Cảm thấy đôi chút bất an, chàng thanh niên cười như không chịu được im lặng.

KHÔNG THỂ “RƠI VÀO” TÌNH YÊU

Chàng thanh niên:

Ha ha ha. Dù sao cũng thật buồn cười.

Triết gia:

Buồn cười gì cơ?

Chàng thanh niên:

Không thể không cười được. Hai gã phiền phức định bàn về tình yêu trong thư phòng nhỏ. Lại còn giữa đêm khuya thế này!

Triết gia:

Nghĩ lại thì có lẽ đúng là một tình cảnh hiếm có.

Chàng thanh niên:

Vậy thầy định nói gì? Hay là tôi sẽ được nghe về mối tình đầu của thầy? Một chàng trai trẻ rơi vào tình yêu, định mệnh đó sẽ như thế nào!… Ha ha, sẽ thú vị lắm đây.

Triết gia:

… Nói chuyện thẳng thắn về tình yêu. Tôi rất hiểu cậu đang bông đùa như vậy để che giấu nỗi xấu hổ của một thanh niên. Không chỉ mình cậu đâu. Nhiều người, không thể mở lời khi đứng trước tình yêu, chỉ

dừng lại ở quan niệm cứng nhắc thông thường. Kết quả là hầu hết tình yêu mà thế gian nói đến không thể hiện được hết bản chất của nó.

Chàng thanh niên:

Chà… Tiện thể "quan niệm cứng nhắc thông thường" về tình yêu là gì vậy?

Triết gia:

Chẳng hạn như kiểu tình yêu thần thánh hóa đối phương, tôn sùng, không cho phép vấy bẩn. Hoặc ngược lại, là kiểu tình yêu như động vật bị cuốn theo dục vọng. Rồi lại còn kiểu tình yêu sinh học chỉ nhằm để lại gen của mình cho đời sau. Có lẽ tình yêu mà thế gian nói đến đều xoay quanh một trong những kiểu đó.

Đúng là chúng ta có một sự thông hiểu nhất định đối với những kiểu tình yêu như thế. Tôi công nhận trong tình yêu có một mặt như vậy. Tuy nhiên, chắc chắn chúng ta cũng nhận ra "như vậy chưa đủ". Bởi vì, mọi người chỉ nói đến "tình yêu mang tính lý tưởng của Chúa" và "tình yêu mang tính bản năng của động vật" mà *không ai có ý định nói về "tình yêu của con người".*

Chàng thanh niên:

… "Tình yêu của con người", không phải là Chúa cũng không phải là động vật.

Triết gia:

Vậy tại sao không ai có ý định bước vào "tình yêu của con người"? Tại sao con người lại không nói đến tình yêu thực sự?… Cậu có thể cho tôi biết ý kiến của mình không?

Chàng thanh niên:

Đúng như thầy đã chỉ ra, người ta thường xấu hổ khi nói về tình yêu. Vì đó là chuyện cá nhân mà mình muốn giấu nhất. Tất nhiên, nếu là "tình yêu nhân loại" nhuốm màu tôn giáo thì con người sẽ vui mừng nói đến. Bởi theo một nghĩa nào đó, đó chẳng qua là chuyện của người khác, là lý thuyết sáo rỗng. Nhưng lại thật khó nói về tình yêu của chính mình.

Triết gia:

Bởi vì đó là chuyện của "tôi" không có cách nào thoát ra được.

Chàng thanh niên:

Vâng. Xấu hổ như cởi quần áo, khỏa thân hoàn toàn ấy. Thêm một lý do nữa là khoảnh khắc rơi vào tình yêu hầu hết thường trong "vô thức". Bởi vậy mà không thể giải thích bằng lời lẽ được.

… Điều này cũng giống như những khán giả xúc động trước một vở kịch hay bộ phim không thể giải thích được lý do mình khóc. Bởi vì chắc chắn họ sẽ không rơi những giọt nước mắt có thể giải thích thành lời.

Triết gia:

Ra là vậy. Tình yêu là thứ ta "rơi vào". Tình yêu là rung động không thể kiểm soát được. Chúng ta chỉ còn cách bị cơn lốc đó đùa giỡn thôi… Tôi hiểu vậy có đúng không?

Chàng thanh niên:

Tất nhiên rồi. Tình yêu không thể thực hiện một cách tính toán, không ai có thể kiểm soát được. Chính vì thế mới sinh ra những bi

kịch như của Romeo và Juliet.

Triết gia:

… Tôi hiểu rồi. Có lẽ điều cậu vừa nói là cách hiểu thông thường về tình yêu. Nhưng, *triết gia Adler nghi ngờ những suy nghĩ thông thường của mọi người, nhìn nhận từ một góc độ khác và đã khởi xướng nên nhiều cách nhìn "đi ngược với lẽ thường".* Chẳng hạn, ông đã nói như thế này về tình yêu: "Tình yêu không phải là một chức năng thuần túy, tự nhiên như một số nhà tâm lý vẫn nghĩ."

Chàng thanh niên:

Thầy có thể giải thích rõ hơn không?

Triết gia:

Nghĩa là, tình yêu đối với con người không phải là một cảm xúc được quyết định bởi số phận, cũng không phải là cảm xúc tự phát. Tóm lại, chúng ta không "rơi vào" tình yêu.

Chàng thanh niên:

Vậy thì là gì cơ chứ?

Triết gia:

Là một cảm xúc chúng ta có thể vun đắp. Nếu chỉ là tình yêu "rơi vào" thì ai cũng có thể làm được. Cái tình yêu đó không đáng để gọi là nhiệm vụ cuộc đời. *Chính vì được vun đắp bởi sức mạnh của ý chí từ con số không nên nhiệm vụ tình yêu mới khó khăn.*

Nhiều người nói về tình yêu mà không hề biết đến nguyên tắc này nên buộc phải dựa vào những từ ngữ như "số phận" mà con người không

thể kiểm soát hay "bản năng" mang tính động vật. Không nhìn thẳng vào nhiệm vụ đáng lẽ là quan trọng nhất đối với mình, mà coi đó là một thứ cảm xúc nằm ngoài phạm vi nỗ lực và ý chí. Nói cụ thể hơn là *không "yêu"*.

Chàng thanh niên:

Không yêu?!

Triết gia:

Đúng vậy. Chắc chắn cậu, người nói về "tình yêu mà con người rơi vào", cũng vậy. Chúng ta cần phải suy nghĩ về "tình yêu của con người" chứ không phải của Chúa hay của động vật.

TỪ “NGHỆ THUẬT ĐƯỢC YÊU” THÀNH “NGHỆ THUẬT YÊU”

Chàng thanh niên:

Tôi hoàn toàn có thể phản biện lại những điều thầy vừa nói. Con người chúng ta ai cũng có trải nghiệm rơi vào tình yêu. Hẳn thầy cũng không ngoại lệ. Đã là con người sống trong thế giới này thì ai cũng vài lần trải qua cơn lốc tình yêu hay những rung động không thể kìm nén. Nghĩa là “tình yêu mà con người rơi vào” có tồn tại trong thực tế. Thầy công nhận sự thật này chứ?

Triết gia:

Hãy nghĩ như thế này. Giả sử, cậu muốn có một cái máy ảnh. Cậu bị hút hồn bởi một chiếc máy ảnh ống kính đôi TLR của Đức mà mình tình cờ nhìn thấy trong tủ kính cửa hàng. Tuy là cậu chưa từng chạm vào cũng không biết cách chỉnh tiêu cự, nhưng vẫn muốn có được, muốn luôn mang theo bên mình, thích là lôi ra chụp… Mà không phải máy ảnh thì cặp xách, ô tô, hay nhạc cụ cũng được. Cậu có thể hình dung cảm giác đó không?

Chàng thanh niên:

Có, tôi hiểu rất rõ.

Triết gia:

Lúc này, chắc chắn cậu sẽ bị chiếc máy ảnh hấp dẫn, bị tấn công bởi "cơn lốc" dục vọng không thể kìm nén, giống như rơi vào tình yêu vậy. Cậu cứ nhắm mắt lại là nghĩ đến hình dáng của nó, thậm chí bên tai còn văng vẳng tiếng bấm máy, không để tâm đến bất cứ điều gì. Có lẽ nếu còn nhỏ, cậu sẽ khóc, vòi vĩnh bố mẹ.

Chàng thanh niên:

… Vâng, thì…

Triết gia:

Tuy nhiên, khi có được nó, chưa đến nửa năm cậu đã chán. Tại sao vừa có được đã lại chán rồi? Đó là vì không phải cậu *muốn chụp ảnh* bằng máy ảnh của Đức mà *chỉ muốn giành được nó, sở hữu nó và chinh phục nó thôi*… "Tình yêu mà con người rơi vào" như cậu nói không khác gì mong muốn sở hữu, mong muốn chinh phục này.

Chàng thanh niên:

Ý thầy nói "rơi vào tình yêu" giống như bị lôi cuốn vào ham muốn vật chất?

Triết gia:

Tất nhiên, đối phương là con người nên dễ thêm thắt vào những câu chuyện lãng mạn. Nhưng *bản chất vẫn giống với ham muốn vật chất.*

Chàng thanh niên:

… Ha ha ha, đây quả là kiệt tác!

Triết gia:

Sao cậu lại nói vậy?

Chàng thanh niên:

… Con người thật khó hiểu nhỉ! Không ngờ một người rao giảng yêu những người ở gần mình như thầy lại toát ra hơi hướm của chủ nghĩa hư vô! "Tình yêu của con người" gì chứ! Đi ngược với lẽ thường gì chứ! Mớ tư tưởng đó cứ đem quẳng cho lũ chuột cống chuyên uống nước thải đi!!

Triết gia:

Có lẽ cậu đang hiểu nhầm hai điểm trong phần tiền đề của quan điểm này. Thứ nhất, cậu chỉ quan tâm đến đoạn nàng Lọ Lem đi giày thủy tinh kết đôi cùng hoàng tử. Trong khi đó, Adler lại *quan tâm tới "mối quan hệ" sau khi câu chuyện kết thúc, tức là sau khi hai người kết hôn.*

Chàng thanh niên:

Mối quan hệ… sau khi kết hôn?

Triết gia:

Vâng. Giả sử họ kết hôn sau khi yêu nhau say đắm thì đó cũng không phải đích đến của tình yêu. Hôn nhân là xuất phát điểm mà tình yêu của hai người thực sự được thử thách. Bởi vì cuộc đời thực sẽ tiếp tục hằng ngày kể từ đó.

Chàng thanh niên:

… Có nghĩa tình yêu Adler nói tới là cuộc sống hôn nhân?

Triết gia:

Còn một điều nữa. Được biết, đối với Adler, một người rất tích cực đi diễn thuyết, những tâm sự ông được nghe nhiều nhất từ công chúng chính là về tình yêu. Có nhiều nhà tâm lý học giảng về "Bí quyết để được yêu", kiểu như làm thế nào để được ý trung nhân yêu lại mình ấy. Có lẽ mọi người cũng mong đợi ở Adler những lời khuyên như thế. Nhưng, tình yêu Adler nói đến hoàn toàn khác. *Ông chỉ nhất quán nói về nghệ thuật yêu theo cách chủ động, nghĩa là "nghệ thuật yêu người khác".*

Chàng thanh niên:

Nghệ thuật yêu?

Triết gia:

Vâng, để hiểu được quan điểm này cần phải lắng nghe những lời của cả Erich Fromm nữa. Ông ấy đã xuất bản cuốn *The Art of Loving,* nghĩa là "nghệ thuật yêu", cuốn sách bán chạy toàn cầu. Đúng là được người khác yêu rất khó. Nhưng *"yêu người khác" còn khó hơn gấp nhiều lần.*

Chàng thanh niên:

Ai thèm tin những lời vô căn cứ đó chứ! Đến kẻ xấu xa cũng có thể yêu được. Được yêu mới là khó! Nói mọi buồn phiền trong tình yêu đều gói gọn trong một câu đó cũng không phải là quá!

Triết gia:

Đúng là tôi cũng từng nghĩ như vậy. Tuy nhiên, khi biết đến Adler, thực hành tư tưởng của ông thông qua việc nuôi dạy con, biết đến sự

tồn tại của một tình yêu lớn thì hiện tại tôi lại có ý kiến hoàn toàn ngược lại. Đây là phần liên quan đến nền tảng tư tưởng của Adler… Khi biết được yêu khó đến thế nào, có lẽ cậu sẽ hiểu tất cả về quan điểm của Adler.

TÌNH YÊU LÀ "NHIỆM VỤ DO HAI NGƯỜI THỰC HIỆN"

Chàng thanh niên:

Không, tôi không nhượng bộ đâu! Nếu chỉ yêu thôi thì ai chẳng làm được. Một con người có tính cách méo mó đến mấy hay kém cỏi đến mức nào cũng khao khát một ai đó. Nghĩa là có thể yêu người khác. Nhưng được người khác yêu lại vô cùng khó.

Tôi là một bằng chứng hoàn hảo đây. Ngoại hình tôi thế này, cứ đứng trước các cô gái là mặt lại đỏ bừng, lạc cả giọng đi, mắt không dám nhìn thẳng. Tôi chẳng có địa vị xã hội cũng không có tài sản. Không chỉ thế, đáng ngại hơn cả là cái tính cách méo mó này. Ha ha ha, liệu ở đâu có người yêu tôi chứ!

Triết gia:

Cậu đã từng yêu ai chưa?

Chàng thanh niên:

… Rồi.

Triết gia:

Yêu người đó có dễ dàng không?

Chàng thanh niên:

Vấn đề không phải là khó hay dễ! Khi nhận ra thì đã rơi vào tình yêu, đã yêu từ lúc nào, không thể ngừng nghĩ về người đó. Đó không phải tình yêu thì là gì cơ chứ!

Triết gia:
Thế bây giờ cậu có đang yêu ai không?

Chàng thanh niên:
… Không.

Triết gia:
Tại sao vậy? Yêu dễ thế cơ mà?

Chàng thanh niên:
Này, khỉ thật! Nói chuyện với thầy cứ như nói với cỗ máy vô tâm ấy! "Yêu" thì dễ. Đúng là dễ thật. Nhưng "gặp được người đáng để yêu" lại khó lắm!! Vấn đề là "gặp được người đáng để yêu" ấy!

Một khi đã gặp được người đáng để yêu thì cơn lốc tình yêu sẽ cuộn dâng. Cơn lốc của sự đam mê không thể kìm nén ấy!

Triết gia:
Tôi hiểu rồi. Tình yêu không phải là vấn đề "nghệ thuật" mà là vấn đề "đối tượng". Điều quan trọng đối với tình yêu không phải là "yêu như thế nào" mà là "yêu ai", có đúng vậy không nhỉ?

Chàng thanh niên:
Đương nhiên rồi!

Triết gia:

Vậy thì chúng ta hãy cùng tìm hiểu xem Adler đã định nghĩa quan hệ tình yêu như thế nào nhé?

Chàng thanh niên:

… Chắc lại là thứ lý thuyết viển vông chán ngắt chứ gì.

Triết gia:

Đầu tiên Adler nói: "Chúng ta được học về nhiệm vụ do một người thực hiện hoặc những công việc do hai mươi người thực hiện. Tuy nhiên, lại không được học về nhiệm vụ do hai người thực hiện."

Chàng thanh niên:

… Nhiệm vụ do hai người thực hiện à?

Triết gia:

Giả sử, đứa trẻ không hài lòng với việc lẫy sẽ đứng lên bằng hai chân rồi bước đi. Đây là "nhiệm vụ do một người thực hiện" không thể dựa dẫm vào ai. Có lẽ đứng lên, đi lại, nhớ từ ngữ để giao tiếp, hoặc học các môn học thuật như triết học, toán học, vật lý… đều tương ứng với "nhiệm vụ do một người thực hiện".

Chàng thanh niên:

Vâng, có lẽ vậy.

Triết gia:

Trong khi đó, công việc là "nhiệm vụ thực hiện cùng những người khác". Cho dù là công việc thoạt nhìn có vẻ là của một người, chẳng

hạn như công việc của họa sĩ, thì ở đó chắc chắn vẫn có người hợp tác. Người tạo ra bút lông, dụng cụ vẽ, người làm ra toan vẽ, người làm ra giá vẽ rồi người bán và mua tranh. Không có một công việc nào có thể thực hiện mà không có sự gắn kết với người khác hay không có sự hợp tác.

Chàng thanh niên:
Vâng, thầy nói hoàn toàn đúng!

Triết gia:
Và chúng ta được học đầy đủ về "nhiệm vụ do một người thực hiện" và "nhiệm vụ thực hiện cùng những người khác" ở nhà và ở trường, phải không?

Chàng thanh niên:
Vâng, đúng vậy. Ở trường của tôi cũng dạy rất cẩn thận.

Triết gia:
Nhưng chúng ta lại chẳng được học chút gì về "nhiệm vụ do hai người thực hiện".

Chàng thanh niên:
"Nhiệm vụ do hai người thực hiện" đó là…

Triết gia:
"Tình yêu" mà Adler nói đến.

Chàng thanh niên:

Nghĩa là, tình yêu là "nhiệm vụ do hai người thực hiện". Nhưng chúng ta không được học *"nghệ thuật" thực hiện điều đó…* Tôi hiểu như vậy có đúng không?

Triết gia:

Vâng.

Chàng thanh niên:

… Ha ha ha. Thầy hiểu tôi không chấp nhận điều gì đúng không?

Triết gia:

Vâng, đây mới chỉ là xuất phát điểm thôi. Tình yêu đối với con người là gì? Khác gì với quan hệ công việc, quan hệ bạn bè? Và tại sao chúng ta phải yêu người khác?… Trời sắp sáng rồi. thời gian còn lại không nhiều nữa. Chúng ta đừng bỏ lỡ giây phút nào nữa, mà hãy cùng nhau suy nghĩ nào.

HÃY THAY ĐỔI “CHỦ NGỮ” CỦA CUỘC ĐỜI

Chàng thanh niên:

Vậy tôi xin hỏi thẳng luôn. “Tình yêu là nhiệm vụ do hai người thực hiện”, câu này nghe có vẻ sâu sắc nhưng thực tế lại chẳng có nghĩa gì cả. “Hai người” thực hiện điều gì vậy?

Triết gia:

Hạnh phúc. Thực hiện một cuộc đời hạnh phúc.

Chàng thanh niên:

Chà, thầy trả lời nhanh nhỉ!

Triết gia:

Chúng ta ai cũng mong muốn được hạnh phúc. Sống với mong muốn có một cuộc đời hạnh phúc hơn. Cậu đồng ý với tôi điều này chứ?

Chàng thanh niên:

Tất nhiên rồi.

Triết gia:

Và để được hạnh phúc, cần phải bước vào mối quan hệ giữa người với người. Mọi phiền muộn của con người đều bắt nguồn từ quan hệ giữa người với người. Và hạnh phúc của con người cũng bắt nguồn từ quan

hệ giữa người với người. Đây cũng là điều tôi đã nói không chỉ một lần.

Chàng thanh niên:

Vâng. Chính vì vậy mà phải bước vào nhiệm vụ cuộc đời.

Triết gia:

Vậy cụ thể hạnh phúc đối với con người là gì? Ba năm trước, tôi đã đưa ra kết luận của Adler về hạnh phúc, rằng, *"hạnh phúc chính là cảm giác cống hiến".*

Chàng thanh niên:

Vâng, đây là một kết luận khá táo bạo.

Triết gia:

Adler nói, *"Chỉ khi nghĩ rằng 'mình có ích cho ai đó', chúng ta mới cảm nhận được giá trị của bản thân."* Cảm nhận được giá trị của bản thân, có được cảm giác thuộc về, cảm giác "mình có thể ở đây". Tuy nhiên, mặt khác, chúng ta lại không có cách nào để biết những điều mình làm có thực sự có ích hay không. Cho dù có người vui mừng ngay trước mắt, về nguyên tắc, chúng ta cũng không thể hiểu được họ có "thực sự" vui hay không.

Vì vậy, ở đây xuất hiện cụm từ "cảm giác cống hiến". *Chỉ cần có cảm giác chủ quan là "mình đang có ích cho ai đó", nghĩa là có cảm giác cống hiến là được.* Không cần đòi hỏi bằng chứng gì hơn nữa. Hãy tìm kiếm hạnh phúc trong cảm giác cống hiến. Hãy tìm kiếm niềm vui trong cảm giác cống hiến.

Thông qua quan hệ công việc, chúng ta có thể cảm nhận được mình có ích cho ai đó. Thông qua quan hệ bạn bè, chúng ta có thể cảm nhận được mình có ích cho ai đó. Nếu như thế, hạnh phúc nằm ở đó.

Chàng thanh niên:

Vâng, tôi công nhận. Nói thật những điều thầy vừa nói là nội dung đơn giản nhất, có sức thuyết phục nhất trong số các quan điểm về hạnh phúc mà tôi đã từng tiếp xúc. Chính vì thế mà trái lại, tôi lại không hiểu quan điểm thông qua tình yêu để thực hiện "cuộc đời hạnh phúc".

Triết gia:

Có lẽ thế. Vậy thì ở đây cậu hãy nhớ lại phần tranh luận về phân công công việc. Nguyên nhân sâu xa của phân công công việc chính là "hạnh phúc của mình", nghĩa là sự vị kỷ. *Khi mưu cầu "hạnh phúc của tôi" thì kết quả lại gắn với hạnh phúc của người khác.* Quan hệ phân công công việc ra đời, nói cách khác là mối quan hệ cho và nhận (give and take) lành mạnh hiệu quả. Chúng ta đã nói về nội dung đó.

Chàng thanh niên:

Vâng, phần tranh luận rất thú vị.

Triết gia:

Mặt khác "hạnh phúc của anh" tạo nên quan hệ bạn bè. Tin tưởng một cách vô điều kiện, không cần đảm bảo, không cần trả ơn. Ở đây không hề có suy nghĩ cho và nhận (give and take). *Quan hệ bạn bè ra đời nhờ thái độ vị tha, hoàn toàn tin tưởng.*

Chàng thanh niên:

Hãy trao đi, nếu không sẽ không nhận được…nhỉ?

Triết gia:

Vâng. Nghĩa là chúng ta xây dựng quan hệ phân công công việc nhờ mưu cầu "hạnh phúc của tôi" và xây dựng quan hệ bạn bè nhờ mưu cầu "hạnh phúc của anh". Nếu như vậy thì, quan hệ tình yêu ra đời do kết quả của việc mưu cầu điều gì?

Chàng thanh niên:

… Đó là hạnh phúc của người mình yêu, "hạnh phúc của anh" ở mức cao hơn.

Triết gia:

Không phải.

Chàng thanh niên:

Ha ha ha! Vậy thì thầy bảo bản chất của tình yêu là sự vị kỷ, nghĩa là "hạnh phúc của tôi" sao?

Triết gia:

Cũng không phải.

Chàng thanh niên:

Vậy thì là gì cơ chứ?

Triết gia:

Không phải mưu cầu “hạnh phúc của tôi” một cách vị kỷ, cũng không phải cầu mong “hạnh phúc của anh” một cách vị tha mà là *xây dựng “hạnh phúc của chúng ta” không thể tách rời.* Đó chính là tình yêu.

Chàng thanh niên:
… Chúng ta không thể tách rời?

Triết gia:
Vâng. *Đặt “chúng ta” ở vị trí cao hơn cả “tôi” và “anh”. Mọi lựa chọn của cuộc đời đều tuân theo trật tự đó.* Không ưu tiên hạnh phúc của “tôi”, không hài lòng với chỉ hạnh phúc của “anh”. Nếu hai người “chúng ta” không hạnh phúc thì chẳng có nghĩa lý gì. “Nhiệm vụ do hai người thực hiện” là như vậy đó.

Chàng thanh niên:
Thầy nói rằng vừa vị kỷ lại vừa vị tha sao?

Triết gia:
Không vị kỷ cũng không vị tha. Tình yêu không phải là sự kết hợp của vị kỷ và vị tha mà phải tránh cả hai điều đó.

Chàng thanh niên:
Tại sao?

Triết gia:
… Bởi “chủ ngữ của cuộc đời” sẽ thay đổi.

Chàng thanh niên:

Chủ ngữ của cuộc đời?!

Triết gia:

Kể từ lúc sinh ra, chúng ta luôn ngắm nhìn thế giới bằng đôi mắt của "tôi", nghe mọi âm thanh bằng đôi tai của "tôi", bước những bước đi trong cuộc đời để mưu cầu hạnh phúc của "tôi". Tất cả mọi người đều như vậy. Tuy nhiên, khi biết đến tình yêu thật sự, *chủ ngữ của cuộc đời vốn là "tôi" sẽ chuyển thành "chúng ta".* Chúng ta sẽ sống dưới một phương châm hoàn toàn mới, không vị kỷ cũng không vị tha.

Chàng thanh niên:

Nhưng điều đó cũng có thể thành ra là "tôi" sẽ biến mất, phải không?

Triết gia:

Đúng vậy. *Để có được cuộc đời hạnh phúc, "tôi" cần phải biến mất.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?!

TỰ LẬP NGHĨA LÀ RỜI BỎ "TÔI"

Triết gia:

Tình yêu là "nhiệm vụ do hai người thực hiện". Nhờ tình yêu, hai người sẽ thực hiện cuộc đời hạnh phúc. Vậy tại sao tình yêu lại gắn với hạnh phúc? Nói một cách ngắn gọn thì *bởi vì tình yêu là sự giải phóng khỏi "tôi".*

Chàng thanh niên:

Giải phóng khỏi "tôi"?!

Triết gia:

Vâng. Khi mới sinh ra trong cuộc đời này, chúng ta ngự trị ở "trung tâm của thế giới". Mọi người xung quanh luôn quan tâm đến "tôi", dỗ dành cả ngày đêm, cho ăn, thậm chí lo cho cả vệ sinh cá nhân. "Tôi" cười là thế giới cũng cười, "tôi" khóc là cả thế giới rúng động. Chúng ta giống như kẻ độc tài cai trị vương quốc mang tên gia đình.

Chàng thanh niên:

Vâng, ít ra thì trong cuộc sống hiện đại là như vậy.

Triết gia:

Kẻ độc tài này cũng có "sức mạnh" áp đảo. Nguồn gốc của sức mạnh đó nằm ở đâu? Adler quả quyết đó là "sự yếu ớt". Rằng, lúc còn nhỏ, chúng ta *cai trị người lớn bằng "sự yếu ớt" của bản thân.*

Chàng thanh niên:

…Ý thầy nói, chính vì chúng ta là một tồn tại yếu ớt nên những người xung quanh buộc phải giúp đỡ chúng ta?

Triết gia:

Đúng vậy. "Sự yếu ớt" sẽ trở thành một vũ khí lợi hại. Đây là phát hiện lớn Adler rút ra được sau những kinh nghiệm lâm sàng trong nhiều năm. Tôi xin giới thiệu trường hợp của một cậu bé. Cậu ấy sợ bóng tối. Đêm đến, sau khi dỗ cậu ngủ trong phòng, người mẹ sẽ tắt đèn, ra khỏi phòng. Và lúc nào cậu cũng khóc òa. Mãi cậu không chịu ngừng khóc nên người mẹ quay lại hỏi, "Tại sao con khóc?" Cậu bé ngừng khóc, khẽ trả lời, "Tại phòng tối om." Đoán được "mục đích"

của con trai, người mẹ thở dài hỏi, “Thế mẹ quay lại thì phòng có sáng hơn chút nào không?”

Chàng thanh niên:
Ha ha ha. Đúng là như thế!

Triết gia:
Bản thân bóng tối không phải vấn đề. Điều cậu bé đó sợ hãi hơn cả là bị chia cách khỏi mẹ. Adler khẳng định thế này: “Cậu bé cố gắng giữ mẹ bên mình bằng cách biến thành kẻ phiền toái như khóc lóc, gọi, không ngủ được hoặc dùng cách nào đó khác”.

Chàng thanh niên:
Kiểm soát bà mẹ bằng cách thể hiện sự yếu ớt nhiều hơn nữa.

Triết gia:
Đúng vậy. Tôi sẽ trích dẫn thêm lời Adler: “Họ đã sống trong thời đại hoàng kim muốn gì được nấy. Và con người bên trong họ vẫn cảm thấy rằng, cứ khóc thật lâu, kêu ca thật nhiều, từ chối hợp tác thì có lẽ sẽ lại có được thứ mình muốn. Họ không nhìn nhận cuộc đời và xã hội một cách tổng thể mà chỉ chú trọng đến lợi ích cá nhân của mình.”

Chàng thanh niên:
…thời kỳ hoàng kim! Đúng là vậy. Là thời kỳ hoàng kim đối với trẻ!

Triết gia:

Không chỉ trẻ con chọn cách sống như vậy. *Rất nhiều người lớn biến sự yếu ớt, bất hạnh, vết thương, hoàn cảnh khó khăn và sang chấn tâm lý của mình làm "vũ khí" nhằm mục đích thao túng người khác.* Khiến người khác lo lắng, kìm hãm hành động lời nói của họ, nhằm chi phối họ. Adler khẳng định những người lớn như thế là "đứa trẻ được nuông chiều" và phê phán gay gắt lối sống (thế giới quan) đó.

Chàng thanh niên:

Vâng, tôi cũng ghét lắm! Mấy người đó nghĩ cứ khóc lóc là giải quyết được mọi chuyện, cứ chìa vết thương ra là được miễn tội. Hơn nữa, lại coi những người mạnh mẽ là "ác", hòng tô vẽ bản thân yếu ớt thành "thiện"! Nếu thuận theo lý lẽ của họ thì chúng ta không được phép trở nên mạnh mẽ! Bởi vì, trở nên mạnh mẽ nghĩa là bán linh hồn cho quỷ dữ, là biến thành "ác"!!

Triết gia:

Tuy nhiên, điều cần suy nghĩ ở đây là sự thua kém về mặt cơ thể của trẻ, nhất là trẻ sơ sinh.

Chàng thanh niên:

Trẻ sơ sinh?

Triết gia:

Về nguyên tắc, trẻ không thể tự sống được. Nếu không khóc lóc để điều khiển người lớn xung quanh, để mọi người làm theo ý mình, nghĩa là thể hiện sự yếu ớt của bản thân thì thậm chí tính mạng có thể bị đe dọa. Chúng không khóc vì làm nũng hay bướng bỉnh. Để sống sót, chúng buộc phải ngự trị ở "trung tâm thế giới".

Chàng thanh niên:

…Ừm! Đúng là thế thật.

Triết gia:

Tất cả mọi người đều xuất phát từ "sự vị kỷ" quá mức. Nếu không như thế sẽ không sống được. Tuy nhiên, *không thể ngự trị ở "trung tâm thế giới" mãi được. Cần phải hòa thuận với thế giới, hiểu rằng mình là một phần của thế giới*… Nếu cậu hiểu được đến đây thì có lẽ cũng sẽ thấy được ý nghĩa của từ "tự lập" mà hôm nay chúng ta đã nói đến nhiều lần.

Chàng thanh niên:

…Ý nghĩa của tự lập?

Triết gia:

Đúng vậy. Tại sao mục tiêu của giáo dục lại là tự lập? Tại sao tâm lý học Adler lại coi giáo dục là nhiệm vụ quan trọng nhất? Từ "tự lập" hàm chứa ý nghĩa gì?

Chàng thanh niên:

Xin hãy nói cho tôi biết!

Triết gia:

Tự lập nghĩa là "thoát khỏi bản tính ích kỷ".

Chàng thanh niên:

…!!

Triết gia:

Chính vì thế Adler gọi cảm thức cộng đồng là *social interest,* là sự quan tâm tới xã hội, quan tâm tới người khác. Chúng ta cần thoát khỏi bản tính ích kỷ cố hữu, từ bỏ việc mình là "trung tâm thế giới". Cần phải thoát khỏi "tôi", *cần phải thoát khỏi lối sống thời còn là một đứa trẻ được chiều chuộng.*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng, khi thoát khỏi bản tính ích kỷ, chúng ta mới có thể tự lập…?

Triết gia:

Đúng vậy. Con người có thể thay đổi. Và có thể thay đổi lối sống, thế giới quan và nhân sinh quan đó. Tình yêu đã biến chủ ngữ của cuộc đời vốn là "tôi" thành "chúng ta". *Nhờ tình yêu, chúng ta được giải thoát khỏi "tôi", trở nên tự lập và đón nhận thế giới với ý nghĩa thực sự của nó.*

Chàng thanh niên:

Đón nhận thế giới?!

Triết gia:

Vâng. Với việc biết đến tình yêu, chủ ngữ của cuộc đời đổi thành "chúng ta". Đây là xuất phát điểm mới của cuộc đời. *"Chúng ta" bắt đầu chỉ bằng hai người sẽ dần dần mở rộng phạm vi ra thành cả cộng đồng và cả nhân loại.*

Chàng thanh niên:

Đó là…

Triết gia:

Là cảm thức cộng đồng.

Chàng thanh niên:

…Tình yêu, tự lập và cảm thức cộng đồng!! Gì thế này, vậy là tất cả quan điểm của Adler đều liên quan đến nhau!!

Triết gia:

Đúng vậy, chúng ta đang tiến dần đến một kết luận lớn. Hãy cùng đi xuống vực sâu đó nào.

"Tình yêu" triết gia nói đến hoàn toàn khác với những gì chàng thanh niên hình dung. Tình yêu là "nhiệm vụ do hai người thực hiện", vì vậy cần mưu cầu hạnh phúc của "chúng ta" chứ không phải hạnh phúc của "tôi" cũng như hạnh phúc của "anh". Khi đó chúng ta mới có thể thoát khỏi "tôi". Có thể được giải thoát khỏi bản tính ích kỷ, thực sự tự lập. Tự lập là thoát khỏi lối sống khi còn là trẻ nhỏ, thoát khỏi bản tính ích kỷ. Chàng thanh niên nhận ra lúc này mình đang cố mở ra một cánh cửa lớn. Liệu đang đợi anh phía sau cánh cửa đó là ánh sáng rực rỡ hay bóng tối mịt mù… Anh chỉ có thể biết được mình đang đặt tay lên tay nắm của cánh cửa số phận.

TÌNH YÊU DÀNH CHO "AI"

Chàng thanh niên:

Vực sâu kéo dài đến tận đâu?

Triết gia:

Khi nghĩ đến mối quan hệ giữa tình yêu và tự lập, vấn đề mà chúng ta không thể lảng tránh là quan hệ giữa cha mẹ và con cái.

Chàng thanh niên:

Vâng… Tôi hiểu chứ.

Triết gia:

Những đứa trẻ sơ sinh không thể tự sống được. Nhờ sự tận tâm của người khác, mà về nguyên tắc thì là của cha mẹ, trẻ sẽ tiếp tục sống. Chúng ta đang sống ở đây, vào lúc này là nhờ có tình yêu, nhờ sự tận tâm của cha mẹ. Những người nghĩ rằng "Tôi lớn lên mà chẳng được ai yêu thương" không được lảng tránh sự thật này.

Chàng thanh niên:

Đúng vậy. Đó là tình yêu đẹp đẽ, vô điều kiện hơn hết thảy.

Triết gia:

Tuy nhiên, nếu thay đổi cách nhìn, tình yêu ở đây lại bao hàm một vấn đề vô cùng phiền toái, không thể giải quyết hết chỉ bằng mối ràng buộc đẹp đẽ giữa cha mẹ và con cái.

Chàng thanh niên:
Đó là vấn đề gì vậy?

Triết gia :
Cho dù là ngự trị ở "trung tâm thế giới" thì chúng ta khi còn nhỏ vẫn chỉ có cách dựa dẫm vào cha mẹ để sống sót. Sinh mạng của "tôi" là do cha mẹ nắm giữ và "tôi" sẽ chết nếu bị cha mẹ bỏ mặc. …Trẻ con có đủ trí tuệ để hiểu được điều đó. Và rồi đến một lúc, trẻ sẽ nhận ra rằng *"tôi" có thể sống sót chính là nhờ được cha mẹ yêu thương.*

Chàng thanh niên:
Đúng vậy.

Triết gia:
Vào giai đoạn này, trẻ sẽ lựa chọn lối sống của mình. Thế giới mình đang sống này là nơi như thế nào, ở đó có những người như thế nào đang sống, mình là người như thế nào? *Trẻ sẽ tự chọn "thái độ đối với cuộc đời"…* Cậu hiểu điều này có ý nghĩa gì không?

Chàng thanh niên:
Không.

Triết gia:

Khi chúng ta tự chọn lối sống, mục tiêu bắt buộc phải là "làm thế nào để được yêu thương". *Tất cả chúng ta đều chọn "lối sống để được yêu thương" như một chiến lược sinh tồn liên quan trực tiếp tới sinh mạng.*

Chàng thanh niên:

Lối sống để được yêu thương?

Triết gia:

Trẻ con là những quan sát viên rất xuất sắc, chúng nghĩ về hoàn cảnh của mình, nhìn thấu tính cách, khuynh hướng của cha mẹ và nếu có anh em thì sẽ đánh giá được mối quan hệ vị trí đó, cân nhắc tính cách của mỗi người, tìm cách làm "tôi" như thế nào để được yêu thương, rồi chọn lối sống của mình.

Chẳng hạn, có những trẻ chọn lối sống "con ngoan" nghe lời cha mẹ hoặc ngược lại, cũng có trẻ chọn lối sống "con hư" chống đối, cự tuyệt, phản kháng lại mọi việc.

Chàng thanh niên:

Tại sao vậy? Chẳng phải trở thành "con hư" thì sẽ không còn được yêu thương nữa sao?

Triết gia:

Đây là điểm mà mọi người hay hiểu nhầm, những đứa trẻ khóc lóc, tức giận, gào thét không phải là không kiểm soát được cảm xúc của mình. Ngược lại, *chúng nắm rất vững cảm xúc bản thân nên mới có những hành động đó.* Chúng cảm nhận được rằng nếu không làm

đến mức đó để có được tình yêu và sự chú ý của cha mẹ, tính mạng của mình sẽ nguy hiểm.

Chàng thanh niên:
Ý thầy là đây cũng là một chiến lược sinh tồn?

Triết gia:
Vâng. "Lối sống để được yêu thương" là lối sống hoàn toàn ích kỷ, *chỉ chăm chăm thu hút sự chú ý của người khác để đứng ở "trung tâm thế giới".*

Chàng thanh niên:
...Cuối cùng thì những gì thầy nói cũng có liên quan với nhau rồi. Nghĩa là học trò của tôi quậy phá cũng là dựa trên bản tính ích kỷ đó. Những hành động quậy phá của chúng được sinh ra từ "lối sống để được yêu thương". Ý thầy là vậy phải không?

Triết gia:
Không chỉ thế. Có lẽ *lối sống cậu đang chọn bây giờ cũng dựa trên nguyên lý "làm thế nào để được yêu thương" đã ăn sâu vào chiến lược sinh tồn thời nhỏ.*

Chàng thanh niên:
Thầy nói sao cơ?

Triết gia:
Cậu vẫn chưa đạt được sự tự lập thực sự. Cậu vẫn đang dừng lại ở lối sống "là con của ai đó". Nếu cậu có ý định giúp học trò tự lập, muốn

trở thành nhà giáo chân chính thì trước hết bản thân cậu cần tự lập đã.

Chàng thanh niên:
Tại sao, căn cứ vào đâu mà thầy dám khẳng định như thế?! Tôi kiếm được công việc giáo viên giữa xã hội như thế này, tự mình lựa chọn công việc của mình, tự nuôi thân bằng tiền mình kiếm ra, chưa từng xin tiền bố mẹ. Tôi đang tự lập đấy thôi!

Triết gia:
Nhưng, cậu vẫn chưa yêu ai.

Chàng thanh niên:
…Cái đó thì sao?

Triết gia:
Tự lập không phải vấn đề về kinh tế cũng không phải vấn đề về công việc. Mà là *vấn đề về lối sống, thái độ đối với cuộc đời*… Có lẽ trong tương lai cậu sẽ có quyết tâm yêu ai đó. Đó là khi cậu quyết định chia tay với lối sống thời nhỏ, đạt được sự tự lập thật sự. Bởi vì chúng ta *trở thành người lớn nhờ yêu thương người khác.*

Chàng thanh niên:
Trở thành người lớn nhờ yêu ai đó…?!

Triết gia:
Vâng. *Tình yêu là tự lập. Là trở thành người lớn. Chính vì thế, yêu mới khó.*

LÀM THẾ NÀO ĐỂ GIÀNH ĐƯỢC TÌNH YÊU CỦA CHA MẸ

Chàng thanh niên:

Nhưng tôi đã tự lập khỏi bố mẹ! Tôi không mảy may nghĩ là phải làm thế nào để được họ yêu thương! Tôi không làm công việc bố mẹ tôi muốn mà làm ở một thư viện trường đại học với đồng lương rẻ mạt và giờ đang bước đi trên con đường của một nhà giáo. Tôi đã quyết định dù có làm rạn nứt mối quan hệ với cha mẹ cũng chẳng sao, bị họ ghét cũng đành vậy. Ít ra thì đối với tôi, công việc chính là thoát khỏi "lối sống thời nhỏ"!

Triết gia:

…Hình như cậu có một anh trai nữa nhỉ?

Chàng thanh niên:

Vâng. Anh tôi tiếp quản công việc kinh doanh nhà máy in của bố tôi.

Triết gia:

Có lẽ cậu không thích bước trên cùng con đường với gia đình mình. Có lẽ điều quan trọng đối với cậu là "khác mọi người". Nếu làm cùng một công việc với bố và anh trai, sẽ không được chú ý, sẽ không thể cảm nhận được giá trị của mình.

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?!

Triết gia:

Không chỉ trong công việc. Từ nhỏ, anh trai cậu lớn tuổi hơn, khỏe hơn, có kinh nghiệm hơn nên cậu chẳng thể thắng nổi bất cứ chuyện gì. Vậy, cậu sẽ làm gì? Adler nói: "Hầu hết con út chọn con đường khác hẳn những người khác trong gia đình. Nghĩa là, nếu là gia đình làm khoa học thì sẽ trở thành nhạc sĩ hoặc thương nhân. Còn nếu là gia đình thương nhân thì có lẽ sẽ trở thành nhà thơ. Luôn cần phải khác với những người khác."

Chàng thanh niên:

Võ đoán! Cái đó là sự võ đoán coi thường suy nghĩ tự do của con người!

Triết gia:

Vâng, về thứ tự anh em trong gia đình, Adler cũng chỉ nói đến khuynh hướng đó thôi. Tuy nhiên, biết được hoàn cảnh của mình sẽ mang đến khuynh hướng gì cũng tốt mà.

Chàng thanh niên:

…Thế còn anh trai tôi? Anh ấy thì có khuynh hướng gì?

Triết gia:

Con cả, hay con một có một đặc quyền lớn nhất là có "thời kỳ độc chiếm cha mẹ". Những đứa con thứ hai trở đi sẽ không có trải nghiệm

"độc chiếm" cha mẹ. Luôn có đối thủ đi trước, nhiều trường hợp bị đặt vào quan hệ cạnh tranh.

Tuy nhiên, ngay cả khi con đầu lòng đã độc chiếm tình yêu của bố mẹ thì tới lúc em trai và em gái ra đời cũng phải rời bỏ vị trí độc tôn đó. Những người con cả không chấp nhận thất bại này sẽ nghĩ đến một lúc nào đó mình phải quay trở lại vị trí quyền lực ấy. Theo lời của Adler thì họ sẽ *trở thành "người sùng bái quá khứ", hình thành lối sống bảo thủ, bi quan với tương lai.*

Chàng thanh niên:

Ha ha ha, đúng là anh trai tôi có khuynh hướng đó.

Triết gia:

Họ hiểu rõ tầm quan trọng của sức mạnh và quyền uy, thích sử dụng quyền lực, quá coi trọng sự kiểm soát của pháp luật. Đúng là một lối sống bảo thủ.

Tuy nhiên, khi em trai hoặc em gái ra đời, nếu đã được dạy về hợp tác, hỗ trợ thì con cả sẽ trở thành một người đứng đầu xuất sắc, bắt chước cách dạy con của bố mẹ, tìm thấy niềm vui trong việc chăm sóc em trai, em gái, biết được ý nghĩa của sự cống hiến.

Chàng thanh niên:

Thế còn con thứ thì sao? Trường hợp của tôi vừa là con thứ vừa là con út, nhưng con thứ thì có khuynh hướng gì?

Triết gia:

Adler nói rằng, người con thứ điển hình có thể nhận ra ngay. Con thứ luôn bị một người dẫn trước nên luôn có mong muốn đuổi kịp anh,

chị. Phải nhanh chóng để đuổi kịp. Không ngừng dồn ép bản thân, thậm chí còn lên kế hoạch đuổi kịp, vượt qua, thu phục anh chị mình. Khác với con đầu lòng bảo thủ, coi trọng sự kiểm soát của luật pháp, con thứ mong muốn đảo lộn thậm chí cả nguyên tắc tự nhiên, tức là đảo lộn cả thứ tự ra đời.

Vì vậy, *con thứ luôn có tinh thần cách mạng.* Không chấp nhận quyền lực có sẵn như con đầu mà coi trọng việc lật đổ quyền lực cũ.

Chàng thanh niên:

…Thầy nói rằng tôi cũng có khuynh hướng của một nhà cách mạng cấp tiến ư?

Triết gia:

Cái đó thì tôi không biết. Bởi vì việc phân loại này dù gì cũng chỉ là một sự hỗ trợ để hiểu về con người chứ không quyết định gì cả.

Chàng thanh niên:

Vậy cuối cùng tôi xin hỏi, trường hợp con một thì sao? Không có đối thủ cả ở trên lẫn dưới nên có thể tiếp tục duy trì vị trí quyền lực nhỉ?

Triết gia:

Đúng là không có anh em nào làm đối thủ. Nhưng ở đây có lẽ người bố sẽ trở thành đối thủ. Vì quá mong muốn độc chiếm tình yêu của mẹ nên coi bố là đối thủ. Nói tóm lại là ở trong môi trường dễ phát triển thành phức cảm yêu mẹ ghét cha.

Chàng thanh niên:

Chà! Đây là một quan điểm kiểu Freud nhỉ!

Triết gia:

Tuy nhiên, Adler đặt nặng vấn đề bất an về mặt tâm lý của những đứa trẻ con một hơn.

Chàng thanh niên:

Bất an về mặt tâm lý?

Triết gia:

Đầu tiên, những đứa trẻ đó sẽ nhìn ra xung quanh, chìm trong nỗi lo không biết đến lúc nào mình cũng sẽ có em gái, em trai và vị trí này sẽ bị đe dọa. Vừa sống vừa lo sợ sự ra đời của hoàng tử, công chúa mới. Hơn nữa, cần chú ý hơn cả là sự hèn nhát của bố mẹ.

Chàng thanh niên:

Sự hèn nhát của bố mẹ?

Triết gia:

Vâng. Những bố mẹ có một con, có những người nghĩ rằng "mình không có khả năng về cả kinh tế lẫn công sức để nuôi dạy con" nên không sinh thêm con nữa. Bất kể điều kiện kinh tế thực tế thế nào.

Theo Adler, nhiều người trong số họ hèn nhát, bi quan đối với cuộc sống. Gia đình cũng chìm trong không khí bất an, đầy áp lực, làm khổ đứa con duy nhất. Nhất là thời Adler, mọi người thường sinh nhiều con nên ông đặc biệt nhấn mạnh điểm này.

Chàng thanh niên:

...Nghĩa là cha mẹ không được yêu con cái quá mức nhỉ.

Triết gia:

Đúng vậy. Tình yêu không giới hạn sẽ biến thành công cụ kiểm soát con. Tất cả những người làm cha làm mẹ cần nêu rõ mục tiêu "tự lập", xây dựng mối quan hệ bình đẳng với con mình.

Chàng thanh niên:

Và dù sinh ra bởi cha mẹ như thế nào, con cái cũng buộc phải chọn "lối sống để được yêu thương".

Triết gia:

Vâng. Dù cậu chọn công việc thủ thư bất chấp phản đối của bố mẹ và giờ lại chọn con đường giáo viên, cũng không thể nói lên rằng cậu đã tự lập. Có khi cậu chọn "con đường khác" là để chiến thắng trong cuộc cạnh tranh giữa hai anh em, thu hút sự quan tâm của bố mẹ. Và có lẽ cậu muốn mọi người công nhận giá trị của mình bằng việc đạt được gì đó trên "con đường khác". Có lẽ cậu muốn lật đổ quyền lực cũ, ngồi lên ngai vàng.

Chàng thanh niên:

…Nếu đúng là thế thì sao?

Triết gia:

Cậu đang bị mong muốn được thừa nhận lôi kéo. Cậu sống mà toàn nghĩ đến chuyện làm thế nào để được người khác yêu mến, làm thế nào để được người khác thừa nhận. Thậm chí cả con đường trở thành nhà giáo cậu đã tự mình lựa chọn, có lẽ cũng là *"cuộc đời người khác mong đợi" với mục đích "được người khác thừa nhận".*

Chàng thanh niên:

…Con đường này, cuộc đời là một nhà giáo này sao?

Triết gia:

Một khi vẫn còn giữ lối sống thời nhỏ, không thể loại bỏ khả năng đó.

Chàng thanh niên:

Thầy thì biết gì cơ chứ! Tưởng thầy lắng nghe nghiêm túc để làm gì, hóa ra là tự ngụy tạo mối quan hệ gia đình của tôi, lại còn phủ nhận cả tôi trong vai trò một nhà giáo nữa!!

Triết gia:

Đúng là công việc không hình thành sự tự lập. Chúng ta ít nhiều đều đang sống trong sự kiểm soát của tình yêu của cha mẹ. Chúng ta chọn lối sống của mình vào giai đoạn buộc phải mong muốn được cha mẹ yêu thương. Hơn nữa, *chúng ta lớn dần lên theo năm tháng trong sự củng cố "lối sống để được yêu thương" đó.*

Để thoát ra khỏi sự kiểm soát của tình yêu, không còn cách nào khác là có tình yêu của riêng mình. Phải yêu. Không phải chờ đợi được yêu, không phải chờ đợi định mệnh mà là chủ động yêu ai đó. Chỉ còn cách đó thôi.

CON NGƯỜI SỢ YÊU

Chàng thanh niên:

…Vậy là người lúc nào cũng quy mọi chuyện về "lòng can đảm" như thầy, giờ lại định giải quyết mọi chuyện bằng "tình yêu" à?!

Triết gia:

Tình yêu và lòng can đảm có mối liên hệ mật thiết với nhau. Cậu vẫn chưa biết đến tình yêu. Cậu sợ hãi tình yêu, e ngại tình yêu vì thế cậu vẫn dừng lại ở lối sống lúc còn nhỏ. Cậu không đủ can đảm bước vào tình yêu.

Chàng thanh niên:

Tôi sợ tình yêu…?

Triết gia:

Fromm nói, "Con người sợ không được yêu một cách có chủ ý, nhưng thực sự *lại sợ tình yêu một cách vô thức"*. Và "Yêu là bắt đầu một hành động không có gì là đảm bảo, hoàn toàn phó mặc mình cho hy vọng nếu mình yêu, chắc chắn người đó cũng sẽ nảy sinh tình cảm với mình".

Chẳng hạn, ngay khi cảm nhận đối phương có tình cảm với mình, liền để ý đến người đó rồi yêu, chuyện đó hay xảy ra nhỉ?

Chàng thanh niên:

Vâng, hay xảy ra lắm. Mà có nói hầu hết các câu chuyện tình đều như thế cũng chẳng ngoa chút nào.

Triết gia:

Đây chính là trạng thái có thể "đảm bảo là được yêu", cho dù là ngộ nhận đi nữa. Cảm thấy một thứ giống như sự đảm bảo "người đó chắc chắn thích mình", "chắc chắn không từ chối tình cảm của mình". Và chúng ta có thể yêu sâu đậm hơn nhờ có sự đảm bảo này.

Mặt khác, "tình yêu" mà Fromm nói tới không hề có một sự đảm bảo như thế. *Chỉ cứ yêu thôi, bất chấp người đó có nghĩ gì về mình.* Cứ ném mình vào tình yêu thôi.

Chàng thanh niên:

...Không được đòi hỏi một sự đảm bảo trong tình yêu.

Triết gia:

Đúng vậy. Tại sao con người lại cần có sự đảm bảo trong tình yêu? Cậu có biết không?

Chàng thanh niên:

Vì không muốn bị tổn thương, không muốn đau khổ. Chắc là vậy.

Triết gia:

Không, không phải như thế. Mà bởi vì họ gần như chắc chắn rằng "mình sẽ bị tổn thương", "mình sẽ đau khổ".

Chàng thanh niên:

Thầy nói sao cơ?!

Triết gia:

Cậu vẫn chưa yêu được chính bản thân mình. Cậu không tôn trọng, không tin tưởng được bản thân. Vì vậy, cậu mặc định rằng trong quan hệ tình yêu, "chắc chắn mình sẽ tổn thương", "chắc chắn mình sẽ đau khổ". Rằng, làm gì có ai yêu một kẻ như mình thế này.

Chàng thanh niên:

...Nhưng, nhưng đó là sự thật mà!

Triết gia:

Mình chẳng phải là một người tài giỏi gì. Vì vậy mà mình chẳng thể xây dựng được mối quan hệ tình cảm với ai. Mình không thể bước vào một tình yêu không có gì đảm bảo... Đó là suy nghĩ điển hình của những người mang *phức cảm tự ti.* Bởi vì, *họ đang lấy phức cảm tự ti ra làm lý lẽ bao biện cho việc không thực hiện nhiệm vụ của mình.*

Chàng thanh niên:

Nhưng, nhưng...

Triết gia:

Hãy phân chia nhiệm vụ. Yêu là nhiệm vụ của cậu. Còn đối phương đáp lại tình yêu của cậu như thế nào thì đó lại là nhiệm vụ của họ, cậu không thể điều khiển được. Điều cậu có thể làm được là phân chia nhiệm vụ và *yêu trước.* Chỉ vậy thôi.

Chàng thanh niên:

…Không, để tôi sắp xếp lại những điều thầy nói một lần nữa. Đúng là tôi không thể yêu bản thân mình. Tôi ôm một cảm giác tự ti lớn và nó phát triển thành phức cảm tự ti. Tôi không thể phân chia nhiệm vụ cần phải phân chia rạch ròi. Nếu đánh giá một cách khách quan những luận điểm vừa rồi thì là vậy.

Vậy làm thế nào để xóa bỏ phức cảm tự ti của tôi? Kết luận chỉ có một. Đó là gặp được người chấp nhận và yêu một “tôi như thế này”! Nếu không, tôi không thể yêu bản thân mình!

Triết gia:

Nghĩa là cậu ở vào vị trí “nếu có người yêu cậu thì cậu sẽ yêu bản thân mình”?

Chàng thanh niên:

…Vâng, nói một cách ngắn gọn thì là vậy.

Triết gia:

Rốt cuộc cậu chỉ quan tâm “người này có yêu mình không” thôi. Cậu làm như quan tâm đến đối phương nhưng thực ra chỉ quan tâm đến bản thân. Liệu ai sẽ yêu một người cứ thụ động chờ đợi với một thái độ như thế chứ?

…Nếu như có người đáp ứng được mong muốn ích kỷ đó thì chỉ có thể là cha mẹ cậu thôi. Bởi vì tình yêu của cha mẹ, đặc biệt là tình yêu của người mẹ là vô điều kiện.

Chàng thanh niên:

…Thầy định đối xử với tôi như trẻ con sao?!

Triết gia:

Nghe này, “thời kỳ hoàng kim” đã kết thúc rồi. Và thế giới không phải mẹ của cậu. *Cậu cần nhìn thẳng vào lối sống thời trẻ con mình vẫn âm thầm giữ và thay đổi nó. Không được thụ động chờ người yêu thương mình xuất hiện.*

Chàng thanh niên:

Ôi, rõ ràng là thầy đang lảng tránh!

KHÔNG CÓ NGƯỜI YÊU ĐỊNH MỆNH

Triết gia:

Cậu không được đứng lại. Hãy đi trước một bước. Trong phần trao đổi về giáo dục lúc đầu, tôi đã nói về hai "điều không thể ép buộc".

Chàng thanh niên:

…Là sự tôn trọng và tình yêu.

Triết gia:

Đúng vậy. Bất kỳ một kẻ độc tài nào cũng không thể ép buộc người khác tôn trọng mình. Trong mối quan hệ tôn trọng, chỉ có cách là mình tôn trọng trước. Và dù đối phương có tỏ thái độ như thế nào thì mình cũng chỉ làm được có vậy thôi. Tôi đã nói như vậy.

Chàng thanh niên:

Và thầy nói rằng, tình yêu cũng như thế?

Triết gia:

Đúng vậy. Tình yêu cũng không thể ép buộc được.

Chàng thanh niên:

Nhưng, thầy vẫn chưa trả lời câu hỏi lớn. Tôi cũng muốn yêu ai đó lắm chứ. Chắc chắn là có. Bên cạnh nỗi sợ hãi đối với tình yêu, tôi

cũng khao khát tình yêu. Vậy, tại sao tôi lại không dám dấn thân vào tình yêu?

…Đó là bởi vì tôi chưa gặp được “người đáng để yêu”! Bởi vì không gặp được người yêu định mệnh nên mới không có được tình yêu! Cửa ải lớn nhất trong tình yêu chính là “gặp gỡ”!

Triết gia:

Cậu nói rằng tình yêu thực sự bắt đầu từ cuộc gặp gỡ định mệnh?

Chàng thanh niên:

Đương nhiên là thế rồi. Bởi vì đó là người mình sẽ hiến dâng cả cuộc đời, người khiến mình thay đổi cả “chủ ngữ” cuộc đời mình mà. Làm sao có thể trao tất cả của mình cho một người bất kỳ chứ!

Triết gia:

Vậy cậu gọi một người như thế nào là “người yêu định mệnh”? Nghĩa là làm thế nào để biết đó là định mệnh?

Chàng thanh niên:

Tôi không biết… Chắc chắn đến “thời điểm đó”, tôi sẽ nhận ra. Đó là một lĩnh vực hoàn toàn mới đối với tôi.

Triết gia:

Tôi hiểu rồi. Vậy thì, trước hết tôi xin trả lời bằng quan điểm cơ bản của Adler. *Adler hoàn toàn không thừa nhận “người yêu định mệnh”* trong cả tình yêu lẫn toàn bộ cuộc đời.

Chàng thanh niên:

“Người yêu định mệnh” không tồn tại à?!

Triết gia:

Không.

Chàng thanh niên:

…Điều này tôi cần phải làm rõ đã!

Triết gia:

Tại sao nhiều người lại đòi hỏi “người yêu định mệnh” trong tình yêu? Tại sao lại có những ảo tưởng lãng mạn đối với bạn đời của mình? Adler khẳng định lý do là *“để gạt bỏ tất cả mọi ứng cử viên”*.

Chàng thanh niên:

Gạt bỏ các ứng cử viên?

Triết gia:

Ngay cả những người luôn than thở “chưa gặp được người định mệnh” như cậu, thực ra ngày nào cũng gặp ai đó. Nếu không ở trong tình huống đặc biệt thì chẳng có người nào lại không gặp ai suốt một năm cả… Cậu cũng đang gặp gỡ nhiều người nhỉ?

Chàng thanh niên:

Nếu bao gồm cả việc buộc phải ở cùng một nơi với nhau?

Triết gia:

Tuy nhiên, để phát triển những “cuộc gặp gỡ” nho nhỏ này thành “mối quan hệ” nào đó thì cần phải có sự can đảm nhất định. Bắt

chuyện, gửi thư chẳng hạn.

Chàng thanh niên:

Vâng, đúng là như thế. Không chỉ là sự can đảm nhất định đâu mà cần một sự… can đảm rất lớn.

Triết gia:

Vậy thì những người không có đủ can đảm dấn thân vào "mối quan hệ" sẽ làm gì? Mòn mỏi trong ảo tưởng "người yêu định mệnh"… Giống như cậu lúc này.

Có người đáng để yêu ở ngay trước mắt nhưng lại đưa hết lý do này đến lý do nọ để rút lui "không phải người này", lảng tránh "chắc chắn có người lý tưởng hơn, hoàn hảo hơn, định mệnh hơn". Không chịu bước vào mối quan hệ sâu sắc hơn mà tự mình loại bỏ mọi ứng cử viên.

Chàng thanh niên:

…Không, không phải.

Triết gia:

Và lảng tránh mối quan hệ với con người bằng xương bằng thịt bằng việc tạo ra một hình mẫu quá lý tưởng, không hề có thật. Cậu hãy nghĩ rằng đó chính là *bản chất của những người luôn than thở "chưa gặp được người định mệnh".*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng tôi đang chạy trốn khỏi "mối quan hệ"?

Triết gia:{ Và đang *sống trong sự trông đợi mơ hồ.* Cậu nghĩ rằng hạnh phúc sẽ đến từ bên kia. Rằng “bây giờ hạnh phúc chưa đến, chỉ cần gặp được người yêu định mệnh là mọi chuyện sẽ tốt đẹp”.

Chàng thanh niên:

…Thật đáng sợ! Thật là một phân tích đáng sợ!

Triết gia:

Đúng là chẳng ai thoải mái khi nghe những điều này. Nhưng, nghĩ tới “mục đích” tìm kiếm “người yêu định mệnh” thì tự nhiên mọi luận điểm sẽ dừng ở đó.

TÌNH YÊU LÀ "SỰ QUYẾT ĐOÁN"

Chàng thanh niên:

Vậy, tôi xin hỏi thầy. Giả sử không tồn tại "người yêu định mệnh" thì chúng ta quyết định chuyện hôn nhân dựa trên điều gì? Kết hôn nghĩa là chỉ chọn một "người đó" trong thế giới rộng lớn này, đúng không? Không lẽ thầy bảo là chọn theo điều kiện ngoại hình, tiền bạc, địa vị?

Triết gia:

Kết hôn không phải là chọn đối tượng mà là chọn cách sống của mình.

Chàng thanh niên:

Chọn cách sống?! Nghĩa là đối tượng là ai cũng được?

Triết gia:

Nói một cách cực đoan thì là vậy.

Chàng thanh niên:

Thật vớ vẩn!! Ai mà công nhận quan điểm đó chứ! Thầy hãy rút lại đi, rút lại ngay lập tức!!

Triết gia:

Tôi công nhận đây là một quan điểm nhận nhiều sự phản đối. Nhưng *chúng ta có thể yêu bất cứ ai.*

Chàng thanh niên:

Thầy đùa tôi chắc! Vậy thì thầy có thể tóm lấy bất kỳ người phụ nữ nào đang đi ngoài kia, yêu rồi cưới cô ta không?

Triết gia:

Nếu tôi quyết tâm như thế.

Chàng thanh niên:

Quyết tâm?!

Triết gia:

Tất nhiên, nhiều người cảm thấy "định mệnh" trong cuộc gặp với ai đó, rồi quyết định kết hôn dựa trên trực giác ấy. Tuy nhiên, đó không phải định mệnh đã được sắp sẵn mà *chỉ là quyết tâm "tin đó là định mệnh".*

Fromm đã để lại những lời này: "Yêu ai đó không chỉ đơn giản là một cảm xúc mãnh liệt. Đó *là quyết tâm, là phán đoán, là lời hứa."*

Gặp gỡ như thế nào không quan trọng. Nếu quyết tâm xây dựng tình yêu thật sự từ đó, sẵn sàng đối diện với "nhiệm vụ do hai người thực hiện" thì có thể có tình yêu với bất kỳ ai.

Chàng thanh niên:

…Thầy có nhận ra là lúc này thầy đang sổ toẹt vào cuộc hôn nhân của mình không? Rằng, vợ thầy không phải là người yêu định mệnh mà có thể là bất kỳ ai!! Thầy có dám nói như vậy trước mặt gia đình

mình không? Nếu dám thì thầy đúng là người theo chủ nghĩa hư vô chẳng ra sao cả!!

Triết gia:

Không phải chủ nghĩa hư vô mà là chủ nghĩa hiện thực. Tâm lý học Adler phủ định mọi quyết định luận và tránh thuyết định mệnh. Chúng ta không có "người yêu định mệnh", không được chờ đợi người đó xuất hiện. Chờ đợi sẽ chẳng thay đổi được gì. Tôi không có ý định rút lại nguyên tắc này đâu.

Tuy nhiên, khi nhìn lại những năm tháng dài bước đi cùng người bạn đời, có lẽ cũng có khi lại cảm nhận được "định mệnh". Định mệnh trong trường hợp đó không phải là điều đã định đoạt trước, cũng không phải điều tình cờ rơi xuống, mà chắc chắn đó là điều đã hình thành từ nỗ lực của hai người.

Chàng thanh niên:

…Thầy nói vậy nghĩa là sao?

Triết gia:

Chắc cậu hiểu rồi nhỉ… *Định mệnh là do chính bàn tay chúng ta tạo nên.*

Chàng thanh niên:

…!!

Triết gia:

Chúng ta không được trở thành kẻ đầy tớ của định mệnh. Phải là chủ nhân của nó. Không phải tìm kiếm người yêu định mệnh mà là xây

dựng một mối quan hệ có thể gọi là định mệnh.

Chàng thanh niên:

Nhưng, cụ thể thầy bảo tôi phải làm sao cơ chứ?

Triết gia:

Khiêu vũ. Không nghĩ đến tương lai mình không hề biết, không nghĩ đến định mệnh không hề tồn tại, chỉ *khiêu vũ điệu nhảy "hiện tại"* với bạn nhảy ở trước mắt mình.

Adler coi khiêu vũ là "trò chơi hai người cùng tham gia vào một công việc chung" và khuyến khích cả trẻ em tham gia cùng. Tình yêu và hôn nhân, giống như điệu nhảy của hai người. Không nghĩ đến việc sẽ đi đâu, chỉ nắm lấy tay nhau, nhìn thẳng vào hạnh phúc của ngày hôm nay, vào khoảnh khắc hiện tại mà tiếp tục *khiêu vũ*. Mọi người gọi quỹ đạo mà các cậu khiêu vũ một điệu nhảy dài là "định mệnh".

Chàng thanh niên:

Tình yêu và hôn nhân là điệu nhảy của hai người…

Triết gia:

Bây giờ cậu đang đứng bên lề của sàn nhảy, bàng quan nhìn những cặp đôi khiêu vũ. Mặc định "chắc chắn chẳng có ai chịu khiêu vũ với người như mình" và ở đâu đó trong tim, đang mòn mỏi chờ đợi "người yêu định mệnh" đưa tay ra. Cắn răng bảo vệ bản thân hết sức để không bị đau khổ hơn nữa, để không trở nên ghét bản thân hơn nữa.

…Chỉ có một điều duy nhất cần phải làm. *Đó là nắm lấy tay người ở cạnh mình, khiêu vũ điệu nhảy mà mình có thể* ngay lúc này. *Định mệnh bắt đầu từ đó.*

HÃY LỰA CHỌN LẠI LỐI SỐNG

Chàng thanh niên:

Người đàn ông đứng bên lề sàn nhảy… Ha ha ha, thầy vẫn coi người khác như cái giẻ rách ấy nhỉ!… Chỉ có điều, tất nhiên là tôi đã từng có ý định khiêu vũ và thực tế thì đã khiêu vũ rồi. Nghĩa là đã từng có người có thể gọi là người yêu.

Triết gia:

Vâng.

Chàng thanh niên:

Nhưng, đó không phải là mối quan hệ có thể tiến đến hôn nhân. Cả hai chúng tôi không hẹn hò vì yêu mà chỉ vì muốn có "bạn trai", "bạn gái" thôi. Cả hai đều hiểu rõ đó là mối quan hệ rồi sẽ kết thúc. Chúng tôi chưa một lần nói đến tương lai hay hôn nhân. Đó đúng là một mối quan hệ tạm bợ.

Triết gia:

Trong những ngày trẻ trung của cuộc đời, cũng thường có những mối quan hệ như vậy mà.

Chàng thanh niên:

Hơn nữa, ngay từ đầu tôi đã coi cô ấy là đối tượng của sự thỏa hiệp. Rằng "cũng có nhiều thứ ở cô ấy khiến mình không hài lòng nhưng

thân phận mình vốn không thể đòi hỏi cao. Đối với mình, người như thế này là phù hợp rồi". Chắc chắn cô ấy cũng nghĩ thế và đã chọn tôi. Giờ nghĩ lại đó thật là một ý tưởng đáng hổ thẹn. Cho dù sự thực là không thể đòi hỏi cao đi chăng nữa.

Triết gia:
Có thể đối diện với cảm xúc đó là rất tốt rồi.

Chàng thanh niên:
Vì vậy, tôi rất muốn nghe, thầy làm thế nào để quyết định hôn nhân của mình vậy? Không tồn tại "người yêu định mệnh", cũng không biết tương lai sẽ ra sao, và hoàn toàn có khả năng gặp được ai đó khác tuyệt vời hơn. Nếu kết hôn, khả năng đó sẽ biến mất. Vậy mà chúng ta, không, thầy đã làm thế nào để quyết tâm kết hôn với "người này"?

Triết gia:
Tôi muốn hạnh phúc.

Chàng thanh niên:
Sao cơ?

Triết gia:
Nếu yêu người này, mình có thể hạnh phúc hơn. Tôi đã nghĩ vậy. Bây giờ nghĩ lại thì đó là sự mong muốn "hạnh phúc của chúng tôi", vượt lên trên cả "hạnh phúc của tôi". Tuy nhiên, tôi hồi đó vẫn chưa biết đến Adler, cũng chưa hề nghĩ đến tình yêu và hôn nhân một cách lý trí. Tôi chỉ muốn trở nên hạnh phúc. Chỉ vậy thôi!

Chàng thanh niên:

Tôi cũng vậy! Mọi người đều bắt đầu hẹn hò với mong muốn được hạnh phúc. Nhưng chuyện đó khác với kết hôn!

Triết gia:

…Liệu có phải mong muốn của cậu *không phải "muốn trở nên hạnh phúc" mà là "muốn trở nên nhàn hạ hơn"?*

Chàng thanh niên:

…Sao!!

Triết gia:

Chờ đợi chúng ta trong mối quan hệ tình yêu không chỉ toàn là những điều vui vẻ. Trách nhiệm phải gánh vác thì lớn, cũng có những cay đắng, khó khăn không thể lường trước. *Kể cả như thế, cậu có dám yêu không?* Dù khó khăn đến thế nào, cậu cũng có quyết tâm yêu người đó, cùng nhau đi hết cuộc đời không? Cậu có dám hứa điều đó không?

Chàng thanh niên:

Trách nhiệm của tình yêu là gì?

Triết gia:

Chẳng hạn, có người nói là yêu hoa nhưng lại làm hoa héo ngay. Quên tưới nước, cũng chẳng chịu trồng vào chậu lớn hơn, không nghĩ đến chuyện để hoa dưới ánh nắng mặt trời mà chỉ đặt chậu hoa vào chỗ nào mình ngắm dễ nhất. Đúng là người đó thích ngắm hoa thật,

nhưng không thể gọi là “yêu hoa”. Tình yêu là một sự tác động mang tính cống hiến hơn.

Trường hợp của cậu cũng giống vậy. Cậu đã lảng tránh trách nhiệm của người đang yêu. Cậu chỉ hái quả của tình yêu mà không chịu tưới nước cho hoa cũng không chịu gieo hạt. Đúng là một tình yêu tạm bợ, chỉ biết tận hưởng.

Chàng thanh niên:

Tôi biết chứ! Tôi không yêu cô ấy! Tôi chỉ lợi dụng tình cảm của cô ấy!

Triết gia:

Không phải cậu không yêu. Mà là *cậu không biết yêu.* Có lẽ, nếu biết, cậu đã xây dựng được mối quan hệ định mệnh với cô gái đó rồi.

Chàng thanh niên:

Với cô ấy? Tôi với cô ấy?

Triết gia:

Fromm nói, *“Tình yêu là một hành vi thuộc về đức tin, người có ít đức tin chỉ có thể yêu được chút ít”*… Adler thì thay “đức tin” thành “can đảm”. Cậu chỉ có ít can đảm. Vì vậy, chỉ yêu được một chút. Không có can đảm dám yêu nên định dừng lại ở lối sống được yêu như thời nhỏ. Chỉ vậy thôi.

Chàng thanh niên:

Nếu có can đảm dám yêu, tôi đã… với cô ấy.

Triết gia:

...Vâng. Lòng can đảm dám yêu, cũng có nghĩa là *"lòng can đảm dám hạnh phúc".*

Chàng thanh niên:

Thầy nói rằng, lúc đó, nếu có can đảm dám hạnh phúc thì tôi đã yêu cô ấy và đối diện với "nhiệm vụ do hai người thực hiện" sao?

Triết gia:

Và cậu đã có thể tự lập.

Chàng thanh niên:

...Không, không, tôi không hiểu! Chỉ tình yêu, chỉ tình yêu thôi sao?! Để chúng ta có được hạnh phúc, chỉ cần duy nhất tình yêu thôi sao?

Triết gia:

Chỉ tình yêu thôi. Những người "muốn nhàn hạ", "muốn mọi thứ trở nên dễ dàng", cho dù được khoái lạc trong một thời gian cũng không thể có được hạnh phúc thực sự. *Chỉ yêu người khác, chúng ta mới được giải thoát khỏi bản tính ích kỷ. Chỉ yêu người khác, chúng ta mới tự lập được. Và chỉ có yêu người khác, chúng ta mới có thể có được cảm thức cộng đồng.*

Chàng thanh niên:

Nhưng, lúc nãy thầy nói hạnh phúc là cảm giác cống hiến, "nếu có cảm giác cống hiến, sẽ có được hạnh phúc" cơ mà! Chẳng lẽ những lời đó là dối trá?

Triết gia:

Không phải dối trá. Vấn đề là cách để có được cảm giác cống hiến hoặc cách sống. Vốn dĩ, con người chỉ cần tồn tại là đã có thể cống hiến cho ai đó. Cống hiến không phải bằng những "hành vi" có thể nhìn thấy được mà bằng chính sự "tồn tại" đó. Không cần phải làm gì đặc biệt cả.

Chàng thanh niên:

Nói dối! Tôi không hề có cảm giác đó!

Triết gia:

Đó là vì cậu đang sống với chủ ngữ là "tôi". *Nếu biết yêu, sống với chủ ngữ "chúng ta" thì sẽ khác. Sẽ cảm nhận được "chúng tá" bao quát toàn nhân loại, có thể cống hiến cho nhau chỉ bằng điều đó.*

Chàng thanh niên:

...Thầy nói rằng cảm nhận "chúng ta" bao quát toàn nhân loại chứ không chỉ riêng người bạn đời?

Triết gia:

Nghĩa là cảm thức cộng đồng... Chà, tôi không thể đi sâu hơn vào chuyện của cậu nữa. Tuy nhiên, nếu cậu muốn có lời khuyên thì tôi sẽ nói thế này: "Hãy yêu, tự lập và chọn cuộc đời của mình."

Chàng thanh niên:

Hãy yêu, tự lập và chọn cuộc đời của mình!

Triết gia:

…Nhìn kìa! Đằng Đông bắt đầu ửng hồng.

Lúc này, chàng thanh niên đã thực sự hiểu tình yêu Adler nói đến. Nếu có lòng can đảm "dám hạnh phúc", có lẽ mình đã yêu ai đó, lựa chọn lại cuộc đời mình và có được sự tự lập thực sự. Màn sương dày đặc che phủ tầm mắt nhanh chóng tan biến. Tuy nhiên, chàng trai vẫn chưa biết rằng, chờ đợi anh sau đám sương đó không phải là thảo nguyên tươi đẹp giống như thiên đường. Rằng yêu, tự lập, lựa chọn cuộc đời mình lại là con đường khó khăn đến mức nào.

HÃY CỨ TIẾP TỤC ĐƠN GIẢN

Chàng thanh niên:

Kết luận kiểu gì thế này!

Triết gia:

Chúng ta kết thúc ở đây thôi. Và hãy coi đêm nay là lần gặp cuối cùng.

Chàng thanh niên:

Ơ?

Triết gia:

Thư phòng này không phải là nơi những thanh niên như cậu lui tới nhiều lần. Và hơn tất cả, cậu là một nhà giáo. Nơi cậu cần có mặt là lớp học, những người cậu cần trò chuyện cùng là những đứa trẻ sẽ sống trong tương lai.

Chàng thanh niên:

Nhưng, chúng ta vẫn chưa giải quyết xong mà! Nếu kết thúc thế này, chắc chắn tôi sẽ lại lạc lối. Bởi vì tôi vẫn chưa tới được cầu thang thấu hiểu Adler!

Triết gia:

…Đúng là cậu chưa bắt đầu leo lên cầu thang. Nhưng, cậu đã đặt chân lên bậc đầu tiên. Ba năm trước, tôi đã nói *“thế giới đơn giản, cuộc đời cũng vậy”*. Và lúc này, khi đã kết thúc cuộc trao đổi từ trước đến giờ, tôi xin nói thêm một câu nữa.

Chàng thanh niên:

Là gì vậy?

Triết gia:

Thế giới đơn giản, cuộc đời cũng vậy. *Tuy nhiên, “tiếp tục đơn giản lại rất khó”.* Bởi “những ngày bình thường” sẽ trở thành thử thách.

Chàng thanh niên:

Ôi…!!

Triết gia:

Nếu chỉ biết đến Adler, đồng ý với quan điểm của ông, chấp nhận quan điểm của ông thôi thì cuộc đời sẽ không thay đổi. Mọi người thường nói, “bước đầu tiên” rất quan trọng, chỉ cần vượt qua nó là mọi chuyện sẽ ổn. Tất nhiên, có lẽ bước ngoặt lớn nhất là “bước đầu tiên”.

Tuy nhiên, trên thực tế, thử thách của những ngày bình thường sẽ bắt đầu từ sau khi bước “bước đầu tiên”. *Thử thách thực sự của chúng ta là can đảm bước tiếp. Giống như triết học vậy.*

Chàng thanh niên:

Đúng là mỗi ngày đều là thử thách!!

Triết gia:

Có lẽ trong tương lai cậu sẽ còn nhiều lần xung đột với quan điểm của Adler, và nảy sinh nghi ngờ, có lẽ cậu sẽ muốn dừng bước, mệt mỏi vì yêu, muốn một cuộc đời được yêu, và lại muốn đến thư phòng này.

Những lúc như thế, cậu hãy trò chuyện với bọn trẻ, với những người sẽ sống trong thời đại mới. Và nếu được, đừng kế thừa nguyên si tư tưởng của Adler mà hãy làm mới những tư tưởng đó bằng chính bàn tay của các cậu.

Chàng thanh niên:

Chúng tôi làm mới tư tưởng của Adler?

Triết gia:

Adler không mong muốn tâm lý học của mình bị gò bó trong khuôn khổ sách vở và chỉ được truyền lại giữa những chuyên gia. Ông coi đó là *"tâm lý học của tất cả mọi người"* và *hy vọng nó sẽ tiếp tục tồn tại như một lẽ thường của con người,* rời xa hẳn thế giới học thuật. Chúng ta không phải là những nhà truyền giáo nắm trong tay cuốn *Kinh Thánh* bất biến. Và Adler không phải là ông tổ của giáo phái bất khả xâm phạm mà là một triết gia tồn tại ngang hàng với chúng ta… Thời gian trôi đi, những kỹ thuật mới ra đời, những mối quan hệ mới nảy sinh, những nỗi phiền muộn mới cũng xuất hiện. Cái gọi là lẽ thường của con người sẽ dần thay đổi để phù hợp với thời đại. Chính vì chúng ta coi trọng tư tưởng của Adler nên mới cần phải làm mới nó. Không được trở thành người theo chủ nghĩa toàn thống, trung thành với giáo điều một cách thủ cựu. Đây chính là sứ mệnh được giao phó cho con người sống trong thời đại mới.

GỬI NHỮNG NGƯỜI BẠN SẼ XÂY DỰNG THỜI ĐẠI MỚI

Chàng thanh niên:

…Còn thầy, từ giờ thầy sẽ làm gì?

Triết gia:

Chắc những thanh niên nghe lời đồn thổi sẽ lại tới đây. Bởi vì dù thời đại thay đổi thế nào thì phiền muộn của con người cũng không thay đổi… Hãy nhớ, thời gian dành cho chúng ta là hữu hạn. Và một khi thời gian hữu hạn thì mọi mối quan hệ giữa người với người đều hình thành dựa trên tiền đề “chia ly”. Đó không phải những lời lẽ của chủ nghĩa hư vô mà sự thực là chúng ta *hội ngộ để chia ly.*

Chàng thanh niên:

Vâng, đúng là như vậy thật.

Triết gia:

Nếu như thế thì chúng ta chỉ có thể *nỗ lực không ngừng nghỉ để hướng tới một cuộc “chia ly tốt nhất” trong mọi cuộc hội ngộ, mọi mối quan hệ giữa người với người.* Chỉ vậy thôi.

Chàng thanh niên:

Nỗ lực không ngừng nghỉ để hướng tới một cuộc chia ly tốt nhất?!

Triết gia:

Nỗ lực không ngừng nghỉ để đến lúc nào đó khi ngày chia tay đến có thể chấp nhận rằng "cuộc hội ngộ với người này, thời gian chia sẻ cùng người này không hề lãng phí". Kể cả trong mối quan hệ với học trò, mối quan hệ với cha mẹ lẫn mối quan hệ với người yêu.

Giả sử, bây giờ mối quan hệ với cha mẹ đột ngột chấm dứt, mối quan hệ với học trò, mối quan hệ với bạn bè đột ngột chấm dứt, cậu có thể đón nhận điều đó như "sự chia ly tốt nhất" không?

Chàng thanh niên:

Không. Điều đó rất…

Triết gia:

Vậy thì chỉ còn cách từ giờ phải xây dựng những mối quan hệ mà mình có thể nghĩ như thế. *"Sống hết mình ngay tại đây, vào lúc này"* chính là ý đó đấy.

Chàng thanh niên:

Liệu còn kịp không? Bắt đầu từ bây giờ liệu còn kịp không?

Triết gia:

Vẫn còn kịp.

Chàng thanh niên:

Nhưng, cần có thời gian để thực hành tư tưởng của Adler. Thầy cũng đã nói còn gì. Rằng "mất nửa cuộc đời đã sống cho đến lúc đó"!

Triết gia:

Vâng. Nhưng đó là nhận định của nhà nghiên cứu Adler. Bản thân Adler đã để lại những lời hoàn toàn khác.

Chàng thanh niên:
Những lời nào vậy?

Triết gia:
Khi có người hỏi "Con người thay đổi thì liệu có giới hạn thời gian không?", Adler đã trả lời "Đúng là có giới hạn thời gian." Rồi ông mỉm cười vẻ trêu đùa và nói thêm thế này: *"Cho đến ngày từ giã cõi đời."*

Chàng thanh niên:
…Ha ha ha! Quả là một người hài hước!

Triết gia:
Hãy dấn thân vào tình yêu và nỗ lực không ngừng nghỉ để hướng tới "sự chia ly tốt nhất" với người mình yêu. Không cần phải bận tâm đến giới hạn thời gian hay gì cả.

Chàng thanh niên:
Thầy nghĩ rằng tôi sẽ làm được sao? Nỗ lực không ngừng nghỉ đó ấy?

Triết gia:
Tất nhiên rồi. Kể từ khi gặp nhau ba năm trước, cậu đã có nỗ lực đó. Và bây giờ cậu đang cố gắng chào đón "sự chia ly tốt nhất". Chắc chắn cậu không hề hối hận về thời gian chúng ta chia sẻ cùng nhau.

Chàng thanh niên:

…Vâng, vâng! Hoàn toàn không!

Triết gia:

Tôi rất tự hào là chúng ta có thể chia tay nhau trong tâm trạng thoải mái như thế này. Đối với tôi, cậu là người bạn tốt nhất. Cảm ơn cậu.

Chàng thanh niên:

Tôi rất biết ơn. Tôi thực sự biết ơn khi thầy nói vậy. Tuy nhiên, tôi không hề tự tin rằng mình xứng đáng với những lời nói đó! Có thật là chúng ta phải mãi mãi chia tay nhau từ đây không? Chúng ta không thể gặp nhau lần nữa sao?

Triết gia:

Đó là sự tự lập của cậu với tư cách là người yêu tri thức, nghĩa là với tư cách một triết gia. Ba năm trước, tôi đã nói rồi nhỉ? Rằng câu trả lời không phải thứ được trao cho mà là thứ tự giành lấy… Cậu đã sẵn sàng cho điều đó.

Chàng thanh niên:

Tự lập khỏi thầy…

Triết gia:

Lần này, tôi đã có được một hy vọng lớn. Các học trò của cậu sẽ tốt nghiệp, rồi yêu ai đó, tự lập và trở thành người lớn thực sự. Và khi những học trò đó lên tới vài chục vài trăm người thì có lẽ thời đại sẽ theo kịp tư tưởng của Adler.

Chàng thanh niên:

…Đó chính là mục tiêu của tôi khi chọn con đường giáo dục ba năm trước!

Triết gia:

Cậu chính là người xây dựng tương lai đó. Không có gì phải băn khoăn cả. Không nhìn thấy tương lai nghĩa là tương lai có thể mở ra vô hạn. *Chính vì chúng ta không nhìn thấy được tương lai nên có thể trở thành chủ nhân của định mệnh.*

Chàng thanh niên:

Vâng, tôi hoàn toàn chẳng thấy gì cả!

Triết gia:

Từ trước tới giờ tôi chưa từng nhận học trò, và cả khi tiếp xúc với cậu, tôi cũng luôn cẩn thận những điều nhỏ nhất để không coi cậu là học trò. Nhưng giờ đây, khi đã nói ra tất cả những điều cần nói, cuối cùng tôi cảm thấy mình đã hiểu.

Chàng thanh niên:

Hiểu gì ạ?

Triết gia:

Người tôi luôn tìm kiếm không phải là học trò cũng không phải là người kế tục mà là một người đồng hành.

Từ giờ trở đi, với tư cách là người đồng hành có chung lý tưởng không thể thiếu được, cậu sẽ mang lại sự can đảm trong từng bước đi của tôi.

Chắc chắn dù cậu có ở đâu, tôi cũng sẽ tiếp tục cảm nhận sự tồn tại của cậu ở ngay cạnh mình.

Chàng thanh niên:
…Thầy!! Tôi sẽ đồng hành, sẽ cùng đồng hành với thầy đến bất kỳ lúc nào!!

Triết gia:
Nào, hãy ngẩng cao đầu, quay trở lại lớp học. Các học trò đang đợi cậu. thời đại mới, thời đại của các cậu đang đợi.

Thư phòng tách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài của triết gia. Chỉ cần bước một bước ra khỏi cánh cửa này là cả thế giới hỗn loạn đang đợi. Những tạp âm, những tranh chấp, những đời thường không ngừng nghỉ đang đợi. "Thế giới đơn giản, đời người cũng vậy" "nhưng để tiếp tục đơn giản lại không dễ, mỗi ngày ở đó sẽ trở thành những thử thách". Hoàn toàn đúng vậy. Kể cả như thế thì mình sẽ vẫn quăng mình vào thế giới hỗn độn này một lần nữa. Bởi vì bạn bè của mình, các học trò của mình đang sống trong thế giới hỗn độn rộng lớn. Bởi vì nơi mình sống là ở đó… Chàng thanh niên hít một hơi thật sâu rồi quyết tâm mở cánh cửa hiện thực.

HẾT

Tâm lý học Adler đưa ra câu trả lời **rất đơn giản và cụ thể** cho câu hỏi muôn đời của triết học **"Làm thế nào để con người được sống hạnh phúc?"**